



BÁO CÁO

# ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC THI LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN (LẦN THỨ HAI)

2/2020



# MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	i
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT .....	iii
DANH MỤC BẢNG, BIỂU, HỘP .....	iv
LỜI GIỚI THIỆU.....	1
LỜI CẢM ƠN .....	3
<b>1. TỔNG QUAN VỀ ĐÁNH GIÁ .....</b>	<b>4</b>
1.1. Lý do thực hiện đánh giá .....	4
1.2. Mục tiêu và câu hỏi đánh giá .....	5
1.3. Phương pháp đánh giá và cỡ mẫu.....	5
1.3.1. Nghiên cứu tài liệu thứ cấp.....	5
1.3.2. Gửi phiếu yêu cầu cung cấp thông tin.....	6
1.3.3. Phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm.....	6
1.3.4. Quan sát cơ sở hạ tầng cung cấp thông tin.....	7
1.3.5. Tham vấn với các bên liên quan .....	7
1.4. Hạn chế của đánh giá .....	8
<b>2. CÁC PHÁT HIỆN CHÍNH .....</b>	<b>9</b>
2.1. Một số yếu tố thúc đẩy thực thi Luật TCTT.....	9
2.1.1. Ghi nhận quyền TCTT của công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của các cơ quan nhà nước trong bảo đảm quyền TCTT của công dân .....	9
2.1.2. Hạ tầng công nghệ thông tin và chính phủ điện tử.....	10
2.1.3. Hạ tầng cung cấp các dịch vụ hành chính công .....	12
2.1.4. Bộ máy thực hiện chức năng giáo dục, phổ biến chính sách, luật pháp do các cơ quan nhà nước ban hành .....	13
2.1.5. Cam kết quốc tế tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền TCTT .....	14
2.2. Một số nỗ lực trong thúc đẩy thực thi Luật TCTT .....	15
2.2.1. Nỗ lực của Chính phủ và Bộ Tư pháp .....	15
2.2.2. Nỗ lực của một số đối tác phát triển và tổ chức phi chính phủ .....	16
2.3. Một số kết quả đạt được trong thực thi Luật TCTT.....	16
2.3.1. Giáo dục, phổ biến Luật TCTT.....	16
2.3.2. Công khai quy chế và đầu mối cung cấp thông tin .....	17
2.3.3. Tạo chuyên mục TCTT, danh mục thông tin và thực hiện công khai thông tin.....	19
2.3.4. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân .....	23

<b>2.4. Một số tồn tại trong thực thi Luật TCTT .....</b>	<b>25</b>
2.4.1. Quy định về cơ chế theo dõi, kiểm tra, giám sát, khiếu nại và tố cáo việc thực thi quyền TCTT chưa phù hợp .....	25
2.4.2. Công tác giáo dục, phổ biến Luật TCTT và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa được xếp vào ưu tiên .....	26
2.4.3. Đại diện các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân chưa hiểu hết những quy định của Luật TCTT.....	27
2.4.4. Nội dung một số quy chế chưa đúng yêu cầu của Luật TCTT.....	29
2.4.5. Hạ tầng công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu chưa bảo đảm.....	30
2.4.6. Các cơ quan dân cử và các tổ chức chính trị - xã hội chưa đưa nội dung giám sát việc thực thi Luật TCTT vào kế hoạch giám sát năm 2020 .....	32
2.4.7. Nhiều cơ quan nhà nước chưa thực hiện các yêu cầu của Luật TCTT.....	33
2.4.8. Công dân chưa thực sự hiểu và thực hành quyền TCTT của mình .....	35
<b>2.5. Một số sáng kiến thúc đẩy công khai thông tin .....</b>	<b>36</b>
2.5.1. Sáng kiến thúc đẩy công khai thông tin trong lĩnh vực khoáng sản.....	36
2.5.1.1. Thực hiện công khai thông tin trong lĩnh vực khoáng sản tại tỉnh Hà Giang .....	36
2.5.1.2. Công khai thông tin trong lĩnh vực khoáng sản tại tỉnh Quảng Trị .....	37
2.5.2. Sáng kiến tăng cường khả năng tiếp cận thông tin của phụ nữ dân tộc thiểu số.....	39

### **3. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ..... 41**

<b>3.1. Kết luận .....</b>	<b>41</b>
<b>3.1. Khuyến nghị.....</b>	<b>42</b>
3.2.1. Tới Chính phủ .....	42
3.2.2. Tới Bộ Tư pháp .....	43
3.2.3. Tới UBND các tỉnh/thành phố.....	43
3.2.4. Tới Quốc hội và HĐND các cấp.....	44
3.2.5. Tới các tổ chức chính trị - xã hội.....	44
3.2.6. Tới các tổ chức phi chính phủ và các viện nghiên cứu .....	44

<b>PHỤ LỤC 1: TÓM TẮT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LẦN THỨ NHẤT .....</b>	<b>45</b>
<b>PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM NGHIÊN CỨU .....</b>	<b>48</b>
<b>PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CUNG CẤP THÔNG TIN TẠI THỰC ĐỊA .....</b>	<b>49</b>
<b>PHỤ LỤC 4: NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CẦN LÀM ĐỂ CÔNG KHAI VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN THEO YÊU CẦU CỦA CÔNG DÂN .....</b>	<b>51</b>
<b>PHỤ LỤC 5: CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH TIẾP CẬN VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT ....</b>	<b>53</b>
<b>PHỤ LỤC 6: TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐÁNH GIÁ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ, PHÂN CÔNG ĐẦU MỖI, LẬP CHUYÊN MỤC TIẾP CẬN THÔNG TIN VÀ LẬP DANH MỤC THÔNG TIN.....</b>	<b>56</b>
<b>PHỤ LỤC 7: TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN... 94</b>	<b>94</b>
<b>PHỤ LỤC 8: MỘT SỐ PHẢN HỒI YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN.....</b>	<b>141</b>
<b>PHỤ LỤC 9: TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>144</b>

# DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CEPEW	Trung tâm Thúc đẩy giáo dục và nâng cao năng lực phụ nữ
DTTS	Dân tộc thiểu số
GD&ĐT	Giáo dục và đào tạo
EU	Liên minh Châu Âu
LMĐR	Liên minh Đất rừng
HĐND	Hội đồng Nhân dân
KH-ĐT	Kế hoạch và Đầu tư
LĐ-TB-XH	Lao động, thương binh và xã hội
LMKS	Liên minh Khoáng sản
LMNS	Liên minh Nước sạch
NORTHNET	Mạng lưới các tổ chức xã hội khu vực miền núi phía Bắc
NN&PTNT	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
TANDTC	Toà án nhân dân tối cao
TCTT	Tiếp cận thông tin
TN-MT	Tài nguyên và môi trường
TTTT	Thông tin và truyền thông
TW	Trung ương
UBND	Ủy ban Nhân dân
VBQPPL	Văn bản quy phạm pháp luật
VKSNDTC	Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao
VPCP	Văn phòng Chính phủ
VPCTN	Văn phòng Chủ tịch nước
VP Đoàn ĐBQH	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội
VPQH	Văn phòng Quốc hội

# DANH MỤC BẢNG, BIỂU, HỘP

Bảng 1: Tổng hợp mẫu đánh giá .....	5
Bảng 2: Quy mô của lần đánh giá thứ nhất và thứ hai .....	6
Hộp 1: Những nội dung công việc cơ quan nhà nước cần làm .....	7
Hộp 2: Lượng văn bản các cơ quan nhà nước tiếp nhận và gửi đi .....	9
Bảng 3: Công khai quy chế và đầu mối cung cấp thông tin của các cơ quan nhà nước.....	15
Hình 1: Đầu mối tiếp nhận và cung cấp thông tin của UBND huyện Bắc Mê.....	17
Bảng 4: Kết quả tìm kiếm chuyên mục tiếp cận thông tin và danh mục thông tin .....	18
Hình 2: Chuyên mục tiếp cận thông tin và danh mục thông tin của UBND Bến Tre .....	19
Hình 3: Thông tin do Văn phòng Chính phủ tạo ra và đăng tải công khai .....	20
Hình 4: Trang thông tin điện tử của UBND huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình .....	20
Bảng 5: Phản hồi và cung cấp thông tin theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước .....	22
Hình 5 và 6: Bảng niêm yết các thủ tục hành chính công của Bộ phận tiếp nhận..... và trả kết quả dịch vụ hành chính công huyện Điện Biên.....	26
Hình 7: Liên kết Trang thông tin điện tử của UBND các xã Thanh Vận và Mai Lạp,..... huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.....	29
Bảng 6: Kết quả tìm kiếm việc công khai các hạng mục theo yêu cầu của Luật TCTT .....	32
Hình 8: Công khai thông tin từ nguồn thu phí BVMT và thuế tài nguyên.....	36

# LỜI GIỚI THIỆU

Luật Tiếp cận thông tin (TCTT) có ý nghĩa rất quan trọng trong việc cụ thể hóa quyền tiếp cận thông tin của công dân được quy định tại Điều 25 Hiến pháp 2013. Tính đến tháng 2/2019, Luật TCTT đã được Quốc hội thông qua gần 4 năm và có hiệu lực thực thi hơn 1,5 năm. Việc thực hiện Luật quan trọng này sẽ có những tác động tích cực đến cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp bao gồm góp phần nâng cao tính minh bạch trong hoạt động và qua đó tăng cường trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, cải thiện mối quan hệ giữa nhà nước và công dân. Việc thực hiện Luật cũng là công cụ hữu hiệu phòng, chống tham nhũng và tác động tích cực đến sự tuân thủ luật pháp của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

Trong giai đoạn từ tháng 11/2018 đến tháng 2/2019, với sự hỗ trợ tài chính của Liên minh Châu Âu (EU), năm tổ chức và mạng lưới gồm Trung tâm Thúc đẩy giáo dục và nâng cao năng lực phụ nữ (CEPEW), Liên minh khoáng sản (LMKS), Liên minh đất rừng (FORLAND), Liên minh nước sạch (LMNS) và tổ chức Oxfam tại Việt Nam đã thực hiện đánh giá ban đầu việc thực thi Luật TCTT (hay còn gọi là đánh giá lần thứ nhất).

Với mục tiêu đưa ra các khuyến nghị nhằm thực thi quyền TCTT có hiệu quả hơn, đánh giá lần thứ nhất tập trung vào hai vấn đề chính. Thứ nhất, đánh giá sự tương thích giữa Luật TCTT và các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) liên quan đến quyền TCTT với các công ước quốc tế về nhân quyền và phòng, chống tham nhũng mà Việt Nam là quốc gia thành viên. Thứ hai, đánh giá ban đầu việc thực thi Luật TCTT của một số bộ, ngành và các tỉnh Hà Giang, Quảng Bình và Thành phố Đà Nẵng. Về mặt phương pháp, Nhóm nghiên cứu đã xây dựng và áp dụng một bộ gồm 34 chỉ số đánh giá việc thực thi quyền TCTT tại Việt Nam. Trong đó, có 9 chỉ số cấu trúc, 7 chỉ số tiến trình và 18 chỉ số kết quả. Kết quả đánh giá lần thứ nhất được công bố vào tháng 3/2019 và gửi tới một số cơ quan nhà nước có liên quan.



Trong giai đoạn từ tháng 11/2019 đến tháng 2/2020, EU tiếp tục hỗ trợ để năm tổ chức, mạng lưới kể trên cùng với Mạng lưới các tổ chức xã hội khu vực miền núi phía Bắc (NORTHNET) và tổ chức CARE quốc tế tại Việt Nam thực hiện đánh giá việc thực thi Luật TCTT lần thứ hai. Mục tiêu của đánh giá lần thứ hai nhằm tìm ra các yếu tố thúc đẩy, kết quả đạt được, những khoảng trống trong việc ban hành các văn bản hướng dẫn và quá trình tổ chức thực hiện Luật TCTT. Từ đó, tiếp tục đưa ra những khuyến nghị cho các cấp, các ngành liên quan nhằm thúc đẩy thực thi một cách hiệu quả hơn Luật TCTT trong thời gian tới.

Dựa trên quy định của Luật TCTT và Nghị định 13/2018/NĐ-CP, Nhóm nghiên cứu đã xây dựng một bảng kiểm gồm 9 nội dung công việc mà mỗi cơ quan nhà nước là chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin cần làm. Bảng kiểm này và bộ chỉ số kể trên đã được áp dụng để đánh giá việc triển khai Luật TCTT của 27 cơ quan nhà nước cấp TW; UBND tỉnh và Sở Tư pháp thuộc 63 tỉnh, thành phố trên cả nước; và 100 cơ quan nhà nước khác trên địa bàn 8 tỉnh, thành phố gồm Đà Nẵng, Quảng Trị, Quảng Bình, Điện Biên, Sơn La, Bắc Kạn, Cao Bằng và Hà Giang. Kết quả đánh giá lần thứ hai được công bố vào tháng 2/2020.

Tính đến thời điểm xây dựng báo cáo đánh giá lần hai, Luật TCTT mới có hiệu lực hơn 1,5 năm, đồng thời đây cũng là Luật mới, chưa có đánh giá thực hiện trước đó nên Nhóm nghiên cứu hoàn toàn phải thiết kế công cụ và phương pháp để đánh giá Luật quan trọng này nên không thể tránh khỏi những thiếu sót. Chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để các hoạt động tương tự về sau được hoàn thiện hơn.

**NHÓM NGHIÊN CỨU**



# LỜI CẢM ƠN

**N**hóm nghiên cứu xin cảm ơn sự hỗ trợ của Trường Đại học Tây Bắc, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Quảng Trị, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) tỉnh Hà Giang, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Hà Giang, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên, Hội Liên hiệp phụ nữ (Hội LHPN) tỉnh Bắc Kạn, Ủy ban nhân dân (UBND) xã Xuân Trạch (huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình), Trung tâm Phát triển cộng đồng (CCD) tỉnh Điện Biên, Trung tâm Nghiên cứu phát triển nông lâm nghiệp miền núi (ADC) và Trung tâm Phát triển cộng đồng Cao Bằng (DECEN) đã hỗ trợ tổ chức, kết nối với các cơ quan nhà nước và người dân để Nhóm nghiên cứu có thể thu thập thông tin tại thực địa.

Nhờ sự chia sẻ kinh nghiệm của ông Toby Mendel - Giám đốc Điều hành Trung tâm Luật pháp và Dân chủ tại Canada, Nhóm nghiên cứu đã quyết định thực hành yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của Luật TCTT như là một trong những phương pháp đánh giá. Trong quá trình thiết kế bộ công cụ, thực hiện đánh giá và hoàn thiện báo cáo, chúng tôi cũng nhận được sự hỗ trợ và góp ý về kỹ thuật của bà NghiêM Thị Kim Hoa - chuyên gia độc lập về quyền con người. Xin cảm ơn ông Mendel và bà Hoa.

Đặc biệt, xin chân thành cảm ơn lãnh đạo, chuyên viên, công chức thuộc các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân trên địa bàn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Quảng Bình, Quảng Trị và thành phố Đà Nẵng đã cung cấp thông tin cho Nhóm nghiên cứu. Nghiên cứu đánh giá này sẽ không thể hoàn thành nếu không có sự tham gia của họ.

**NHÓM NGHIÊN CỨU**

# 1

## TỔNG QUAN VỀ ĐÁNH GIÁ

### 1.1 Lý do thực hiện đánh giá

Việt Nam là quốc gia thành viên của Liên Hợp Quốc và là thành viên của bảy<sup>3</sup> trong số chín công ước quốc tế về quyền con người. Các công ước này đều có quy định về quyền TCTT và nghĩa vụ của quốc gia thành viên trong ghi nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền này. Việc thực thi quyền TCTT được nhiều quốc gia quan tâm và khuyến khích Việt Nam thực hiện thông qua Cơ chế Kiểm điểm định kỳ phổ quát (UPR). Việt Nam đã chấp thuận nhiều khuyến nghị UPR về thúc đẩy tự do thông tin và bảo đảm quyền TCTT của các nhóm dễ bị tổn thương. Trong đó, có các khuyến nghị UPR liên quan đến việc ban hành một luật tiếp cận thông tin tương thích với Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR).

Luật TCTT<sup>4</sup> được Quốc hội thông qua ngày 06/4/2016 và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/7/2018. Luật TCTT có ý nghĩa rất quan trọng trong việc cụ thể hóa quyền công dân được quy định tại Điều 25 trong Hiến pháp 2013 và các cam kết quốc tế kể trên. Việc thực hiện Luật quan trọng này sẽ có những tác động tích cực đến cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp bao gồm góp phần nâng cao tính minh bạch trong hoạt động và qua đó tăng cường trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, cải thiện mối quan hệ giữa nhà nước và công dân. Việc thực hiện tốt Luật cũng là biện pháp phòng chống tham nhũng hữu hiệu và tác động tích cực đến sự tuân thủ luật

pháp của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

Trong giai đoạn từ tháng 11/2018 đến tháng 2/2019, LMKS, FORLAND, LMNS, CEPEW và Oxfam đã thực hiện đánh giá ban đầu việc thực thi Luật TCTT của 26 cơ quan nhà nước cấp Trung ương (TW) và nghiên cứu thực địa tại các tỉnh Hà Giang, Quảng Bình và Thành phố Đà Nẵng. Vào tháng 3/2019, kết quả đánh giá đã được chia sẻ rộng rãi tới một số các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và chuyên gia có liên quan đến việc thúc đẩy thực thi Luật TCTT và phòng, chống tham nhũng (Phụ lục 1: Tóm tắt báo cáo đánh giá lần thứ nhất).

Trong giai đoạn từ tháng 11/2019 đến tháng 2/2020, nhóm tổ chức, mạng lưới gồm CEPEW, LMNS, LMKS, FORLAND, NORTHNET, tổ chức Oxfam tại Việt Nam và tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam (sau đây gọi là Nhóm nghiên cứu) thực hiện đánh giá lần thứ hai với quy mô lớn hơn và sâu hơn so với lần đánh giá thứ nhất. Đánh giá lần thứ hai được thực hiện nhằm tiếp tục tìm ra những yếu tố thúc đẩy thực thi Luật TCTT, kết quả đạt được, những tồn tại trong ban hành các văn bản hướng dẫn và trong tổ chức thực hiện Luật TCTT. Kết quả đánh giá và các khuyến nghị được Nhóm nghiên cứu gửi tới các bên liên quan, bao gồm các cơ quan nhà nước có trách nhiệm, nghĩa vụ thực thi quyền TCTT để thúc đẩy việc thực thi Luật một cách có hiệu quả hơn. Đồng thời, cũng nhằm thúc đẩy sự công khai,

<sup>3</sup> Gồm Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR), Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá (ICESCR), Công ước Chống phân biệt chủng tộc (ICERD), Công ước Xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW), Công ước về quyền trẻ em (CRC), Công ước về quyền của người khuyết tật (ICRPD) và Công ước chống tra tấn (CAT).

<sup>4</sup> Luật số 104/2016/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 6/4/2016 và có hiệu lực kể từ ngày 1/7/2018.

minh bạch và trách nhiệm giải trình trong một số lĩnh vực bao gồm lĩnh vực bình đẳng giới, khai khoáng, quản lý đất rừng và kiểm soát ô nhiễm nước cũng như thúc đẩy quyền tiếp cận thông tin của đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS).

## 1.2 Mục tiêu và câu hỏi đánh giá

Đánh giá này được thực hiện với bốn mục tiêu chính như sau:

- 1) Xác định được những yếu tố thúc đẩy thực thi Luật TCTT cũng như khoảng trống, bất cập trong các văn bản quy định và hướng dẫn triển khai Luật TCTT ở cấp TW và cấp địa phương;
- 2) Phân tích những thuận lợi và khó khăn của các cơ quan quản lý nhà nước (ở cấp TW và cấp địa phương thuộc 8 tỉnh, thành phố) trong việc triển khai thực hiện Luật TCTT theo các văn bản hướng dẫn hiện có;
- 3) Phân tích những khó khăn và thách thức trong quá trình giám sát việc thực thi Luật TCTT hiện nay từ cấp TW đến cấp địa phương;
- 4) Đề xuất những việc cần làm mang tính thực tiễn và khả thi để bảo đảm Luật TCTT được thực thi và giám sát hiệu quả.

### Các câu hỏi chính của đánh giá:

- 1) Những yếu tố nào thúc đẩy thực thi Luật TCTT trong thời gian qua?
- 2) Đã và đang có những tài liệu quy định/hướng dẫn triển khai Luật TCTT nào ở cả cấp TW và địa phương? Có những khoảng trống, bất cập nào liên quan đến các quy định và hướng dẫn thực thi Luật trong các văn bản này?
- 3) Luật TCTT đang được thực thi như thế nào ở cấp TW và địa phương? Có những khó khăn, thách thức gì khi thực hiện theo các văn bản hướng dẫn liên quan đến tiến trình triển khai, nguồn lực và cơ sở hạ tầng?
- 4) Cơ chế giám sát thực thi Luật TCTT đang được thực hiện như thế nào? Cơ quan nào có vai trò và chức năng thực hiện

giám sát? Người dân và các tổ chức xã hội đóng vai như thế nào trong quá trình giám sát? Có khó khăn gì khi thực hiện giám sát (cách thức, công cụ)?

- 5) Cần có giải pháp (mang tính thực tiễn và khả thi) nào để Luật TCTT được triển khai một cách hiệu quả hơn? Nên xây dựng cơ chế và cách thức giám sát quá trình triển khai và thực hiện luật như thế nào? (Cơ quan nào? Cách thức như thế nào? Sử dụng công cụ nào?)

## 1.3 Phương pháp đánh giá và cỡ mẫu

Dựa trên Bộ chỉ số do các liên minh và CEPEW xây dựng vào năm 2018 cũng như các quy định của Luật TCTT và Nghị định 13/2018/NĐ-CP, Nhóm nghiên cứu (Xem Phụ lục 2 để biết thành viên của Nhóm nghiên cứu) đã phát triển một **Bảng kiểm** để thực hiện đánh giá. **Bảng kiểm** liệt kê 9 nội dung công việc mà mỗi cơ quan nhà nước là chủ thể cung cấp thông tin cần làm để thực hiện Luật TCTT (Xem Phụ lục 4 để biết nội dung của Bảng kiểm). Dựa trên Bộ chỉ số và Bảng kiểm, Nhóm nghiên cứu đã xây dựng các bộ câu hỏi để phỏng vấn lãnh đạo, chuyên viên, công chức của các đầu mối cung cấp thông tin, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân ở địa bàn nghiên cứu thực địa nhằm thu thập thông tin.

### 1.3.1 Nghiên cứu tài liệu thứ cấp

Nhóm nghiên cứu tiến hành rà soát 245 cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của 27 cơ quan nhà nước cấp TW; Văn phòng UBND cấp tỉnh và Sở Tư pháp thuộc 63 tỉnh, thành phố; và 92 cơ quan nhà nước thuộc địa bàn nghiên cứu thực địa. Việc rà soát này nhằm đánh giá cơ sở hạ tầng cung cấp thông tin cho công dân và việc thực hiện các quy định về cung cấp thông tin do các cơ quan nhà nước tạo ra và nắm giữ (đối với UBND cấp xã). Trong đó, có đánh giá việc công khai đầu mối cung cấp thông tin; ban hành và công khai quy chế, quy trình cung cấp thông tin; lập và cập nhật thư mục tiếp cận thông tin và danh mục thông tin

phải công khai; thực hiện công khai thông tin theo quy định của Luật TCTT và tiếp cận thông tin của người khuyết tật.

Nhóm nghiên cứu cũng phân tích nội dung một số quy chế cung cấp thông tin của các cơ quan nhà nước do Nhóm tiếp cận được tại địa bàn nghiên cứu và qua cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các cơ quan này nhằm tìm hiểu những điểm mạnh và những khoảng trống của các quy chế. Bên cạnh đó, cơ chế theo dõi, kiểm tra, giám sát, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện liên quan đến thực thi quyền TCTT được quy định trong các VBQPPL cũng được tổng hợp và phân tích. Các tài liệu được cập nhật và phân tích cho đến hết tháng 2/2020.

### **1.3.2 Gửi phiếu yêu cầu cung cấp thông tin**

Nhóm nghiên cứu đã sử dụng biểu mẫu số 01a và 01b đính kèm Nghị định số 13/2018/NĐ-CP để gửi phiếu yêu cầu cung cấp thông tin tới các cơ quan nhà nước được quy định là đầu mối cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 9 của Luật TCTT. Cụ thể, Nhóm đã gửi 190 thư điện tử và 231 thư qua đường bưu điện tới 241 cơ quan nhà nước ở cấp TW và địa phương. Trong đó, chỉ có một thư sử dụng biểu mẫu 01b dành cho công dân yêu cầu cung cấp thông tin thông qua tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp; số còn lại được sử dụng biểu mẫu số 01a dành cho cá nhân công dân. Bên cạnh đó, 5 yêu cầu tiếp cận thông tin đã được thực hiện trực tiếp ngay tại cơ quan nhà nước mà Nhóm nghiên cứu gặp gỡ ở địa bàn thực địa. Việc gửi thư yêu cầu nhằm thúc đẩy các cơ quan nhà nước thực hành cung cấp thông tin theo yêu cầu và có cơ sở để đánh giá sự phản hồi của đầu mối cung cấp thông tin đối với công dân.

Nhóm nghiên cứu dựa trên chức năng chuyên môn của từng bộ, ngành và các cơ quan nhà nước ở cấp địa phương và mối quan tâm của ba trong số các tổ chức, mạng lưới thuộc Nhóm nghiên cứu để xác định thông tin được yêu cầu cung cấp. Theo đó, Nhóm đã gửi phiếu yêu cầu cung cấp

thông tin về kế hoạch thực thi Luật TCTT, quy chế và quy trình cung cấp thông tin cho công dân, báo cáo 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới, báo cáo phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, báo cáo công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và tình hình hoạt động khoáng sản, báo cáo công tác quản lý nhà nước về môi trường, báo cáo giải quyết ý kiến của cử tri trước kỳ họp Quốc hội. Đây là những thông tin các cơ quan nhà nước tạo ra và tiếp nhận theo yêu cầu của công tác quản lý nhà nước và bắt buộc phải công khai theo quy định tại Điều 19 Luật TCTT. Những thông tin này không thuộc bí mật nhà nước, bí mật cá nhân, bí mật gia đình hay bí mật kinh doanh mà các cơ quan nhà nước không được cung cấp hay cung cấp có điều kiện theo quy định tại Điều 6 và Điều 7 Luật TCTT.

### **1.3.3 Phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm**

Trên cơ sở bảng kiểm và các câu hỏi được xây dựng, Nhóm nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn sâu và tọa đàm nhóm với 251 người gồm 144 nam và 107 nữ trên địa bàn 8 tỉnh, thành phố. Trong đó, 194 người là lãnh đạo, chuyên viên và công chức thuộc 60 cơ quan nhà nước các cấp địa phương; 11 người là lãnh đạo MTTQ và Hội LHPN cấp tỉnh, cấp huyện; và 57 người dân thuộc 11 xã, phường, thị trấn (Xem Bảng 1 để biết cơ cấu mẫu đánh giá tại địa bàn nghiên cứu thực địa và Phụ lục 3 để có thêm thông tin về danh sách các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội cung cấp thông tin).

Bảng 1: Tổng hợp mẫu đánh giá

TT	Địa bàn	Tổng số	Nam	Nữ
1	Tại tỉnh Hà Giang:			
	- Lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan, tổ chức	28	19	9
	- Người dân	12	3	9
2	Tại tỉnh Quảng Bình:			
	- Lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan, tổ chức	24	18	6
	- Người dân	13	13	0
3	Tại thành phố Đà Nẵng:			
	- Lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan, tổ chức	23	7	16
	- Người dân	2	1	1
4	Tại tỉnh Sơn La:			
	- Lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan, tổ chức	40	22	18
	- Người dân	0	0	0
5	Tại tỉnh Quảng Trị:			
	- Lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan, tổ chức	27	21	6
	- Người dân	9	5	4
6	Tại tỉnh Cao Bằng:			
	- Lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan, tổ chức	15	8	7
	- Người dân	8	0	8
7	Tại tỉnh Bắc Kạn:			
	- Lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan, tổ chức	17	11	6
	- Người dân	2	0	2
8	Tại tỉnh Điện Biên:			
	- Lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan, tổ chức	20	14	6
	- Người dân	11	2	9
<b>Tổng cộng:</b>		<b>251</b>	<b>144</b>	<b>107</b>

### 1.3.4 Quan sát cơ sở hạ tầng cung cấp thông tin

Dựa trên Điều 40 Luật Người khuyết tật<sup>5</sup> và Bộ tiêu chuẩn QCVN10:2014/BXD<sup>6</sup>, Nhóm nghiên cứu đã xây dựng một danh mục các tiêu chuẩn quy định để quan sát cơ sở hạ tầng lưu trữ và cung cấp thông tin tiếp cận với người khuyết tật. Danh mục đã được áp dụng để quan sát bảng niêm yết công khai các thủ tục hành chính, phòng tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành

chính cho công dân, phòng tiếp dân và trụ sở của các cơ quan nhà nước thuộc địa bàn nghiên cứu thực địa (Xem Phụ lục 5 để biết Danh mục các tiêu chuẩn).

### 1.3.5 Tham vấn với các bên liên quan

Sau quá trình khảo sát thực địa, các chuyên gia thuộc LMKS đã tổ chức một hội thảo tham vấn cấp tỉnh tại tỉnh Quảng Trị và một hội thảo tham vấn tại tỉnh Hà Giang với sự tham gia của các cơ quan và người dân tham

<sup>5</sup> Luật số 51/2010/QH12 do Quốc hội thông qua ngày 17/6/2010 và có hiệu lực kể từ ngày 1/1/2011.

<sup>6</sup> Bộ tiêu chuẩn về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

gia khảo sát thực địa. Những thông tin được trao đổi và phản hồi trong hai hội thảo là đầu vào quan trọng cho báo cáo đánh giá tình hình thực thi Luật TCTT của LMKS. Hội thảo tham vấn tại Quảng Trị được tổ chức vào ngày 25/12/2019 và hội thảo tham vấn tại Hà Giang được tổ chức vào ngày 7/1/2020. Nhóm nghiên cứu hoàn thiện báo cáo này sau khi thu thập thêm các ý kiến của đại biểu tham gia Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm

thực thi Luật TCTT do bảy tổ chức thực hiện tại Hà Nội vào ngày 21/2/2020.

#### 1.4 Hạn chế của đánh giá

Do có sự khác biệt về nội dung và quy mô đánh giá nên báo cáo này không thể ghi nhận một cách toàn diện những thay đổi và tiến bộ đạt được giữa đánh giá lần thứ nhất và lần thứ hai. Bảng 2 chỉ rõ sự khác biệt về quy mô của hai lần đánh giá.

*Bảng 2: Quy mô của lần đánh giá thứ nhất và thứ hai*

Nội dung so sánh	Đánh giá lần thứ nhất (T11/2018 - T2/2019)	Đánh giá lần thứ hai (T11/2019 - T2/2020)
Số tỉnh, thành phố thực hiện đánh giá tại thực địa	3	8
Số lượng người cung cấp thông tin thông qua phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm tại thực địa	45	251
Số cơ quan nhà nước cung cấp thông tin tại thực địa	8	60
Số tổ chức chính trị - xã hội cung cấp thông tin tại thực địa	01	11
Số cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử được rà soát	35	245
Số cơ quan nhà nước được gửi phiếu yêu cầu cung cấp thông tin	4	241
Rà soát hạ tầng cung cấp thông tin	8	60
Rà soát tài liệu	Có áp dụng	Có áp dụng



# 2

## CÁC PHÁT HIỆN CHÍNH

### 2.1 Một số yếu tố thúc đẩy thực thi Luật TCTT

Qua quá trình nghiên cứu tài liệu thứ cấp và khảo sát tại thực địa, Nhóm nghiên cứu nhận thấy có ít nhất 05 yếu tố vừa được xem là động lực vừa được xem là mục tiêu thúc đẩy thực thi Luật TCTT một cách hiệu quả hơn. Dưới đây là các yếu tố thúc đẩy đó.

#### 2.1.1 Ghi nhận quyền TCTT của công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của các cơ quan nhà nước trong bảo đảm quyền TCTT của công dân

Luật TCTT là một trong những văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do Quốc hội thông qua ghi nhận quyền con người của công dân trong TCTT và trách nhiệm, nghĩa

vụ của các cơ quan nhà nước trong bảo đảm quyền TCTT của công dân<sup>7</sup>. Luật đã quy định rõ khái niệm thông tin; thông tin được công khai và tiếp cận theo yêu cầu; thông tin không được tiếp cận và tiếp cận có điều kiện; chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc cung cấp thông tin cho công dân; các hình thức cung cấp thông tin; và các biện pháp bảo đảm thực hiện quyền TCTT của công dân. Đặc biệt, Luật TCTT và Nghị định 13/2018/NĐ-CP đã quy định 9 nội dung công việc mà mỗi cơ quan nhà nước là chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin cần làm để thực hiện công khai thông tin và cung cấp thông tin khi công dân yêu cầu một cách kịp thời, chính xác, đầy đủ (Xem Hộp 1 để biết 9 nội dung công việc).

#### Hộp 1: Những nội dung công việc cơ quan nhà nước cần làm

- 1) Ban hành và công bố công khai quy chế về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của mình
- 2) Phân công và công khai đầu mối cung cấp thông tin
- 3) Bố trí cán bộ, công chức hướng dẫn, giải thích và giúp đỡ người không biết chữ, người khuyết tật, người gặp khó khăn khác trong việc điền phiếu, ký phiếu yêu cầu cung cấp thông tin
- 4) Lập chuyên mục TCTT trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan
- 5) Lập, duy trì và cập nhật danh mục thông tin phải được công khai và thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện
- 6) Trang bị phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất cho việc cung cấp thông tin
- 7) Thực hiện công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu
- 8) Giải quyết khiếu nại, khởi kiện, tố cáo trong việc TCTT
- 9) Mở sổ theo dõi và xây dựng báo cáo tình hình thực hiện quyền TCTT

<sup>7</sup> Điều 1 Luật TCTT.



Về mặt kinh phí, ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí thực hiện việc cung cấp thông tin của các cơ quan nhà nước<sup>8</sup>. Nếu thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin, công dân chỉ phải trả chi phí in, sao, chụp và gửi thông tin trước khi cung cấp thông tin và chi phí này phải được đưa vào ngân sách nhà nước<sup>9,10</sup>.

Bên cạnh Luật TCTT, Việt Nam còn có ít nhất 41 luật, pháp lệnh và 34 nghị định, thông tư quy định về chủ thể TCTT, lĩnh vực thông tin công dân có quyền tiếp cận và hình thức cung cấp thông tin cho công dân. Trong đó, các lĩnh vực thông tin công dân có quyền tiếp cận bao gồm quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an toàn thực phẩm, môi trường, nhà ở và xây dựng, tổ tụng và thi hành án, thanh tra, kiểm toán, khoa học và công nghệ, thông tin truyền thông, báo chí và xuất bản, y tế, ban hành các VBQPPL, phòng chống tham nhũng, tổ chức bộ máy nhà nước và thể chế chính trị, thực hiện dân chủ ở cơ sở, tài chính, đất đai và tư pháp.<sup>11</sup> Tuy nhiên, các VBQPPL này chưa quy định cụ thể các nguyên tắc bảo đảm quyền TCTT và quy trình cung cấp thông tin. Do đó, việc kết hợp quy trình công khai và cung cấp thông tin theo quy định của Luật TCTT với quy định về chủ thể TCTT và lĩnh vực thông tin công dân có quyền tiếp cận trong các VBQPPL kể trên sẽ giúp thông tin do cơ quan nhà nước tạo ra đến với người dân một cách kịp thời, đầy đủ và chính xác.

### **2.1.2 Hạ tầng công nghệ thông tin và chính phủ điện tử**

Việt Nam được xem là quốc gia có tốc độ phát triển internet nhanh. Chính phủ Việt

Nam từ lâu đã mong tiến dần đến chính phủ điện tử và nối mạng liên kết các hoạt động hành chính nhà nước. Nghiên cứu các VBQPPL liên quan đến việc xây dựng chính phủ điện tử<sup>12</sup> cho thấy nỗ lực của Chính phủ trong việc xây dựng và nâng cấp cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước các cấp.

Trong số 253 cơ quan nhà nước được rà soát và trao đổi trực tiếp tại thực địa, 245 cơ quan đã có cổng/trang thông tin điện tử. Trang thông tin điện tử đã được trang bị cho UBND cấp xã, phường, thị trấn thuộc các tỉnh Bắc Kạn, Hà Giang, Sơn La và Thành phố Đà Nẵng. Chỉ có 8 cơ quan chưa có cổng/trang thông tin điện tử gồm Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh Cao Bằng, Điện Biên và Bắc Kạn; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên; UBND thị trấn Nguyên Bình và các xã Mường Phăng, Ngõi Cáy, Thành Công.

Nhìn chung, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước cấp TW, cấp tỉnh và UBND các huyện tương đối dễ tiếp cận với đại đa số công dân khi không đặt ra yêu cầu tài khoản và mật khẩu để truy cập, xem thông tin và tải tài liệu. Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước liên quan cũng được liên kết chéo và có đường kết nối với cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh. Bên cạnh đó, các cơ quan nhà nước đều công khai hòm thư điện tử mang đuôi "gov.vn" cho các giao dịch đối với công dân.

Để đảm bảo lưu trữ thông tin, phần lớn các cơ quan nhà nước tham gia cung cấp thông tin tại thực địa đều có bộ phận văn

<sup>8</sup> Khoản 1 Điều 13 Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

<sup>9</sup> Khoản 2 Điều 13 Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

<sup>10</sup> Thông tư số 46/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 14/5/2018 quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Luật TCTT.

<sup>11</sup> Nguồn: Bộ Tư pháp, Báo cáo đánh giá thực trạng pháp luật về bảo đảm tiếp cận thông tin của công dân, 2015.

<sup>12</sup> Nguồn: Trang thông tin điện tử thuộc Cổng thông tin điện tử Chính phủ tại <http://egov.chinhphu.vn/?page=Document&vbpg=1>

phòng hoặc văn thư chịu trách nhiệm lưu trữ tài liệu. Riêng tài liệu mật không có bản điện tử, các tài liệu khác đều đang ở dạng bản cứng và có bản mềm tương ứng. Việc số hóa tài liệu thành bản điện tử cho lưu trữ và sử dụng mới diễn ra trong thời gian gần đây và còn tiếp tục được triển khai. Các chuyên viên, công chức đều phản ánh - việc sử dụng văn bản điện tử thuận lợi hơn so với sử dụng nhiều văn bản giấy như trước đây.

Nhóm nghiên cứu ghi nhận sự thay đổi tích cực cả trong nhận thức và trong thực hành của công chức phụ trách công tác lưu trữ thuộc Phòng NN&PTNT huyện Bồ Trạch. Đây là đơn vị duy nhất thể hiện sự thay đổi trong công tác lưu trữ trong số 8 cơ quan nhà nước được đánh giá lần đầu và đánh giá lại lần thứ hai. Sau khi trao đổi với các thành viên nhóm nghiên cứu ở lần đánh giá thứ nhất, lãnh đạo và công chức lưu trữ thuộc cơ quan này đã tìm hiểu thêm về Luật TCTT. Từ đó, hiểu thêm về tầm quan trọng của công tác lưu trữ đối với quyền tiếp cận thông tin của công dân và bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan mình. Việc sắp xếp tài liệu của Phòng NN&PTNT huyện Bồ Trạch cũng đã khoa học hơn nhằm cung cấp thông tin khi có yêu cầu của công dân.

Bên cạnh đó, trên tinh thần Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg<sup>13</sup>, hệ thống gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước (gọi tắt là “e-office”) đã được triển khai từ năm 2018. Tất cả đại diện các cơ quan nhà nước tại địa bàn nghiên cứu thực địa khẳng định, hệ thống này đã được triển khai tới tất cả lãnh đạo, chuyên viên và công chức. Hệ thống này đã giúp họ xử lý nhanh hơn những thông tin do cơ quan mình tạo ra và những thông tin do cơ quan mình tiếp nhận.

Hiện tại, lãnh đạo và chuyên viên bộ phận văn phòng thuộc các cơ quan nhà nước trên địa bàn nghiên cứu cho biết lượng văn bản mà họ tiếp nhận và gửi đi hàng ngày tương đối lớn (Xem thông tin ở Hộp 2). Do đó, việc vận hành hệ thống e-office giúp họ giải quyết phần nào sự lo lắng về việc quá tải công việc nếu giao công tác công khai và cung cấp thông tin cho bộ phận văn phòng. Đây cũng được xem là điều kiện thuận lợi để các đầu mối cung cấp thông tin xây dựng và cập nhật danh mục thông tin phải công khai, thông tin cung cấp theo yêu cầu và thông tin cung cấp có điều kiện.

Việt Nam được xem là quốc gia có số lượng người sử dụng internet cao và tăng

### *Hộp 2: Lượng văn bản các cơ quan nhà nước tiếp nhận và gửi đi*

Trung bình mỗi ngày, UBND cấp xã tạo ra từ 5 - 7 văn bản và tiếp nhận khoảng 5 - 7 văn bản từ các cơ quan nhà nước cấp cao hơn. Trong khi đó, công chức văn phòng phải kiêm nhiệm trực bộ phận một cửa giải quyết các thủ tục hành chính khác cho công dân. Hệ thống quản lý văn bản sẽ báo đỏ nếu công chức văn phòng chậm trễ trong giải quyết các thủ tục. Ở cấp sở, trung bình mỗi năm sở ban hành từ 2.000 đến 5.000 văn bản. Có những sở, do đặc thù về chức năng và nội dung công việc nên số lượng văn bản có thể nhiều hơn 5.000 như Sở LĐ-TB-XH hay Sở GD&ĐT.

<sup>13</sup> Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

nhANH. Tính đến hết năm 2019, Việt Nam có 59,2 triệu người sử dụng internet (chiếm khoảng 60% dân số) và dự báo có khoảng 75,7 triệu người sử dụng internet vào năm 2023<sup>14</sup>. Tính đến tháng 10/2019, Việt Nam có khoảng 59 triệu tài khoản Facebook<sup>15</sup>. Tỷ lệ người dân đọc tin tức trên nền tảng internet và sử dụng internet tăng nhanh từ 28% năm 2017 lên 38% năm 2018. Bên cạnh đó, 53% số người được hỏi cho biết họ có internet tại nhà, tăng hơn 15% so với năm 2017. Mặc dù tỷ lệ không cao nhưng đã có người sử dụng cổng thông tin điện tử của chính quyền khi thực hiện các thủ tục hành chính công.<sup>16</sup> Đây được xem là điều kiện thuận lợi để gia tăng số lượng người dân tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến rộng rãi thông tin do các cơ quan nhà nước tạo ra.

Mặt khác, hạ tầng công nghệ thông tin hiện có và số người sử dụng internet cao là điều kiện thuận lợi cho các cơ quan nhà nước công khai rộng rãi những thông tin do cơ quan mình tạo ra và tiếp nhận trên các cổng/trang thông tin điện tử. Từ đó, giảm đáng kể yêu cầu cung cấp thông tin và giảm khiếu kiện, khiếu nại từ phía người dân. Đây cũng là kinh nghiệm hay của nhiều quốc gia trong việc bảo đảm quyền TCTT cho người dân.

### **2.1.3 Hạ tầng cung cấp các dịch vụ hành chính công**

Việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân và người nước ngoài sinh sống tại Việt Nam được xem là một dịch vụ hành chính công mà cơ quan nhà nước có trách nhiệm cung cấp. Hiện tại, các dịch vụ hành chính công được cung cấp thông qua “bộ

phận một cửa” của cơ quan nhà nước các cấp. Các sở, ngành cấp tỉnh đều có bộ phận giải quyết các thủ tục hành chính công liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của mình cho công dân. Ở cấp huyện, các dịch vụ hành chính công được cung cấp tại “bộ phận một cửa” là các trung tâm giải quyết thủ tục hành chính công cấp huyện. Ở cấp xã, dịch vụ hành chính công được cung cấp ở bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Ở cấp huyện và cấp xã, các phòng, ban chuyên môn và UBND cấp xã bố trí công chức phụ trách công tác tài nguyên-môi trường, tư pháp-hộ tịch, hạ tầng xây dựng... chịu trách nhiệm tiếp công dân và trả kết quả cho công dân theo lĩnh vực mình phụ trách.

Quan sát của Nhóm nghiên cứu cho thấy, các “bộ phận một cửa” đều được trang bị bàn ghế, máy tính, bảng niêm yết thông tin về quy trình và thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực khác nhau. Đặc biệt, một số “bộ phận một cửa” ở cấp sở và cấp huyện còn được trang bị máy tính dành riêng cho công dân để tự tra cứu các thủ tục và theo dõi kết quả của hồ sơ liên quan đến cá nhân mình như UBND huyện Bồ Trạch hay Sở Y tế tỉnh Điện Biên. Các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực tài nguyên-môi trường, tư pháp-hộ tịch, y tế, giáo dục và đào tạo, đăng ký kinh doanh, lao động-xã hội, phí-lệ phí, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, dân tộc, nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài chính và kế hoạch, nội vụ, kinh tế và hạ tầng đều được niêm yết tại các bộ phận này. Đây cũng được xem là một yếu tố thúc đẩy nếu quy chế và quy trình cung cấp thông tin theo yêu cầu được bổ sung vào Bộ thủ tục hành chính công do Chính phủ đang nỗ lực triển khai và được công khai tại các “bộ phận một cửa”.

<sup>14</sup> Nguồn: Statista, Number of internet users in Vietnam from 2017 to 2023 tại <https://www.statista.com/statistics/369732/internet-users-vietnam/> Truy cập 20.00 ngày 7/2/2020.

<sup>15</sup> Nguồn: Statista, Leading countries based on number of facebook users as of January 2020 tại <https://www.statista.com/statistics/268136/top-15-countries-based-on-number-of-facebook-users/> Truy cập 13.31 ngày 8/2/2020.

<sup>16</sup> Nguồn: CECODES, VFF-CRT, RTA & UNDP (2019). Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) 2018: Đo lường từ kinh nghiệm thực tiễn của người dân. Báo cáo nghiên cứu chính sách chung của Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Hỗ trợ cộng đồng (CECODES), Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (VFF-CRT), Công ty Phân tích Thời gian thực và Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP). Hà Nội, Việt Nam.

#### **2.1.4 Bộ máy thực hiện chức năng giáo dục, phổ biến chính sách, luật pháp do các cơ quan nhà nước ban hành**

Giáo dục, phổ biến pháp luật, chính sách của nhà nước là chức năng, nhiệm vụ của nhiều cơ quan nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các tổ chức xã hội và các cơ quan báo chí. Công tác này được quy định ở nhiều VBQPPL khác nhau cũng như Điều lệ của Hội LHPN Việt Nam và Hội Nông dân Việt Nam.

Cần kể đến đầu tiên là Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật<sup>17</sup>. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 của Luật này, Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật. Bộ và các cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật. UBND các cấp có trách nhiệm quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương. Bên cạnh đó, Nhà nước cũng khuyến khích và có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật; huy động các nguồn lực xã hội đóng góp cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật<sup>18</sup>.

Theo quy định tại Điều 7 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi tắt là Hội đồng) được thành lập ở cấp TW, cấp tỉnh và cấp huyện. Trong đó, cơ quan thường trực

của Hội đồng ở mỗi cấp là Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp. Theo Quyết định 27/2013/QĐ-TTg<sup>19</sup>, hội đồng cấp TW do Thủ tướng Chính phủ thành lập, hội đồng cấp tỉnh và cấp huyện do Chủ tịch UBND cùng cấp thành lập. Thành phần của hội đồng cấp TW, ngoài lãnh đạo các bộ và cơ quan ngang bộ, còn có lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông Tấn xã Việt Nam, TWMTTQ Việt Nam, Ban Tuyên giáo TW, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội LHPN Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam<sup>20</sup>. Ở cấp tỉnh và cấp huyện, thành phần hội đồng gồm có lãnh đạo UBND, giám đốc Sở Tư pháp và trưởng Phòng Tư pháp, lãnh đạo văn phòng UBND và lãnh đạo các sở/phòng/ban thuộc UBND, lãnh đạo các tổ chức tuyên giáo, Hội LHPN, Đoàn Thanh niên, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư, Hiệp hội doanh nghiệp<sup>21</sup>.

Chức năng tuyên truyền luật pháp, chính sách của báo chí được quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều 4 Luật Báo chí 2016. Chức năng này cũng được quy định tại Khoản 2 Điều 3 Luật MTTQ 2015<sup>22</sup>, Điều 2 Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, Khoản 1 Điều 2 Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam.

Tính đến tháng 6/2018, Việt Nam có 857 cơ quan báo chí với 1.119 xuất bản phẩm và 1.150 website được cấp phép bởi Bộ Thông tin và truyền thông (TTTT). Mỗi năm có 650 triệu ấn bản báo chí được lưu hành. Hiện tại, Việt Nam có 195 trang báo, tạp chí điện tử và có 20 cơ quan báo chí nước ngoài có

<sup>17</sup> Luật số 14/2012/QH13 do Quốc hội Khoá XIII thông qua ngày 20/6/2012.

<sup>18</sup> Theo Điều 4 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

<sup>19</sup> Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 19/5/2013 Quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

<sup>20</sup> Theo Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg.

<sup>21</sup> Theo Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg.

<sup>22</sup> Luật số 75/2015/QH13 do Quốc hội Khoá XIII thông qua ngày 09/06/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2016.

phóng viên thường trú tại Việt Nam. Trên toàn quốc có 67 đài phát thanh và truyền hình ở cả cấp TW và địa phương phát sóng trên 182 kênh và 01 hãng thông tấn. Đài Tiếng nói Việt Nam phủ sóng trên 97,5% diện tích Việt Nam. Tín hiệu truyền hình Việt Nam tiếp sóng tới 90% hộ gia đình và phát sóng qua vệ tinh tới nhiều khu vực trên thế giới. Có 91 kênh cáp truyền hình trả tiền, kênh vệ tinh và internet bao gồm 58 kênh nói tiếng nước ngoài.<sup>23</sup>

Chức năng, nhiệm vụ giáo dục, phổ biến pháp luật của các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị và chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí và sự khuyến khích xã hội hoá công tác này sẽ giúp cho Luật TCTT được phổ biến và thực hiện hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, nếu các nhà báo và thành viên Hội đồng phối hợp giáo dục, phổ biến pháp luật nắm được tầm quan trọng của Luật TCTT cũng như 9 nội dung công việc mà mỗi cơ quan nhà nước cần làm sẽ góp phần giám sát, phản biện xã hội và hướng dẫn người dân thực hiện tìm kiếm, yêu cầu cung cấp thông tin do các cơ quan nhà nước tạo ra một cách hiệu quả hơn.

### **2.1.5 Cam kết quốc tế tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền TCTT**

Việt Nam đã có những cam kết rộng rãi trước cộng đồng quốc tế về tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền tự do thông tin và không ai bị phân biệt đối xử trong tìm kiếm, tiếp nhận và truyền bá thông tin. Như đề cập ở trên, Việt Nam đã phê chuẩn bảy công ước

nhân quyền có quy định về quyền tự do thông tin và nghĩa vụ quốc gia thành viên trong tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền này. Việt Nam cũng là thành viên của Công ước Phòng, chống tham nhũng, trong đó bảo đảm minh bạch thông tin là một trong những nguyên tắc xuyên suốt của công ước này. Bên cạnh đó, Việt Nam đã đề ra Mục tiêu số 16.9 (tương thích với Mục tiêu phát triển bền vững 16.10 toàn cầu) về đảm bảo mọi người dân được tiếp cận thông tin trong lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến 2030<sup>24</sup>.

Trải qua ba chu kỳ UPR vào các năm 2009, 2014 và 2019, Việt Nam đã chấp thuận 34 khuyến nghị có liên quan đến quyền tự do thông tin của một số quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc. Theo đó, các quốc gia khuyến nghị Nhà nước Việt Nam cần tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền tiếp nhận, tìm kiếm và truyền bá thông tin theo Điều 19 ICCPR. Việt Nam chấp thuận 8 khuyến nghị từ các quốc gia Argentina, Ý, Canada, Thụy Điển, Úc, Hà Lan, Thụy Sĩ và Hàn Quốc tại UPR chu kỳ I vào năm 2009<sup>25</sup>. Tại UPR chu kỳ II vào năm 2014, Việt Nam đã chấp thuận 24 khuyến nghị về thúc đẩy tự do thông tin và tự do biểu đạt theo chuẩn mực của ICCPR đến từ các quốc gia gồm Nauy, Hàn Quốc, Nhật Bản, Bỉ, Hà Lan, Luxembourg, Đan Mạch, Pháp, New Zealand, Ireland, Phần Lan, Úc, Canada, Braxin, Estonia, Áo, Hungari, Ba Lan, Thụy Điển, Chile, Tây Ban Nha, Pakistan và Đức<sup>26</sup>. Việc Quốc hội thông qua Luật TCTT vào năm 2016 đã góp phần

<sup>23</sup> Nguồn: Báo cáo quốc gia UPR chu kỳ 3 của Việt Nam được đăng tải tại <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G18/340/13/PDF/G1834013.pdf?OpenElement>

<sup>24</sup> Theo Quyết định số 681/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 4/6/2019 về việc ban hành lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030.

<sup>25</sup> Nguồn: Tài liệu số A/HCR/12/11 do Hội đồng Nhân quyền của Liên Hợp Quốc ban hành ngày 5/10/2009 đăng tải tại <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G09/163/82/PDF/G0916382.pdf?OpenElement>

<sup>26</sup> Nguồn: Tài liệu số A/HCR/26/6 do Hội đồng Nhân quyền của Liên Hợp Quốc ban hành ngày 2/4/2014 đăng tải tại <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G14/129/10/PDF/G1412910.pdf?OpenElement>



thực hiện một phần các khuyến nghị UPR về tự do thông tin tại Chu kỳ I và Chu kỳ II. Các cam kết quốc tế mới nhất của Việt Nam về việc đảm bảo quyền TCTT tại Hội đồng Nhân quyền trong cơ chế Kiểm điểm Định kỳ Phổ quát – UPR Chu kỳ III vào năm 2019 (gồm “thúc đẩy TCTT theo luật pháp của Việt Nam” - khuyến nghị của Malaysia, và “đầu tư nguồn lực thông qua các chương trình và kế hoạch quốc gia để phát triển và cung cấp quyền truy cập internet ở vùng sâu, vùng xa” - khuyến nghị của Indonesia được Việt Nam chấp thuận)<sup>27</sup> vừa được xem là động lực đồng thời là mục tiêu thúc đẩy thực hiện tốt Luật TCTT.

## 2.2 Một số nỗ lực trong thúc đẩy thực thi Luật TCTT

### 2.2.1 Nỗ lực của Chính phủ và Bộ Tư pháp

Ngay sau khi Luật TCTT được Quốc hội thông qua, Bộ Tư pháp - cơ quan chủ trì soạn thảo Luật TCTT và được giao trách nhiệm giúp Chính phủ theo dõi chung việc thi hành Luật này - đã tích cực tham mưu giúp Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành nghị định<sup>28</sup>, kế hoạch<sup>29</sup> và chỉ thị<sup>30</sup> thúc đẩy triển khai thi hành Luật. Bộ cũng đã triển khai một số hội nghị tập huấn, phổ biến Luật TCTT cho cơ quan nhà nước các cấp và cử lãnh đạo, chuyên viên tham gia các tập huấn và hội thảo đánh giá việc thực thi Luật TCTT do các tổ chức xã hội thực hiện. Bộ Tư pháp là đơn vị đầu tiên tạo lập

chuyên mục tiếp cận thông tin, danh mục thông tin phải công khai, ban hành và công khai quy chế và quy trình cung cấp thông tin, bố trí và công khai đầu mối cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ<sup>31</sup>. Trên cơ sở trách nhiệm do Chính phủ giao và để thúc đẩy việc thực hiện Luật TCTT có hiệu quả cao hơn, Bộ Tư pháp đã ban hành Công văn số 4435/BTP-PLHSHC ngày 8/11/2019 về việc đôn đốc triển khai thi hành Luật TCTT gửi tới các bộ, ngành và UBND các tỉnh/thành phố trên cả nước.

Bộ Tư pháp đã xây dựng, phát hành 04 cuốn sổ tay dành cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân để giúp các đối tượng này hiểu rõ hơn nội dung của pháp luật về TCTT. Những cuốn sổ tay này cũng giúp các cơ quan nhà nước có trách nhiệm cung cấp thông tin hiểu rõ hơn trách nhiệm của mình và giúp người dân hiểu rõ hơn quyền yêu cầu cung cấp thông tin. Hiện tại, 04 cuốn sổ tay đang được đăng tải Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp<sup>32</sup> và được nhiều cơ quan nhà nước khác tham khảo và dẫn nguồn trên chuyên mục TCTT của cơ quan mình.

Với nỗ lực của Chính phủ và Bộ Tư pháp, UBND các tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai Luật TCTT và bố trí nguồn lực để giáo dục, phổ biến luật này tới đội ngũ lãnh đạo, công chức, viên chức và người dân thông qua các hội nghị trực tiếp, hội nghị trực tuyến và những kênh truyền thông khác như báo, đài, tài liệu phát tay.

<sup>27</sup> Nguồn: Tài liệu số A/HCR/41/7 do Hội đồng Nhân quyền của LHQ ban hành ngày 28/3/2019 đăng tải tại <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G19/083/45/PDF/G1908345.pdf?OpenElement>

<sup>28</sup> Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

<sup>29</sup> Quyết định số 1408/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 15/7/2016 về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật TCTT.

<sup>30</sup> Chỉ thị số 08/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 4/3/2017 về việc triển khai thi hành Luật TCTT.

<sup>31</sup> Nguồn: <https://moj.gov.vn/tctt/Pages/Index.aspx>

<sup>32</sup> Nguồn: <https://moj.gov.vn/tctt/Pages/so-tay-hd.aspx>

## **2.2.2 Nỗ lực của một số đối tác phát triển và tổ chức phi chính phủ**

Kể từ khi Luật TCTT được thông qua, một số đối tác phát triển như Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc (UNDP), Ngân hàng Thế giới (WB), Liên minh Châu Âu (EU), Đại sứ quán Vương quốc Anh,... đã hỗ trợ tài chính để Bộ Tư pháp và các tổ chức phi chính phủ, mạng lưới thực hiện các sáng kiến thúc đẩy thực thi Luật này. Theo đó, một số hoạt động đã được các tổ chức phi chính phủ, mạng lưới triển khai. Ví dụ: tham vấn đóng góp ý kiến cho dự thảo Nghị định hướng dẫn thực thi Luật; xây dựng tài liệu hướng dẫn công dân tiếp cận thông tin; phổ biến, giáo dục Luật TCTT tới lãnh đạo, công chức các cơ quan nhà nước và người dân thuộc các nhóm khác nhau gồm phụ nữ, nam giới, thanh niên, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số; đánh giá ban đầu việc thực thi Luật TCTT; v.v... Tuy quy mô và địa bàn triển khai các sáng kiến còn hẹp nhưng những nỗ lực này đã tạo ra những cách làm mới và đóng góp đáng kể vào việc thúc đẩy thực thi Luật TCTT.

## **2.3 Một số kết quả đạt được trong thực thi Luật TCTT**

Với một số yếu tố thúc đẩy và nỗ lực của các bên liên quan như kể trên, Nhóm nghiên cứu ghi nhận 04 kết quả bước đầu trong thực thi Luật TCTT. Tuy các kết quả này còn khiêm tốn trong giai đoạn đầu thực thi Luật TCTT nhưng cũng góp phần khích lệ các cơ quan, tổ chức và cá nhân nỗ lực nhiều hơn trong thời gian tới để Luật TCTT được thực thi hiệu quả hơn.

### **2.3.1 Giáo dục, phổ biến Luật TCTT**

Đại diện các cơ quan nhà nước hiểu về quyền TCTT của công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của mình trong bảo đảm quyền TCTT của công dân hay công dân hiểu về quyền TCTT của mình là rất quan trọng để thực thi Luật TCTT. Trong đó, công tác giáo dục và phổ biến pháp luật về TCTT cho các

cơ quan, tổ chức và người dân được xem là một trong những yếu tố then chốt giúp cho Luật này được thực thi hiệu quả hơn.

Đại diện các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội (mà Nhóm nghiên cứu có cơ hội trao đổi tại địa bàn nghiên cứu) đều khẳng định Luật TCTT đã được phổ biến tới lãnh đạo, công chức, viên chức và người dân trong hai năm 2016 – 2017. Đây là thời điểm Luật đã được thông qua nhưng chưa có hiệu lực. Việc giáo dục, phổ biến Luật này được thực hiện qua các hình thức như hội nghị trực tiếp và trực tuyến, loa phát thanh, tài liệu theo chuyên đề trong đó có lồng ghép với việc phổ biến, giáo dục các văn bản, pháp luật khác.

Ngoài phổ biến thông qua hội nghị trực tiếp và hội nghị trực tuyến, các Sở Tư pháp cũng phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình hay lồng ghép vào chuyên san Giáo dục pháp luật để phổ biến tới người dân. Ở cấp huyện và cấp xã, các phòng tư pháp và công chức tư pháp phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội phổ biến luật này. Tương tự như ở cấp tỉnh, khi về cơ sở, luật này được phổ biến lồng ghép với các văn bản quy phạm pháp luật khác cho các cán bộ thôn, bản và một số người dân nông cốt.

Trên cơ sở sáng kiến của các tổ chức phi chính phủ, người dân thuộc 10 trong số 12 xã, phường tiến hành nghiên cứu thực địa tại 8 tỉnh, thành phố đã được phổ biến nhiều hơn về Luật này. Người dân tham gia nhóm tín dụng-tiết kiệm (VSLA) ở thôn bản tại 6 xã thuộc tỉnh Cao Bằng, Điện Biên, Bắc Kạn được phổ biến Luật TCTT và thực hành yêu cầu cung cấp thông tin thông qua các hoạt động thuộc Dự án “Thúc đẩy khả năng tiếp cận thông tin của phụ nữ dân tộc thiểu số”. Người dân tại 6 xã, phường thuộc tỉnh Hà Giang, Quảng Bình, Quảng Trị và thành phố Đà Nẵng được phổ biến Luật này thông qua các sáng kiến thúc đẩy minh bạch thông tin trong lĩnh vực khoáng sản, quản lý đất rừng, quản lý ô nhiễm nước và quản lý ngân sách nhà nước.



### 2.3.2 Công khai quy chế và đầu mối cung cấp thông tin

Thực hiện công khai quy chế và đầu mối cung cấp thông tin rất quan trọng giúp cho công dân nhanh chóng thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin và tiến hành khiếu nại đúng địa chỉ. Việc làm này cũng giúp tăng trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước trong thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân. Yêu cầu xác định đơn vị, cá nhân làm đầu mối cung cấp thông tin được quy định tại Khoản 4 Điều 33 của Luật TCTT. Yêu cầu công khai địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước, người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin được quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 19 của Luật TCTT. Yêu cầu ban hành và công khai quy chế nội bộ về tổ

chức cung cấp thông tin được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 34 của luật này.

Nhóm nghiên cứu đã tìm thấy quy chế cung cấp thông tin cho công dân của 36/253 cơ quan nhà nước được đánh giá lần này. Trong đó, có quy chế của 11/27 các cơ quan cấp TW, 2/63 UBND cấp tỉnh, 16/63 Sở Tư pháp và của 7/100 cơ quan nhà nước khác trên địa bàn 8 tỉnh, thành phố tiến hành đánh giá thực địa. Về đầu mối cung cấp thông tin, Nhóm nghiên cứu tìm thấy đầu mối của 34/253 cơ quan. Cụ thể, đầu mối của 10/27 cơ quan cấp TW, 5/63 UBND cấp tỉnh, thành phố, 13/63 Sở Tư pháp và 6/100 cơ quan khác trên địa bàn 8 tỉnh, thành phố tiến hành thực địa. Bảng 3 và Phụ lục 6 cho biết kết quả tìm kiếm của Nhóm nghiên cứu đối với việc công khai quy chế và đầu mối cung cấp thông tin cho đến hết ngày 3/2/2020.

Bảng 3: Công khai quy chế và đầu mối cung cấp thông tin của các cơ quan nhà nước

TT	Cấp hành chính/ địa bàn	Ban hành quy chế	Phân công đầu mối
1	Cơ quan cấp TW	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Tư pháp</li> <li>- Văn phòng Quốc hội</li> <li>- Bảo hiểm xã hội Việt Nam</li> <li>- Bộ KH-CN, Bộ TT-TT</li> <li>- Bộ VH-TT-DL</li> <li>- Bộ GT-VT</li> <li>- Bộ Quốc phòng</li> <li>- Bộ NN&amp;PTNT</li> <li>- Bộ Tài chính</li> <li>- Bộ TN-MT</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ KH-ĐT</li> <li>- Bộ TN-MT</li> <li>- Bộ TT-TT</li> <li>- Bộ VH-TT-DL</li> <li>- Bộ Quốc phòng</li> <li>- Bộ Y tế</li> <li>- Bộ NN-PT-NT</li> <li>- Bộ Nội vụ</li> <li>- Bộ Tài chính</li> <li>- Bộ Tư pháp</li> </ul>
2	Văn phòng UBND 63 tỉnh/thành phố	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bình Dương</li> <li>- Bến Tre</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồng Tháp</li> <li>- Bến Tre</li> <li>- Bình Dương</li> <li>- Cà Mau</li> <li>- Đồng Nai</li> </ul>

3	Sở Tư pháp 63 tỉnh/thành phố	<ul style="list-style-type: none"> <li>- An Giang</li> <li>- Bắc Giang</li> <li>- Bắc Kạn</li> <li>- Bắc Ninh</li> <li>- Bình Dương</li> <li>- Cà Mau</li> <li>- Đà Nẵng</li> <li>- Đắk Lắk</li> <li>- Gia Lai</li> <li>- Hà Nam</li> <li>- Hải Dương</li> <li>- Hải Phòng</li> <li>- Kon Tum</li> <li>- Quảng Bình</li> <li>- Quảng Trị</li> <li>- Tuyên Quang</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bắc Kạn</li> <li>- Hải Dương</li> <li>- Bắc Ninh</li> <li>- Hải Phòng</li> <li>- Bình Dương</li> <li>- Kon Tum</li> <li>- Cà Mau</li> <li>- Quảng Bình</li> <li>- Đà Nẵng</li> <li>- Quảng Trị</li> <li>- Đắk Lắk</li> <li>- Hà Nam</li> <li>- Tuyên Quang</li> </ul>
4	Các cơ quan nhà nước thuộc 8 tỉnh, thành phố thực địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên</li> <li>- UBND xã Thanh Vận</li> <li>- UBND xã Mai Lạp</li> <li>- Sở GD-ĐT tỉnh Cao Bằng</li> <li>- UBND huyện Bắc Mê</li> <li>- Sở TN-MT tỉnh Quảng Trị</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở TN-MT tỉnh Quảng Trị</li> <li>- UBND huyện Bắc Mê</li> <li>- Sở Công thương tỉnh Hà Giang</li> <li>- Sở GD-ĐT tỉnh Cao Bằng</li> <li>- UBND xã Mai Lạp</li> <li>- UBND xã Thanh Vận</li> </ul>
5	<b>Tổng số:</b>	<b>36/253</b>	<b>34/253</b>

Nhóm nghiên cứu nhận thấy, có sự tiến bộ của một số cơ quan trên địa bàn khảo sát ở thời điểm này so với đánh giá lần thứ nhất và hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thực thi Luật TCTT đầu năm 2019. Cụ thể, Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng, UBND huyện Bắc Mê (tỉnh Hà Giang), Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Giang<sup>33</sup> đã ban hành quy chế, phân công đầu mối, lập chuyên mục ngay sau khi kết thúc đánh giá lần thứ nhất. Nhóm nghiên cứu cũng ghi nhận việc ban

hành quy chế và phân công đầu mối cung cấp thông tin của các xã Mai Lạp và Thanh Vận thuộc huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn<sup>34</sup>.

Đáng ghi nhận, đại diện Sở TN-MT tỉnh Hà Giang và UBND huyện Bắc Mê là hai trong số tám cơ quan khẳng định đã ban hành quy chế và phân công đầu mối cung cấp thông tin cho công dân theo quy định ngay sau khi Nhóm nghiên cứu thực hiện đánh giá lần đầu vào tháng 2/2019 (Xem hình 1)<sup>35</sup>.

<sup>33</sup> Là các cơ quan nhà nước trên địa bàn thực địa khảo sát do FORLAND, LMS và LMKS thực hiện trong hai kỳ khảo sát vào tháng 1/2019 và tháng 11-12/2019

<sup>34</sup> Là hai trong số sáu xã thuộc tỉnh Điện Biên, Cao Bằng và Bắc Kạn thực hiện mô hình tăng cường khả năng tiếp cận thông tin của phụ nữ dân tộc thiểu số.

<sup>35</sup> Nguồn: <https://bacme.hagiang.gov.vn/web/ubndbacme/tin-tuc?cateld=174515> Truy cập vào 3.00 ngày 3/2/2020



Hình 1: Đầu mối tiếp nhận và cung cấp thông tin của UBND huyện Bắc Mê

Về nội dung, các quy chế này đều đề cập đến đối tượng và các nguyên tắc trong thực hiện Luật TCTT, trách nhiệm lãnh đạo trong thực hiện quyền tiếp cận thông tin và đầu mối công khai cung cấp thông tin, quy trình công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu, trách nhiệm xử lý việc công khai và cung cấp thông tin sai, khen thưởng và kỷ luật trong cung cấp thông tin và thu, quản lý phí cung cấp thông tin. Các biểu mẫu liên quan đến tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin và mẫu sổ theo dõi kết quả cung cấp thông tin theo yêu cầu cũng được đính kèm với các quy chế này.

### 2.3.3 Tạo chuyên mục TCTT, danh mục thông tin và thực hiện công khai thông tin

Hiện tại, thông tin do các cơ quan nhà nước tạo ra và tiếp nhận từ các cơ quan nhà nước khác đang được lưu trữ ở các bộ phận khác

nhau hoặc đăng tải rải rác và thiếu cập nhật trên cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan này. Do đó, chuyên mục tiếp cận thông tin và danh mục thông tin sẽ giúp cho đầu mối cung cấp thông tin cập nhật và sắp xếp thông tin một cách có hệ thống, khoa học hơn. Thực hiện tốt việc này sẽ giúp công dân tìm kiếm thông tin một cách kịp thời và đầy đủ, từ đó giảm tải việc thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu. Yêu cầu tạo chuyên mục TCTT và danh mục thông tin phải công khai và cung cấp có điều kiện được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 34 Luật TCTT, Khoản 3 Điều 6 và Khoản 1 Điều 11 Nghị định 13/2018/NĐ-CP. Trong đó, có cung cấp chức năng cơ bản để hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho việc tiếp cận thông tin đăng tải trên các cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử. Nội dung thông tin phải công khai và hình thức công khai được quy định tại Chương II Luật TCTT.

Tính đến ngày 3/2/2020, trong số cổng/trang thông tin điện tử của 245 cơ quan nhà nước được rà soát, Nhóm nghiên cứu đã tìm thấy chuyên mục TCTT của 27/245 cơ quan bao gồm chuyên mục của 6/27 cơ quan cấp TW, 3/63 Văn phòng UBND cấp tỉnh, 15/63 Sở Tư pháp và 3/92 cơ quan nhà nước thuộc 8 tỉnh tiến hành khảo sát thực địa. Bên cạnh đó, Nhóm cũng tìm thấy danh mục thông

tin của 11/245 cơ quan, bao gồm danh mục của 6/27 cơ quan cấp TW, 3/63 Văn phòng UBND cấp tỉnh, 2/63 Sở Tư pháp. Nhóm không tìm thấy danh mục của bất kỳ cơ quan nào trong số 92 cơ quan nhà nước có cổng/trang thông tin điện tử thuộc 8 tỉnh thực địa (Xem Bảng 4 và Phụ lục 6 để biết kết quả tìm kiếm chuyên mục TCTT và danh mục thông tin của các cơ quan TW và địa phương của Nhóm nghiên cứu).

*Bảng 4: Kết quả tìm kiếm chuyên mục tiêu cận thông tin và danh mục thông tin*

TT	Địa bàn/cấp hành chính	Chuyên mục TCTT	Danh mục thông tin
1	Cơ quan cấp TW	- Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ - Bộ Y tế - Bộ TN&MT - Ủy ban dân tộc	- Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ - Bộ Y tế - Bộ Giao thông - vận tải - Bộ Khoa học công nghệ - Ủy ban dân tộc
2	Văn phòng UBND 63 tỉnh/thành phố	- Bến Tre - Đồng Tháp - Hải Phòng	- Bến Tre - Đồng Tháp - Hải Phòng
3	Sở Tư pháp 63 tỉnh/thành phố	- Bắc Kạn - Bắc Ninh - Bình Dương - Đắk Lắk - Cao Bằng - Hải Dương - Đà Nẵng - Hải Phòng - Đắk Nông - Gia Lai - Kon Tum - Khánh Hòa - Quảng Ninh - Quảng Trị - Tuyên Quang	- Đắk Lắk - Tuyên Quang
4	Các cơ quan nhà nước thuộc 8 tỉnh thực địa	- Sở Công thương Hà Giang - VP UBND huyện Bắc Mê - UBND phường An Hải Đông	

Trong số những cơ quan nhà nước đã xây dựng chuyên mục và lập danh mục thông tin phải công khai trên cổng/trang thông tin điện tử kể trên, có một số chuyên mục đáp ứng đúng yêu cầu của Điều 19 của Luật TCTT. Gồm có, chuyên mục của Bộ Tư pháp, Bộ KH-ĐT, Bộ Nội vụ, Bộ Y tế, Bộ GTVT, Bộ KH-CN, Ủy ban Dân tộc; UBND các tỉnh Bến Tre, Đồng Tháp, Hải Phòng và Sở Tư pháp

tỉnh Đắk Lắk. Bên cạnh đó, 10 trong số 245 cơ quan kể trên đã lập danh mục thông tin phải công khai theo đúng tinh thần của Luật TCTT gồm Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Y tế, Bộ GT-VT, Bộ KH-CN, Ủy ban dân tộc, Bộ KH-ĐT. Hình 2 cho thấy chuyên mục tiếp cận thông tin và danh mục thông tin trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh Bến Tre<sup>36</sup>.



Hình 2: Chuyên mục tiếp cận thông tin và danh mục thông tin của UBND Bến Tre

Tuy chưa tạo ra chuyên mục tiếp cận thông tin và chưa công khai thông tin do Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ tạo ra như quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 9 Luật TCTT, nhưng chuyên mục "HỆ THỐNG VĂN BẢN" trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ đăng tải cập nhật những thông tin do bản thân Văn phòng Chính phủ tạo ra (Xem hình 3)<sup>37</sup>. Kết quả tìm kiếm ngày 25/2/2020 cho

thấy, các tài liệu được tạo ra ngày 20/2/2020 đã được đăng tải trên chuyên mục này.

Tuy chưa được cập nhật nhưng các văn bản điều hành, các văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương tạo ra đang được đăng tải trên chuyên mục VĂN BẢN MỚI và/hoặc VĂN BẢN ĐIỀU HÀNH. Ví dụ như Trang thông tin điện tử của UBND huyện Bồ Trạch (Xem hình 4)<sup>38</sup>.

<sup>36</sup> Nguồn: <http://www.bentre.gov.vn/Pages/CanBiet.aspx?ID=2682> Truy cập và chụp vào 3.41 ngày 3/2/2020.

<sup>37</sup> Nguồn: <http://vpcp.chinhphu.vn/documents/z6.vgp> truy cập và chụp vào 07.45 ngày 25/2/2020.

<sup>38</sup> Nguồn: <https://botrach.quangbinh.gov.vn/3cms/> truy cập và chụp vào 08.00 ngày 25/2/2020.



**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**

TRANG CHỦ | HỢP THƯ CÔNG VỤ | CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ | CÔNG BÁO CHÍNH PHỦ | LIÊN HỆ | SƠ ĐỒ WEBSITE

**HỆ THỐNG VĂN BẢN**

Số ký hiệu	Ngày BH	Trích yếu
55/TB-VPCP	20/02/2020	Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế
1221/VPCP-CN	19/02/2020	V/v dừng phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án vận tải hàng không Vinpearl Air
1250/VPCP-CN	19/02/2020	V/v kiện toàn chức danh Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án trọng điểm ngành GTVT
1173/VPCP-CN	17/02/2020	V/v Dự án tuyến đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân
1179/VPCP-KGVX	17/02/2020	V/v Báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em của Chính phủ gửi Đoàn Giám sát Quốc hội
1166/VPCP-CN	17/02/2020	V/v tiến độ triển khai Dự án cao tốc Bắc - Nam
1148/VPCP-QHQT	15/02/2020	V/v đảm bảo công tác phòng chống dịch không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, thu hút du lịch
1145/VPCP-KGVX	14/02/2020	V/v thực hiện việc cách ly người nghi nhiễm COVID-19
51/TB-VPCP	14/02/2020	Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị triển khai kế hoạch công tác năm 2020 của Tổng cục Thống kê
1133/VPCP-VI	14/02/2020	V/v xử lý vi phạm liên quan đến các mương thoát nước Phố Kế Bình, Nghĩa Đã trên địa

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM MAI TIẾN DŨNG**

- Thông tin chung
- Chức năng, nhiệm vụ
- Lãnh đạo Văn phòng Chính phủ
- Bộ máy, cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ các đơn vị
- Tư liệu Văn phòng Chính phủ

**Công báo Nước CHXHCN Việt Nam**

Thứ Ba, 25/2/2020

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH**

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ LẦN THỨ 25**

**KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**

**TRANG THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

**Thông báo, hợp báo**

- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam chủ trì cuộc họp Ban Chỉ

Hình 3: Thông tin do Văn phòng Chính phủ tạo ra và đăng tải công khai

**TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH**

Thứ Năm, 6-2-2020 | Trang chủ | Thủ tục hành chính | Văn bản Điều hành | Thư điện tử | Lịch công tác | Tìm kiếm...

**TIN MỚI** | UBND huyện Bò Trách thông báo Kế hoạch xét tuyển viên chức Kế toán, Y tế, Thư viện, Thiết bị, Văn thư các trường học năm 2020

**GIỚI THIỆU**

- Giới thiệu chung
- Bộ máy tổ chức
- Đi tích, Danh thắng
- Các xã, Thị trấn
- Danh bạ hộp thư điện tử
- Danh bạ hộp thư điện tử

**TIN TỨC - SỰ KIỆN**

- Tin hoạt động
- Kinh tế- Chính trị
- Văn hóa - Xã hội
- An ninh quốc phòng
- Cải cách hành chính

**Bố Trạch họp khẩn triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh ở người do chủng mới của vi rút Corona gây ra**

Sáng ngày 4/2 huyện Bò Trạch đã tổ chức họp khẩn triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh ở người do chủng mới của vi rút Corona gây ra.

**TIN MỚI CẬP NHẬT**

- Nông dân Đồng Trạch tập trung chăm sóc rau màu
- Bố Trạch khởi công cải tạo, nâng cấp Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ
- Bố Trạch tổ chức phun thuốc khử trùng phòng dịch virus Corona
- Bố Trạch ngư dân Đức Trạch ra quân khai thác đánh bắt hải sản năm 2020
- Bố Trạch họp khẩn triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh ở người do chủng mới của vi rút Corona gây ra

**VĂN BẢN MỚI**

- Thông báo (Số:19/TB-ĐGTH) đấu giá quyền sử dụng đất (xã Sơn Lộc) (05/02/2020)
- Thông báo (Số:18/TB-ĐGTH) đấu giá quyền sử dụng đất (xã Đại Trạch) (04/02/2020)
- Kế hoạch (Số:154/KH-UBND) ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Bò

**VĂN BẢN ĐIỀU HÀNH**

- Thông báo kết luận
- Nghị quyết HĐND
- Thủ tục hành chính mới
- Giấy mời

Hình 4: Trang thông tin điện tử của UBND huyện Bò Trạch, tỉnh Quảng Bình

Quan sát của nhóm nghiên cứu trong quá trình gặp gỡ và trao đổi với đại diện của các đơn vị được khảo sát cho thấy tinh thần cởi mở và sẵn sàng công khai thông tin, cung cấp thông tin khi có yêu cầu từ phía cá nhân hay tổ chức. Tất cả những lãnh đạo, chuyên viên, công chức các cơ quan nhà nước mà Nhóm nghiên cứu gặp gỡ đều khẳng định nếu thông tin không phải là bí mật thì họ sẵn sàng công khai và cung cấp cho người có yêu cầu. Các văn bản, tài liệu đều được các đơn vị công khai bằng các kênh khác nhau. Ở cấp xã, đại diện UBND và người dân đều khẳng định chính quyền cơ sở đã công khai thông tin qua bảng niêm yết, qua hệ thống loa phát thanh, qua các cuộc họp thôn, xóm và hội nghị của các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội.

Tuy nhiên, Nhóm nghiên cứu không kiểm chứng được liệu các cơ quan nhà nước, kể cả Văn phòng Chính phủ đã đăng tải đầy đủ những thông tin do mình tạo ra và chịu trách nhiệm công khai theo quy định tại Điều 17 Luật TCTT trên các chuyên mục hay thông qua các hình thức khác hay chưa. Mặc dù Văn phòng Chính phủ và Văn phòng UBND huyện Bồ Trách đã đăng số hiệu văn bản, ngày ban hành, tên văn bản và có đính kèm văn bản nhưng vẫn còn nhiều văn bản chưa được đăng tải khi nhìn vào thứ tự số hiệu văn bản. Tương tự, cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước khác cũng tồn tại tình trạng này. Dưới góc độ cá nhân công dân, các thành viên Nhóm nghiên cứu không đủ thẩm quyền và thông tin để xác định trong số những văn bản chưa được đăng tải, văn bản nào thuộc diện bí mật nhà nước không được công khai hay thuộc diện bí mật cá nhân/gia đình/doanh nghiệp được cung cấp có điều kiện hay thuộc diện phải công khai nhưng chưa được công khai.

### **2.3.4 Cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân**

Việc cung cấp thông tin theo yêu cầu được quy định tại Chương III của Luật TCTT. Theo đó người dân có quyền yêu cầu cung cấp thông tin trong trường hợp thông tin bắt buộc phải công khai nhưng chưa được

công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc vì lí do nào đó mà đang công khai nhưng người dân không tiếp cận được. Tuy nhiên, đại diện 60 cơ quan nhà nước kể trên khẳng định, kể từ khi Luật TCTT có hiệu lực thực thi cho đến thời điểm Nhóm nghiên cứu tiến hành thu thập thông tin tại thực địa, chưa phát sinh bất kỳ yêu cầu cung cấp thông tin nào từ công dân.

Sau khi kết thúc thực địa, Nhóm nghiên cứu đã gửi 190 thư điện tử và 231 thư qua đường bưu điện tới 241 cơ quan nhà nước ở cấp TW và địa phương được quy định là đầu mối cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 9 của Luật TCTT. Nội dung thông tin mà Nhóm nghiên cứu yêu cầu đều thuộc lĩnh vực chuyên môn của từng cơ quan và liên quan đến các vấn đề chung mà tất cả các cơ quan nhà nước đều có trách nhiệm triển khai và xây dựng báo cáo. Những thông tin này cũng thuộc mối quan tâm của ba trong số sáu tổ chức, mạng lưới thuộc Nhóm nghiên cứu. Cụ thể, Nhóm đã yêu cầu các cơ quan nhà nước cung cấp kế hoạch triển khai thực thi Luật TCTT, quy chế công khai và cung cấp thông tin cho công dân, báo cáo thực hiện Luật TCTT, báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, báo cáo công tác quản lý Nhà nước về môi trường, báo cáo công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản và tình hình hoạt động khoáng sản, báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới và một số loại báo cáo chuyên ngành khác. Có 02 thư gửi bằng đường bưu điện tới Bộ Quốc phòng và Sở Công an tỉnh Điện Biên bị trả lại. Nhân viên bưu điện cho biết không vào được toà nhà của Bộ Quốc phòng để chuyển thư và Sở Công an Điện Biên, sau khi mở phong bì xem nội dung thư, đã từ chối không tiếp nhận vì “nội dung thư không rõ ràng, không có thông tin gửi cụ thể đến ai, phòng ban nào”. Tính đến hết ngày 22/02/2020, 78 trong số 241 cơ quan đã phản hồi trực tiếp, qua điện thoại, thư điện tử và thư bằng đường bưu điện. Xem bảng 5 và xem Phụ lục 7 để biết hình thức gửi thư, mức độ và hình thức phản hồi và hình thức cung cấp thông tin theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước.



Bảng 5: Phản hồi và cung cấp thông tin theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước

TT	Nội dung phản hồi	Hình thức phản hồi			
		Điện thoại	Thư điện tử	Thư bằng đường bưu điện	Tại chỗ
1	Cung cấp thông tin		38	1	5
2	Từ chối cung cấp thông tin	14	2		
3	Yêu cầu bổ sung thông tin của cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin và mục đích yêu cầu thông tin nhưng chưa cung cấp		15	1	
4	Chuyển sang cơ quan nhà nước khác trả lời		1	1	

Đáng khích lệ, có 5 cơ quan<sup>39</sup> đã cung cấp thông tin trực tiếp ngay thời điểm tiến hành nghiên cứu thực địa, 39 cơ quan<sup>40</sup> đã cung cấp thông tin kịp thời (trong vòng tối đa 5 ngày) bằng thư điện tử (38 cơ quan) hoặc thư qua đường bưu điện (2 cơ quan), trong đó có 01 cơ quan vừa cung cấp qua thư bưu điện và thư điện tử. Đặc biệt, việc phản hồi và cung cấp thông tin của Văn phòng UBND tỉnh Bến Tre, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai, Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng được đánh giá là theo đúng quy định của Luật TCTT và Nghị định 13/2018/NĐ-CP (Xem phụ lục 7 để biết thêm thông tin).

Nhóm nghiên cứu cũng ghi nhận việc Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng, Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum đã sử dụng biểu mẫu số 03 đính kèm Nghị định 13/2018/NĐ-CP để từ chối cung cấp thông tin vì lý do không tạo ra tài liệu công

dân yêu cầu. Theo đó, Sở Tài chính Cao Bằng ban hành Thông báo số 109/STC-TB ngày 04/02/2020 về giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin với lý do “Sở Tài chính Cao Bằng không phải là cơ quan thường trực tổng hợp, báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới... đề nghị Bà gửi yêu cầu cung cấp thông tin đến cơ quan thường trực Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Cao Bằng”. Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Thông báo số 249/TB-STP ngày 13/02/2020 từ chối yêu cầu cung cấp thông tin với lý do “(văn bản) là do Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành, thuộc trách nhiệm cung cấp thông tin của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo điểm e, khoản 2, Điều 9 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016”. Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum ban hành Thông báo số 05/TB-VPS ngày 16/01/2020 thông báo từ chối cung cấp thông tin với lý

<sup>39</sup> Gồm Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên, UBND xã Mai Lạp và UBND xã Thanh Vận thuộc tỉnh Bắc Kạn, Sở GD-ĐT tỉnh Cao Bằng và Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng.

<sup>40</sup> Gồm Bộ Tư pháp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Văn phòng UBND các tỉnh Bạc Liêu, Bắc Kạn, Bắc Giang, Điện Biên, Đồng Nai, Hà Nội, Hải Phòng, Khánh Hòa, Kon Tum, Lai Châu, Lạng Sơn, Long An, Nam Định, Quảng Bình, Thanh Hoá; Sở Tư pháp các tỉnh Bắc Kạn, Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Thuận, Đà Nẵng, Đồng Nai, Hải Dương, Lào Cai, Quảng Trị, Tây Ninh, Thái Bình, Yên Bái; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Điện Biên, Kho bạc Nhà nước Điện Biên, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên, Sở Tài chính Bắc Kạn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Kạn, Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Kạn, Sở Nội vụ Bắc Kạn, Sở Công thương Bắc Kạn, Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng, Sở Khoa học và Công nghệ Cao Bằng.

do “Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum không tổ chức việc tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới, không xây dựng báo cáo 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới”. Đặc biệt, Bộ Kế hoạch-Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh Bến Tre đã sử dụng mẫu 03 đính kèm Nghị định 13/2018/NĐ-CP để phản hồi cung cấp thông tin. Ba trong số các cơ quan trên đã phân công đầu mối và ban hành quy chế TCTT, còn Sở Tài chính Cao Bằng là cơ quan mà Nhóm nghiên cứu đã có dịp trao đổi trong quá trình nghiên cứu thực địa.

Quá trình tổng hợp kết quả yêu cầu thông tin cho thấy, những yêu cầu gửi bằng đường bưu điện đã được các cơ quan nhà nước phản hồi nhanh với kết quả khả quan hơn so với gửi yêu cầu bằng thư điện tử tới văn phòng của các cơ quan này hoặc gửi qua thư mục hỏi-đáp trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử. Nhiều địa chỉ thư điện tử của các cơ quan nhà nước bị lỗi như được đề cập ở phần sau là một trong những lý do yêu cầu bằng đường bưu điện cho kết quả khả quan hơn.

## 2.4 Một số tồn tại trong thực thi Luật TCTT

Bên cạnh một số yếu tố thúc đẩy, nỗ lực của các bên liên quan và kết quả ban đầu đạt được như đã đề cập ở trên, Nhóm nghiên cứu phát hiện vẫn còn khá nhiều tồn tại cần giải quyết trong thời gian tới để Luật TCTT được thực thi hiệu quả hơn.

### 2.4.1 Quy định về cơ chế theo dõi, kiểm tra, giám sát, khiếu nại và tố cáo việc thực thi quyền TCTT chưa phù hợp

Nội dung giám sát thực thi quyền TCTT được quy định ở Điều 13 Luật TCTT. Theo đó, 1) Quốc hội giám sát tối cao việc bảo

đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân; 2) Hội đồng nhân dân giám sát việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân ở địa phương; định kỳ hằng năm, xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân cùng cấp về tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn; và 3) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có trách nhiệm giám sát xã hội việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân. Việc thực hiện giám sát của Quốc hội và HĐND các cấp được quy định ở Luật Tổ chức giám sát của Quốc hội và Luật Chính quyền địa phương. Việc thực hiện giám sát của MTTQ và các tổ chức thành viên được quy định tại Quyết định số 217-QĐ/TW<sup>41</sup> và Quyết định 218-QĐ/TW<sup>42</sup>. Cá nhân công dân có thể thực hiện quyền giám sát của mình theo tinh thần Điều 28 Hiến pháp 2013.

Trách nhiệm, quyền hạn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quyền TCTT của công dân được quy định tại Điều 35 của Luật TCTT và Điều 12 Nghị định 13/2018/NĐ-CP. Chính phủ có trách nhiệm, quyền hạn thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, xử lý vi phạm pháp luật về tiếp cận thông tin và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân. Bộ Tư pháp giúp Chính phủ theo dõi chung việc thi hành Luật này. Theo đó, Bộ Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp việc cung cấp thông tin, tình hình cung cấp thông tin của cơ quan và tổng hợp tình hình cung cấp thông tin để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm tổng hợp tình hình cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của mình, báo cáo định kỳ 03 năm hoặc đột xuất với Bộ Tư pháp.

<sup>41</sup> Quyết định của Ban Chấp hành TW Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 12/12/2013 về việc ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội

<sup>42</sup> Quyết định của Ban Chấp hành TW Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 12/12/2013 về ban hành quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Khoản 1 Điều 14 Luật TCTT cũng quy định “Người yêu cầu cung cấp thông tin có quyền khiếu nại, khởi kiện đối với cơ quan nhà nước, người có trách nhiệm cung cấp thông tin quy định tại Điều 9 của Luật này”. Khoản 2 Điều 14 Luật này quy định “Công dân có quyền tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về tiếp cận thông tin”. Khiếu nại, khởi kiện, tố cáo trong việc tiếp cận thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và pháp luật về tố tụng hành chính.

Phân tích những quy định về công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát thực thi Luật TCTT cho thấy, còn thiếu các quy định về phương thức kiểm tra, điều kiện kiểm tra và nội dung kiểm tra. Tần suất xây dựng báo cáo 03 năm một lần là khá thưa thớt. Bên cạnh đó, Luật TCTT không quy định một cơ chế độc lập, riêng biệt để giám sát thực thi Luật này dẫn đến hạn chế trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân. Trong khi, thực thi quyền tiếp cận thông tin của công dân liên quan trực tiếp đến cuộc sống hàng ngày của người dân nên cần phải theo dõi, giám sát và cải thiện một cách kịp thời.

#### **2.4.2 Công tác giáo dục, phổ biến Luật TCTT và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa được xếp vào ưu tiên**

Tùy theo tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn tại từng thời điểm, Hội đồng phối hợp giáo dục, phổ biến pháp luật của từng địa phương lập kế hoạch và phân bổ ngân sách thực hiện giáo dục, phổ biến pháp luật. Thông thường, các tổ chức, cơ quan có đại diện lãnh đạo là thành viên Hội đồng lập kế hoạch tuyên truyền pháp luật hàng năm. Những luật do Quốc hội ban hành năm trước đó và nghị quyết do

HĐND địa phương ban hành trong năm là căn cứ để các thành viên và Hội đồng lập kế hoạch. Do đó, Luật TCTT chủ yếu được tuyên truyền lồng ghép vào cuối năm 2016 và năm 2017.

Một số VBQPPL như Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được ưu tiên tập trung phổ biến bằng nhiều hình thức khác nhau. Việc giáo dục, phổ biến những VBQPPL được ưu tiên hàng đầu nhằm giải quyết những vấn đề “nóng” liên quan đến tình hình chính trị của địa phương. Hội đồng phối hợp giáo dục, phổ biến pháp luật sẽ được phân bổ kinh phí để xây dựng nội dung tuyên truyền và thực hiện tuyên truyền qua các kênh khác nhau như hội nghị, loa phát thanh, truyền hình, báo chí và xe lưu động. Do không được xếp vào nhóm các VBQPPL được ưu tiên để giáo dục, phổ biến, Luật TCTT được tuyên truyền cùng với các VBQPPL khác hay lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chuyên đề của các cơ quan nhà nước các cấp hay trong các buổi giáo dục, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn. Việc lồng ghép này thường được tiến hành thông qua các hội nghị trực tiếp hoặc hội nghị trực tuyến.

Phân tích nội dung Kế hoạch triển khai văn bản pháp luật của UBND tỉnh Long An<sup>43</sup> cho thấy, 11 VBQPPL<sup>44</sup> bao gồm Luật TCTT được tổ chức phổ biến trong 01 ngày qua hình thức hội nghị trực tiếp. Thành phần tham gia hội nghị trực tiếp này bao gồm đại diện lãnh đạo các sở, ngành, Ủy ban MTTQVN cấp tỉnh; báo cáo viên pháp luật tỉnh; Biên tập viên chuyên đề pháp luật Báo Long An; Đài Phát thanh và truyền hình Long An; giáo viên Khoa Nhà nước và pháp luật Trường Chính trị tỉnh. Các VBQPPL này lại tiếp tục được phổ biến qua hội nghị trực tuyến trong 01 ngày. Thành phần tham gia

<sup>43</sup> Quyết định số 2352 của UBND tỉnh Long An ngày 30/6/2016 về Kế hoạch tổ chức triển khai văn bản pháp luật mới ban hành đợt 2 năm 2016.

<sup>44</sup> Gồm Luật TCTT, Luật Điều ước quốc tế, Luật Báo chí, Luật Trẻ em, Luật Dược, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Pháp lệnh Quản lý thị trường và các văn bản hướng dẫn thi hành.

hội nghị trực tuyến bao gồm công chức pháp chế các sở, ngành; doanh nghiệp nhà nước; trợ giúp viên pháp lý; luật sư; trưởng phó các đơn vị thuộc Sở Tư pháp; đại diện lãnh đạo UBND cấp huyện; các ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, phường, thị trấn và công chức tư pháp-hộ tịch. Sau khi tổ chức 02 hội nghị trực tiếp và trực tuyến ở cấp tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh triển khai lại cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động... thuộc cơ quan, đơn vị mình và tổ chức hội nghị tại các điểm cầu trực tuyến cấp huyện.

Lãnh đạo, công chức các xã Cam Thành, Cam Tuyền, Xuân Trạch cũng cho rằng Luật TCTT không phải là mối quan tâm của người dân trên địa bàn các xã. Ngược lại, người dân chủ yếu quan tâm chính sách đất đai, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, thông tin về mùa vụ, sản xuất... Vì vậy, công chức thuộc UBND xã và cán bộ thuộc các tổ chức chính trị - xã hội đã lựa chọn nội dung được cho là quan trọng trong Luật TCTT cũng như các VBQPPL khác để phổ biến cho người dân. Nếu người dân có nhu cầu tìm hiểu thêm, có thể tìm đến bản thông tin đầy đủ được niêm yết tại trụ sở của UBND xã hoặc bộ phận một cửa hay phòng tiếp công dân.

### **2.4.3 Đại diện các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân chưa hiểu hết những quy định của Luật TCTT**

Nhóm nghiên cứu nhận thấy, lãnh đạo, chuyên viên, công chức thuộc 60 cơ quan nhà nước và 11 tổ chức chính trị - xã hội (mà nhóm nghiên cứu có cơ hội trao đổi trực tiếp) chưa hiểu đúng tinh thần của Luật TCTT. Các đại diện này đang hiểu rằng thực hiện tốt Luật TCTT nghĩa là thực hiện tốt Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Tiếp công dân; Luật Báo chí, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, quy chế người phát ngôn và biên tập nhiều tin tức đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử hay phổ biến cho người dân. Do đó, hầu hết đại diện 60 cơ quan nhà nước đều khẳng

định cơ quan mình đã phân công lãnh đạo là người phát ngôn và có chuyên viên phụ trách pháp chế được phân công trả lời báo chí và giải đáp các thắc mắc, đơn thư của công dân. Trong khi đó, có đại diện cho biết, chỉ mới đọc các văn bản có liên quan ngay trước khi làm việc với các thành viên của Nhóm nghiên cứu. Một số lãnh đạo MTTQ cũng thừa nhận năng lực giám sát và phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội hiện nay còn hạn chế, chưa theo kịp với các quy định liên quan đến quyền con người, quyền tiếp cận thông tin. Nếu thực hiện việc giám sát luật này, các tổ chức chính trị - xã hội vẫn còn lúng túng chưa biết sẽ giám sát những nội dung nào. Thậm chí, lãnh đạo Văn phòng UBND một trong tám tỉnh thực địa còn gọi điện khẳng định với một thành viên Nhóm nghiên cứu là thực hiện Luật TCTT không thuộc trách nhiệm của Văn phòng UBND mà Văn phòng chỉ có trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo tỉnh thực hiện nhiệm vụ chung của UBND và vì thế xin phép không tiếp Nhóm nghiên cứu.

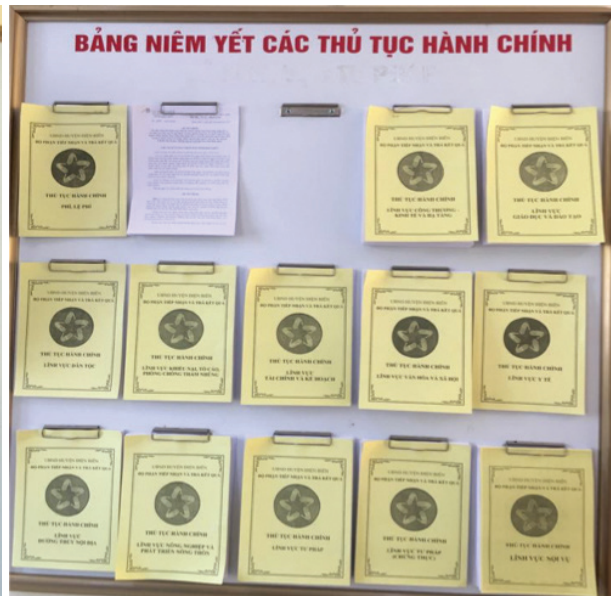
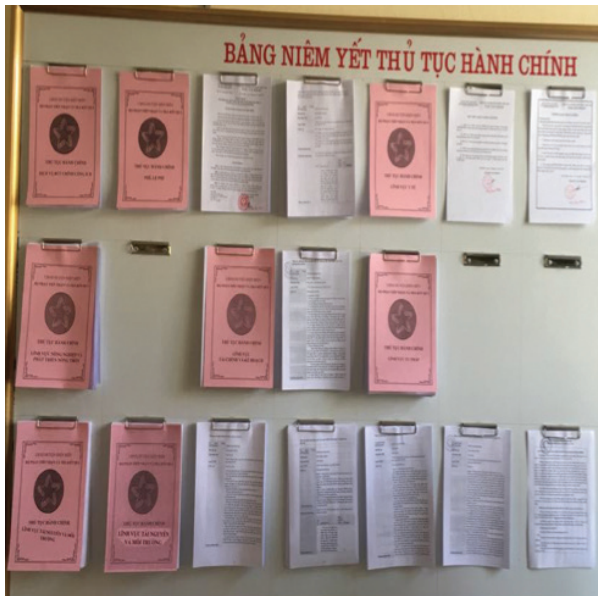
Tinh thần của việc thực thi quyền tiếp cận thông tin theo Luật TCTT là áp dụng một luật mang tính quy trình với tất cả các cơ quan nhà nước. Theo đó, các cơ quan nhà nước phải thực thi một quy trình bắt buộc trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Tuy nhiên, với cách hiểu và cách phổ biến Luật TCTT thông tin như hiện nay, hầu hết đại diện các cơ quan này chưa nắm rõ 09 nội dung công việc mà một cơ quan nhà nước cần làm để thực hiện công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu cho công dân theo tinh thần của Luật TCTT. Họ cũng chưa hiểu rằng việc thực hiện quy trình công khai và cung cấp thông tin theo yêu cầu là một trong những thủ tục hành chính công mà các cơ quan nhà nước phải triển khai. Do đó, Nhóm nghiên cứu chưa nhìn thấy quy chế và quy trình cung cấp thông tin được niêm yết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các dịch vụ hành chính công do các cơ quan nhà nước thực hiện. Hình 5 và 6 thể hiện quy chế và quy trình cung cấp thông tin chưa nằm trong trong Bộ thủ tục hành chính công được niêm yết tại Bộ phận



tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính công của UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Trao đổi và tìm hiểu trong quá trình nghiên cứu thực địa cho thấy, đại diện một số cơ quan nhà nước ở tỉnh Hà Giang như Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Cục thuế tỉnh và Sở Tư pháp đều cho rằng quy chế công khai và cung cấp thông tin cho công dân hiện đang được các đơn vị hiểu và thực hành theo một cách khác. Họ cho rằng, quy chế này được xây dựng để giải quyết thủ tục

hành chính hay giải quyết đơn thư khiếu nại của công dân và doanh nhân. Ngoài ra, các cơ quan này vẫn áp dụng quy chế phát ngôn và quy trình làm việc của nội bộ cơ quan để cung cấp thông tin cho báo chí và công dân. Trong đó, một bộ phận chịu trách nhiệm tổng hợp thông tin, gửi đến lãnh đạo/phòng chức năng xử lý và lãnh đạo cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin cho công chúng. Bộ phận văn phòng, theo quy chế làm việc hiện tại của các đơn vị, đang giữ vai trò là đơn vị tiếp nhận và tổng hợp thông tin.



Hình 5 và 6: Bảng niêm yết các thủ tục hành chính công của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả dịch vụ hành chính công huyện Điện Biên

Đại diện UBND huyện Bắc Mê và Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang phản ánh Luật TCTT và nghị định hướng dẫn chỉ yêu cầu các cơ quan phân công công chức làm đầu mối cung cấp thông tin nhưng lại chưa có hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn, chức vụ, quyền hạn, chức năng của người làm đầu mối. Đây có thể là lý do khiến đơn vị thực hiện lúng túng trong việc xác định người đầu mối cung cấp thông tin hoặc nhầm lẫn với vai trò người phát ngôn của đơn vị.

Cũng về vấn đề này, đại diện đa số các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Cao Bằng, Điện

Biên, Bắc Kạn (tham gia các cuộc trao đổi với Nhóm nghiên cứu) đều cho rằng, chưa giao cho đơn vị hay sở, phòng nào trên địa bàn soạn thảo do chưa có hướng dẫn về nội dung của quy chế cũng như chưa hiểu mục đích ban hành quy chế. Đa phần đều đợi hướng dẫn của các cơ quan nhà nước cấp trên. Trong khi các nội dung này đã được quy định rất cụ thể tại Điểm h Khoản 1 Điều 34 Luật TCTT.

Vì vậy, khi trao đổi với đại diện các cơ quan nhà nước, Nhóm nghiên cứu đã làm rõ thêm 09 nội dung công việc mà mỗi cơ

quan nhà nước cần triển khai theo tinh thần của Luật TCTT. Đặc biệt, Nhóm nhấn mạnh mục đích của việc ban hành quy chế, nội dung cơ bản của quy chế và lợi ích của việc thực thi Luật TCTT đối với các cơ quan nhà nước. Lãnh đạo và chuyên viên một số cơ quan nhà nước như Phòng Tư pháp huyện Bồ Trách (tỉnh Quảng Bình), Văn phòng UBND và Phòng Tư pháp thành phố Sơn La (tỉnh Sơn La), Sở NNPTNT tỉnh Điện Biên hay Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng đã đánh giá cao buổi trao đổi với các thành viên Nhóm nghiên cứu vì buổi trao đổi giúp họ xác định được những nội dung công việc mà cơ quan mình cần triển khai. Các đại diện này cũng chia sẻ với Nhóm nghiên cứu việc sẽ sớm triển khai một số nội dung trong 09 nội dung công việc hay đề nghị đại diện các tổ chức thực hiện nghiên cứu triển khai tập huấn cho các chuyên viên, công chức thuộc các bộ phận khác.

#### **2.4.4 Nội dung một số quy chế chưa đúng yêu cầu của Luật TCTT**

Phân tích nội dung các quy chế cung cấp thông tin cho công dân mà Nhóm nghiên cứu tiếp cận được cho thấy, còn có sự hiểu nhầm giữa việc thực hiện quy định tại Điều 17 và Điều 19 của Luật TCTT. Theo đó, Điểm b Khoản 1 Điều 34 Luật TCTT quy định, các cơ quan nhà nước phải chủ động lập và cập nhật danh mục những nội dung thông tin bắt buộc phải công khai được quy định tại Điều 17 (bằng nhiều hình thức khác nhau) và đăng tải danh mục này trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan mình. Tuy nhiên, điều khoản quy định về danh mục thông tin phải công khai trong quy chế một số cơ quan nhà nước lại liệt kê những thông tin phải được công khai trên cổng/trang thông tin điện tử được quy định tại Khoản 1 Điều 19. Sự hiểu nhầm này thể hiện trong

quy chế của một số cơ quan, chẳng hạn như quy chế của Văn phòng UBND tỉnh Cà Mau, Văn phòng UBND xã Mai Lạp (huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn).

Theo quy định tại Điểm g, Khoản 2 Điều 9 Luật TCTT, Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện có trách nhiệm cung cấp thông tin do HĐND, Thường trực HĐND, các cơ quan của HĐND, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND cấp huyện tạo ra và thông tin do mình tạo ra. Tuy nhiên, quy chế cung cấp thông tin của Văn phòng UBND một số huyện còn bỏ sót quy trình cung cấp thông tin của HĐND, Chủ tịch HĐND, các cơ quan của HĐND, Chủ tịch UBND và các phòng, ban của huyện. Chẳng hạn, phạm vi thông tin được cung cấp trong quy chế của Văn phòng UBND huyện Thạch An (tỉnh Cao Bằng)<sup>45</sup> và của Văn phòng UBND huyện Bắc Mê (tỉnh Hà Giang)<sup>46</sup> mới dừng ở thông tin do Chủ tịch UBND, UBND, Văn phòng UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện tạo ra mà chưa đề cập đến thông tin do HĐND và các ban của HĐND cấp huyện tạo ra.

Theo quy định tại Điểm h, Khoản 2 Điều 9 Luật TCTT, UBND cấp xã có trách nhiệm cung cấp cho công dân cư trú trên địa bàn thông tin do mình và do các cơ quan ở cấp mình tạo ra, thông tin do mình nhận được để trực tiếp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cung cấp cho công dân khác thông tin này trong trường hợp liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Tuy nhiên, Quy chế của UBND xã Mai Lạp và UBND xã Thanh Vận chỉ điều chỉnh thông tin do UBND xã Mai Lạp và Thanh Vận tạo ra. Thông tin do các ngành, đoàn thể thuộc hai xã tạo ra được cung cấp theo quy định pháp luật có liên quan từng lĩnh vực. Điều này cho thấy, một lượng lớn thông tin do

<sup>45</sup> Quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND huyện Thạch An (ban hành kèm theo Quyết định số 2475/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND huyện Thạch An).

<sup>46</sup> Quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND huyện Bắc Mê (ban hành kèm theo Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện Bắc Mê).

xã tiếp nhận từ các cơ quan nhà nước cấp trên và các cơ quan cùng cấp tạo ra bị loại trừ khỏi phạm vi trách nhiệm của UBND xã. Những thiếu sót trên sẽ ảnh hưởng lớn đến việc cập nhật và sắp xếp thông tin vào danh mục thông tin phải công khai. Đầu mỗi cung cấp thông tin của Văn phòng UBND cấp huyện có thể không công khai rộng rãi theo quy định tại Điều 17 và Điều 19 Luật TCTT và từ chối cung cấp thông tin cho công dân vì lý do UBND không tạo ra thông tin được yêu cầu trong trường hợp đầu mỗi căn cứ vào quy định của các quy chế.

#### **2.4.5 Hạ tầng công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu chưa bảo đảm**

Cơ sở hạ tầng lưu trữ và năng lực của công chức phụ trách công tác văn thư-lưu trữ quyết định chất lượng lưu trữ và cung cấp thông tin cho công dân. Cơ sở hạ tầng lưu trữ và năng lực của công chức phụ trách thuộc các cơ quan cấp tỉnh được đánh giá tốt hơn so với cấp huyện và cấp xã. Ở cấp huyện, tài liệu thuộc bộ phận nào do bộ phận đó tự lưu trữ mà không có kho lưu trữ chung. Ở cấp xã, phường, đặc biệt các xã chưa hoàn thành tiêu chí nông thôn mới thì hạ tầng lưu trữ văn bản giấy còn gặp nhiều khó khăn do trụ sở cũ chưa được nâng cấp, tài liệu chưa được sắp xếp theo tiêu chuẩn quy định tại Luật Lưu trữ<sup>47</sup>. Việc tiếp cận thông tin được tạo ra trước ngày 01 tháng 7 năm 2018 được tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật có quy định về TCTT ban hành trước ngày Luật TCTT có hiệu lực và phải bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 3 của Luật này<sup>48</sup>. Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng lưu trữ thông tin hiện tại của các cơ quan thuộc cấp huyện và cấp xã khó bảo đảm cung cấp thông tin, đặc biệt những thông tin chỉ được lưu bằng văn bản giấy cho công dân một cách kịp thời, đầy đủ và chính xác.

Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử đã được trang bị tới UBND cấp huyện và UBND cấp xã, phường, thị trấn thuộc nhiều tỉnh, thành phố. Tài khoản thư điện tử với đuôi “gov.vn” của các cơ quan nhà nước đã được công khai trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan mình. Chỉ các xã, phường, thị trấn thuộc các tỉnh Cao Bằng, Điện Biên, Quảng Bình và Quảng Trị chưa có trang thông tin điện tử. Tuy nhiên, quá trình gửi thư yêu cầu cung cấp thông tin cho thấy, hòm thư điện tử của 28 cơ quan nhà nước (chiếm 11%) cấp TW, tỉnh và huyện bị lỗi “Máy chủ của người nhận không chấp nhận yêu cầu kết nối của chúng tôi” (The recipient server did not accept our requests to connect). Trong số đó, có cả địa chỉ thư điện tử của đầu mối cung cấp thông tin.

Các cổng thông tin điện tử của các sở, ngành cấp tỉnh do bản thân các sở, ngành này chịu trách nhiệm quản trị và đăng tải thông tin. Công chức phòng văn hoá - thông tin cấp huyện được giao quản trị trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện và của UBND cấp xã trực thuộc huyện. Xã muốn đăng thông tin thì phải gửi thông tin tới công chức này. Trong khi đó, công chức phụ trách các trang thông tin điện tử thường bận và có trường hợp thay đổi nhân sự phụ trách liên tục. Do đó, việc công khai và cung cấp thông tin có thể khó bảo đảm tính kịp thời theo quy định của Luật TCTT.

Nhiều xã, phường chưa có trang thông tin điện tử hoặc đã có thì công dân khó tiếp cận được do mới chỉ là trang con liên kết trên trang thông tin điện tử của UBND huyện. Nhóm nghiên cứu không thể sử dụng công cụ Google Search để tìm kiếm các trang này mà phải tìm kiếm thông qua trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện. Hình 7 cho thấy, Nhóm nghiên cứu phải vào cuối Trang

<sup>47</sup> Luật số 01/2011/QH13 do Quốc hội khoá XIII thông qua ngày 11/11/2011 và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2012

<sup>48</sup> Quy định tại Khoản 2 Điều 14 Nghị định 13/2018/NĐ-CP.



thông tin điện tử của huyện Chợ Mới (tỉnh Bắc Kạn) để tìm kiếm Trang thông tin điện tử của xã Mai Lạp và xã Thanh Vận<sup>49</sup>. Trong trường hợp trang thông tin của xã là một phần của trang thông tin huyện, quyền

đăng tải thông tin thuộc về chuyên viên Phòng văn hoá - thông tin cấp huyện nên khó để bảo đảm tính kịp thời trong công khai thông tin cho công dân như đề cập ở trên.

Hình 7: Liên kết Trang thông tin điện tử của UBND các xã Thanh Vận và Mai Lạp, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn

Tất cả 245 cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử mà Nhóm nghiên cứu rà soát đều chưa có thư mục tiếp cận thông tin với người khuyết tật. Theo đó, phần mềm đọc văn bản cho người khuyết tật nhìn hay hướng dẫn kết nối với dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu dành cho người khuyết tật nghe<sup>50</sup> chưa được đăng tải trên các cổng/trang thông tin điện tử này. Tài liệu do các cơ quan nhà nước tạo ra đăng trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử chủ yếu có định dạng PDF hoặc JPEG nên

người khuyết tật nhìn khó tiếp cận thông tin và công dân không khuyết tật khó có thể tái sử dụng.

Bên cạnh đó, cơ sở hạ tầng cứng bao gồm lối vào, cầu thang, nhà vệ sinh, bàn ghế và trang thiết bị khác thuộc trụ sở các cơ quan nhà nước, “bộ phận một cửa”, phòng tiếp công dân ở các cấp, đặc biệt là cấp xã, đều chưa đáp ứng quy định tại Điều 40 Luật Người khuyết tật và Bộ tiêu chuẩn QCVN10:2014/BXD. Thậm chí, trụ sở Sở Tài chính tỉnh Cao

<sup>49</sup> <https://chomoi.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 8.28 ngày 25/2/2020.

<sup>50</sup> Nguồn: <https://www.facebook.com/scDeaf.vn/>

Bằng được hoàn thiện vào năm 2017 nhưng việc bảo đảm tiếp cận với người khuyết tật chưa được tính đến. Trong khi đó, lãnh đạo và người dân thuộc các xã thực hiện nghiên cứu đều khẳng định có người khuyết tật với dạng và mức độ khuyết tật khác nhau đang sinh sống trên địa bàn. Phần lớn công chức, cán bộ tham gia các cuộc trao đổi với Nhóm nghiên cứu đều phản ánh khó khăn về tài chính, cách thức và nhân lực có chuyên môn công nghệ thông tin để tạo dựng cơ sở vật chất hay vận hành cổng/trang thông tin điện tử. Đặc biệt, vận hành các cổng/trang này để tiếp cận hơn cho người khuyết tật, người mù chữ hay những nhóm dễ bị tổn thương khác.

#### **2.4.6 Các cơ quan dân cử và các tổ chức chính trị - xã hội chưa đưa nội dung giám sát việc thực thi Luật TCTT vào kế hoạch giám sát năm 2020**

Trao đổi với đại diện các tổ chức chính trị - xã hội và phân tích nghị quyết về chương

trình giám sát năm 2020 của các cơ quan dân cử cho thấy, các cơ quan này chưa đưa nội dung giám sát việc thực thi Luật TCTT vào kế hoạch giám sát năm 2020. Trong khi, theo quy định của Nghị định 13/2018/NĐ-CP, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm tổng hợp tình hình cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của mình, báo cáo định kỳ 03 năm hoặc đột xuất với Bộ Tư pháp.

Nghiên cứu Nghị quyết số 76/2019/QH14<sup>51</sup> cho thấy việc thực thi Luật TCTT hay bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân chưa được thể hiện trong Chương trình giám sát năm 2020 của Quốc hội. Tương tự, nội dung giám sát này cũng chưa được thể hiện trong các Nghị quyết số 20/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Trị<sup>52</sup>, Nghị quyết số 236/NQ-HĐND của HĐND thành phố Đà Nẵng<sup>53</sup>, Nghị quyết số 136/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Sơn La<sup>54</sup>, Nghị quyết số 04/NQ-HĐND<sup>55</sup> và Nghị quyết số 01/NQ-HĐND<sup>56</sup>

<sup>51</sup> Nghị quyết số 76/2019/QH14 do Quốc hội Khoá XIV thông qua ngày 10/6/2019 về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2020 đăng tải tại <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-76-2019-QH14-ve-Chuong-trinh-giam-sat-cua-Quoc-hoi-417674.aspx> (Truy cập lúc 16.53 ngày 08/04/2020).

<sup>52</sup> Nghị quyết số 20/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Trị thông qua ngày 20/7/2019 về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2020 đăng tải tại <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-20-NQ-HDND-2019-Chuong-trinh-giam-sat-cua-Hoi-dong-nhan-dan-tinh-Quang-Tri-425784.aspx> (Truy cập lúc 17.00 ngày 08/04/2020).

<sup>53</sup> Nghị quyết số 236/NQ-HĐND của HĐND thành phố Đà Nẵng thông qua ngày 11/7/2019 về Chương trình giám sát năm 2020 của HĐND thành phố Đà Nẵng đăng tải tại <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-236-NQ-HDND-2019-ve-Chuong-trinh-giam-sat-nam-cua-Hoi-dong-nhan-dan-Da-Nang-425972.aspx> (Truy cập lúc 17.06 ngày 08/04/2020).

<sup>54</sup> Nghị quyết số 136/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Sơn La thông qua ngày 17/7/2019 về Chương trình giám sát năm 2020 của HĐND tỉnh Sơn La Khoá XIV, nhiệm kỳ 2016-2021 đăng tải tại <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-136-NQ-HDND-2019-chuong-trinh-giam-sat-cua-hoi-dong-nhan-dan-Son-La-423714.aspx> (Truy cập lúc 17.15 ngày 08/04/2020).

<sup>55</sup> Nghị quyết số 04/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hà Giang thông qua ngày 19/7/2019 Ban hành chương trình giám sát năm 2020 của HĐND tỉnh Hà Giang khoá XVII, nhiệm kỳ 2016-2021 <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-04-NQ-HDND-2019-thuc-hien-Chuong-trinh-giam-sat-Ha-Giang-421433.aspx> (Truy cập lúc 17.22 ngày 08/04/2020).

<sup>56</sup> Nghị quyết số 01/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hà Giang ban hành ngày 21/1/2020 Ban hành chương trình giám sát của Thường trực HĐND, các ban HĐND và các tổ đại biểu HĐND tỉnh Hà Giang năm 2020 đăng tải tại <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-01-NQ-HDND-Chuong-trinh-giam-sat-Hoi-dong-nhan-dan-tinh-Ha-Giang-435075.aspx> (Truy cập lúc 17.31 ngày 08/04/2020).

của HĐND tỉnh Hà Giang, Nghị quyết số 13/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Kạn<sup>57</sup> và Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Cao Bằng<sup>58</sup>. Nhóm nghiên cứu không tìm thấy các nghị quyết tương tự của HĐND tỉnh Quảng Bình và HĐND tỉnh Điện Biên trên trang thông tin điện tử của các cơ quan này qua công cụ Google Search. Tương tự, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn 8 tỉnh, thành phố cũng khẳng định chưa đưa việc giám sát thực thi Luật TCTT vào kế hoạch và nội dung giám sát năm 2020 của cơ quan mình.

Việc thiếu các quy định về theo dõi, kiểm tra, thanh tra, giám sát thực thi Luật TCTT như phân tích ở trên và việc thực thi Luật TCTT không nằm trong nội dung giám sát của các cơ quan dân cử và các tổ chức chính trị - xã hội sẽ ảnh hưởng lớn đến hiệu quả thực thi Luật này. Từ đó, kéo theo những ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của người dân và công cuộc phòng, chống tham nhũng. Chưa kể, nếu không thực hiện tốt công tác giám sát sẽ gián tiếp làm gia tăng số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo, khởi kiện liên quan đến thực thi quyền tiếp cận thông tin trong tương lai.

#### **2.4.7 Nhiều cơ quan nhà nước chưa thực hiện các yêu cầu của Luật TCTT**

Nhóm nghiên cứu chưa tìm thấy quy chế cung cấp thông tin, đầu mối cung cấp thông tin, chuyên mục tiếp cận thông tin và

danh mục thông tin của gần 60% cơ quan nhà nước cấp TW, 80% Sở Tư pháp các địa phương, trên 90% Văn phòng UBND cấp tỉnh và 93% cơ quan nhà nước khác trên địa bàn 8 tỉnh nghiên cứu thực địa. Đây có thể được xem là sự trì trệ sau 4 năm Luật TCTT được thông qua và gần 2 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thực thi. Trong khi, mỗi ngày cơ quan nhà nước, đặc biệt UBND và các cơ quan thuộc UBND, HĐND và các cơ quan thuộc HĐND cấp tỉnh và cấp huyện ban hành rất nhiều văn bản triển khai các VBQPPL do các cơ quan nhà nước cấp TW ban hành và do nhiều cơ quan ở địa phương tham mưu. Những văn bản này đều liên quan đến đời sống của người dân, sự phát triển của doanh nghiệp, tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước.

Kể cả những cơ quan nhà nước đã có chuyên mục tiếp cận thông tin thì chuyên mục đó cũng không đầy đủ các thư mục như quy định tại Điều 19 Luật TCTT. Đối với những cơ quan nhà nước đã lập danh mục thì những danh mục này chưa được cập nhật theo tinh thần Khoản 4 Điều 18 Luật TCTT. Mặc dù UBND các xã Mai Lạp và Thanh Vận đã xây dựng quy chế cung cấp thông tin nhưng chưa công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan mình. Bảng 6 cho thấy việc thực hiện công khai quy chế, đầu mối cung cấp thông tin, chuyên mục tiếp cận thông tin và danh mục thông tin của các cơ quan nhà nước được rà soát.

<sup>57</sup> Nghị quyết số 13/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Kạn thông qua ngày 17/7/2019 về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh Bắc Kạn năm 2020 đăng tải tại <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-13-NQ-HDND-2019-chuong-trinh-giam-sat-cua-Hoi-dong-nhan-dan-Bac-Kan-423857.aspx> (Truy cập lúc 17.38 ngày 08/04/2020).

<sup>58</sup> Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Cao Bằng thông qua ngày 12/7/2019 về Chương trình giám sát năm 2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng đăng tải tại <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-22-NQ-HDND-2019-ve-Chuong-trinh-giam-sat-cua-Hoi-dong-nhan-dan-tinh-Cao-Bang-420962.aspx> (Truy cập lúc 17.45 ngày 08/04/2020).

Bảng 6: Kết quả tìm kiếm việc công khai các hạng mục theo yêu cầu của Luật TCTT

Cơ quan nhà nước	Chưa tìm thấy quy chế	Chưa tìm thấy đầu mối	Chưa tìm thấy chuyên mục	Chưa tìm thấy danh mục
- Cơ quan cấp TW	16/27	17/27	21/27	21/27
- Văn phòng UBND cấp tỉnh	61/63	58/63	60/63	60/63
- Sở Tư pháp	47/63	50/63	48/63	61/63
- Các cơ quan nhà nước thuộc 8 tỉnh, thành phố	93/100	94/100	89/100	92/100
<b>Tổng số:</b>	<b>217/253</b>	<b>219/253</b>	<b>218/245</b>	<b>234/245</b>

**Cơ quan nhà nước đang thực hiện công khai thông tin theo Luật chuyên ngành nên nguyên tắc cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác và đầy đủ khó có thể bảo đảm.** Quá trình trao đổi với đại diện 60 cơ quan nhà nước và 11 tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc 8 tỉnh, thành phố cho thấy, các cơ quan nhà nước đang thực hiện việc công khai thông tin trên tinh thần thực hiện Luật Giáo dục và phổ biến pháp luật, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật Báo chí, Quy chế Người phát ngôn, các thủ tục cung cấp dịch vụ hành chính công và chính phủ điện tử. Khi hỏi về việc triển khai Luật TCTT, tất cả các cơ quan kể trên bao gồm đại diện các tổ chức chính trị - xã hội đều khẳng định mình đã làm tốt công tác giáo dục, phổ biến pháp luật, quy chế người phát ngôn và quy định về tiếp công dân. Các đại diện này cho rằng thường người dân quan tâm đất đai, chế độ chính sách cho hộ nghèo, người có công, thương bệnh binh, an sinh xã hội, thủ tục hành chính thì đến văn phòng một cửa. Bộ phận một cửa có công chức trực từ thứ hai đến thứ sáu trực tiếp tiếp nhận yêu cầu của công dân.

Công dân, bao gồm thành viên nhóm nghiên cứu, vẫn gặp một số thách thức khi tìm kiếm và sử dụng thông tin do các cơ quan nhà nước tạo ra. Việc tìm kiếm đúng văn bản không dễ dàng khi tên văn bản được đặt theo số hiệu và một số từ khóa

trên tên của văn bản được viết tắt. Nếu công dân không biết số hiệu văn bản hoặc chưa quen với cách thức tìm kiếm, khả năng cao trang thông tin điện tử sẽ đưa ra kết quả tìm kiếm là “không tìm thấy kết quả” với từ khóa cần tìm.

**Khoảng 70% các cơ quan nhà nước chưa phản hồi yêu cầu cung cấp thông tin** do thành viên Nhóm nghiên cứu thực hiện với tư cách công dân. Trong số 30% các cơ quan nhà nước có phản hồi, có một số thể hiện chưa hiểu quyền yêu cầu thông tin của công dân và trách nhiệm cung cấp của cơ quan mình. Bên cạnh một số cơ quan từ chối yêu cầu cung cấp thông tin đúng theo tinh thần của Luật TCTT, vẫn còn nhiều cơ quan ở cả cấp TW, tỉnh và huyện gọi điện thoại cho người yêu cầu cung cấp thông tin hỏi về nhân thân, mục đích của việc yêu cầu thông tin, thể hiện lo lắng tài liệu sẽ bị sử dụng sai lệch hoặc yêu cầu gửi công văn, sau đó từ chối yêu cầu hoặc chưa phản hồi liệu có cung cấp hay không cung cấp thông tin (Xem Phụ lục 7 để biết phản hồi của các cơ quan nhà nước đối với yêu cầu cung cấp thông tin của Nhóm nghiên cứu). Điều đáng nói là, đại diện một số Sở Tư pháp chưa hiểu quyền yêu cầu cung cấp thông tin của công dân theo tinh thần của Luật TCTT. Do đó, những đại diện này đã gọi điện thoại hỏi người yêu cầu thông tin về các thông tin trong phiếu yêu cầu như nội dung yêu cầu, thông tin người nhận (gửi cho ai), căn cứ

yêu cầu thông tin, mục đích yêu cầu thông tin hay “yêu cầu gửi công văn”<sup>59</sup>. Hay đại diện một số Sở Tư pháp thể hiện sự nhầm lẫn giữa giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin của công dân với giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp và yêu cầu “ra bưu điện gửi photo công chứng hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân, viết tờ khai, nộp lệ phí 200.000 đồng”<sup>60</sup>; hay cho rằng “việc cung cấp thông tin này (quy chế cung cấp thông tin) không nằm trong thủ tục hành chính của cơ quan và các thủ tục thông tin này thì phải đi hỏi Sở TTTT. Sở TTTT là đơn vị chịu trách nhiệm, Sở Tư pháp không có trách nhiệm gì” và thông báo rằng “chỉ có quy chế của cổng thông tin (và đây là quy chế nội bộ không công khai)”<sup>61</sup>. Đại diện một số Sở Tư pháp lại hỏi về các thông tin công dân thể hiện trong phiếu yêu cầu cung cấp thông tin và trả lời rằng “không phải tài liệu muốn công khai là được, cần trình lên lãnh đạo xem xét” và “không có văn hóa cho văn bản như thế này, bình thường là phải có công văn”<sup>62</sup>; hay cho rằng “chưa nhận được yêu cầu như thế này bao giờ” và “gửi email không ai phản hồi đâu”<sup>63</sup>.

Bên cạnh đó, một số cơ quan nhà nước cho rằng “phiếu yêu cầu này gần như một thư nặc danh” và yêu cầu “có văn bản cụ thể”<sup>64</sup>, hay hai lần yêu cầu công văn và từ chối tham khảo Nghị định 13/2018/NĐ-CP vì “bạn làm không làm được đâu, không phải việc của tôi”<sup>65</sup>. Có cơ quan mặc dù cung cấp tài liệu nhưng thể hiện thái độ thiếu chuẩn mực khi người yêu cầu không tìm được tài

liệu trên hệ thống văn bản online “có đường link như vậy mà bạn cũng không biết cách tìm sao?”<sup>66</sup>.

#### **2.4.8 Công dân chưa thực sự hiểu và thực hành quyền TCTT của mình**

Người dân ở các địa bàn nghiên cứu thực địa (mà nhóm nghiên cứu có dịp trao đổi) chưa biết tinh thần của Luật TCTT là thúc đẩy thực thi quyền thông tin của mình, chưa biết thông tin nào cơ quan nhà nước phải công khai cũng như chưa biết mình có quyền yêu cầu các cơ quan nhà nước cung cấp thông tin. Họ đang thụ động tiếp cận thông tin thông qua các buổi họp thôn/bản, các hội nghị phổ biến pháp luật có tính chất lồng ghép, qua hệ thống loa phát thanh do các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai. Tuy nhiên, do hạn chế về thời gian và phương tiện chuyển tải thông tin, các văn bản luật pháp, chính sách được truyền đạt qua những kênh này chủ yếu được rút gọn, lồng ghép với nhau và tập trung vào những nội dung liên quan đến phần đông người dân. Với cách công khai thông tin qua họp thôn, đài phát thanh và niêm yết bảng tin, khó có thể bảo đảm tính sẵn có, kịp thời, đầy đủ và chính xác trong tiếp cận thông tin.

Nhiều thông tin do các cơ quan nhà nước tạo ra đã được các cơ quan này đăng tải trên hệ thống cổng/trang thông tin điện tử. Tuy nhiên, trao đổi với cán bộ và người dân các xã, phường trên địa bàn nghiên cứu thực địa cho thấy, mặc dù sử dụng khá

<sup>59</sup> Sở tư pháp các tỉnh Sơn La, An Giang

<sup>60</sup> Sở Tư pháp các tỉnh Phú Thọ, Quảng Bình, Yên Bái.

<sup>61</sup> Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

<sup>62</sup> Sở Tư pháp tỉnh An Giang.

<sup>63</sup> Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.

<sup>64</sup> Bộ Xây dựng.

<sup>65</sup> Ngân hàng Nhà nước.

<sup>66</sup> Văn phòng UBND tỉnh Nam Định.



thành thạo điện thoại thông minh, máy vi tính, nhưng người dân gần như chưa truy cập và tương tác với trang thông tin điện tử của cơ quan chính quyền các cấp kể cả trang thông tin của xã, phường nơi mình sinh sống.

Tính đến thời điểm Nhóm nghiên cứu tiến hành đánh giá ở thực địa, các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội đều khẳng định chưa phát sinh các yêu cầu cung cấp thông tin của công dân và cũng chưa phát sinh đơn thư khiếu nại, khởi kiện, tố cáo liên quan đến việc bảo đảm quyền TCTT. Về phía người dân, do chưa hiểu quyền TCTT của mình nên vẫn còn tâm lý e ngại khi cần yêu cầu thông tin từ cơ quan nhà nước. Tâm lý e ngại này cũng diễn ra đối với một số thành viên các nhóm VSLA thuộc Dự án “Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin của phụ nữ dân tộc thiểu số”.

## 2.5 Một số sáng kiến thúc đẩy công khai thông tin

Kể từ khi Luật được Quốc hội thông qua, cùng với nỗ lực của chính phủ, các tổ chức, mạng lưới trong Nhóm nghiên cứu đã triển khai nhiều sáng kiến thúc đẩy thực thi Luật TCTT ở một số địa phương, trong đó có 8 tỉnh, thành phố thuộc địa bàn đánh giá lần thứ hai này. Trong khuôn khổ báo cáo này, Nhóm nghiên cứu giới thiệu hai sáng kiến, sáng kiến thứ nhất do LMKS triển khai trên địa bàn các tỉnh Hà Giang, Quảng Trị và sáng kiến thứ 2 do Tổ chức CARE quốc tế tại Việt Nam phối hợp với mạng lưới NorthNet thực hiện tại các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn và Điện Biên.

### 2.5.1 *Sáng kiến thúc đẩy công khai thông tin trong lĩnh vực khoáng sản*

Trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2018, LMKS thực hiện Dự án “Thúc đẩy công khai minh bạch và công bằng trong phân

bổ nguồn thu từ khai thác khoáng sản tại tỉnh Hà Giang và Quảng Trị”. Một số hoạt động thúc đẩy công khai thông tin đã được thực hiện tại hai tỉnh, trong đó tập trung vào huyện Bắc Mê (tỉnh Hà Giang) và huyện Cam Lộ (tỉnh Quảng Trị). Việc thực hiện các sáng kiến đã cho một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại cần tiếp tục cải tiến.

#### 2.5.1.1 *Thực hiện công khai thông tin trong lĩnh vực khoáng sản tại tỉnh Hà Giang*

Năm 2018 và 2019, LMKS đã triển khai một số hoạt động tại tỉnh Hà Giang, huyện Bắc Mê và xã Minh Sơn trong đó có tập huấn phổ biến Luật TCTT cho đại diện các cơ quan nhà nước và người dân nông cốt. Trên cơ sở đó, đại diện các tổ chức chính trị - xã hội và người dân đã được hướng dẫn kỹ năng giám sát bao gồm giám sát minh bạch thông tin liên quan đến khai thác khoáng sản.

Thông qua các cuộc họp giám sát được tổ chức tại huyện Bắc Mê và đối thoại tại xã Minh Sơn vào thời gian này, thông tin về thu, chi nguồn thu phí bảo vệ môi trường (BVMT) và danh mục sử dụng nguồn thu phí BVMT trong lĩnh vực khai thác khoáng sản đã được công khai. Sau giám sát tình hình công khai minh bạch nguồn thu - phân bổ nguồn thu phí BVMT tại huyện Bắc Mê tháng 6/2019, việc công khai phân bổ phí BVMT trên trang thông tin điện tử của huyện Bắc Mê được thực hiện<sup>67</sup>.

Thông tin nguồn thu từ phí BVMT từ khai thác khoáng sản năm 2018 đã được Cục Thuế tỉnh Hà Giang đăng công khai trên báo điện tử Hà Giang theo văn bản số 220/CT-TTHT về việc công khai kết quả thu nộp phí BVMT đối với khai thác khoáng sản năm 2018<sup>68</sup> và đăng trên Trang thông tin điện

<sup>67</sup> Nguồn: <https://bacme.hagiang.gov.vn/web/ubndbacme/tin-tuc-chi-tiet?newsId=164033>

<sup>68</sup> Nguồn: <http://baohagiang.vn/toa-soan-ban-doc/201904/cuc-thue-tinh-cong-khai-minh-bach-ket-qua-thu-nop-phi-bao-ve-moi-truong-nam-2018-743073/>

tử của Cục Thuế tỉnh<sup>69</sup>. Bên cạnh đó, thông tin về dự toán thu ngân sách nhà nước từ phí BVMT, tiền cấp quyền khoáng sản, thuế tài nguyên, chi NSNN cho sự nghiệp môi trường (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư) năm 2019 đã được Sở Tài chính tỉnh Hà Giang công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở. Thông tin này xuất hiện trong các tài liệu ngân sách của tỉnh, bao gồm dự toán ngân sách nhà nước năm 2019<sup>70</sup>, quyết toán ngân sách năm 2017<sup>71</sup> trên Trang thông tin điện tử của Sở. Các tài liệu trên cho thấy có nội dung về nguồn thu từ phí BVMT.

Trên cổng thông tin điện tử của Sở TNMT có chuyên mục công khai thông tin được phân chia theo các lĩnh vực khác nhau. Thông tin về lĩnh vực khoáng sản được công khai trong chuyên mục Công bố thông tin trong lĩnh vực khoáng sản. Đại diện Sở TNMT cho biết tỉnh không thực hiện đấu giá khoáng sản nên không có tài liệu về kế hoạch cũng như kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên trang thông tin điện tử của Sở.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại mà LMKS và đối tác địa phương cần tiếp tục thúc đẩy để thông tin được công khai. Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Hà Giang đến năm 2020, có tính đến năm 2030 chưa đăng công khai trên trang

thông tin điện tử của Sở. Danh sách doanh nghiệp nợ đọng thuế 6 tháng đầu năm 2019 hiện được Cục Thuế tỉnh công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị<sup>72</sup> nhưng không có tên doanh nghiệp nợ đọng thuế, phí BVMT trong khai thác khoáng sản. Sở TNMT cho biết thẩm quyền ban hành và trách nhiệm công khai báo cáo quản lý nhà nước trong lĩnh vực khai thác khoáng sản thuộc UBND tỉnh Hà Giang. Tuy nhiên, chưa tìm thấy tài liệu này trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh. Người dân xã Minh Sơn cũng phản ánh về việc họ thiếu thông tin về quy hoạch, báo cáo quản lý nhà nước về khoáng sản, chi tiết thông tin về kết quả khai thác, nộp thuế và phí của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn xã cũng như thông tin về an toàn, về môi trường, nguồn nước liên quan đến khai thác khoáng sản tại địa bàn cơ sở thôn, xã.

### **2.5.1.2 Công khai thông tin trong lĩnh vực khoáng sản tại tỉnh Quảng Trị**

Tương tự tỉnh Hà Giang, các cơ quan dân cử và người dân nông cốt thuộc địa bàn dự án tại tỉnh Quảng Trị cũng được tập huấn về Luật TCTT và kỹ năng giám sát việc công khai thông tin liên quan đến công tác khai thác khoáng sản. Trên cơ sở đó, thông tin thu - chi phí BVMT đã được công khai thông

<sup>69</sup> [http://hagiang.gdt.gov.vn/wps/portal!/ut/p/z1/rZJfb4lwFMU\\_iw88kl7KH-ERM3WAwgwbk74sF5p2k6Kjc7pPvxKzPZgYt2hfmp7-zunNwcRNEdE0B2vqOSNoGtV58R5AcslJm6WJoPRbAjBcBA\\_7GEBsoQwSRQsiNXKF8RStORaVByyXTToGyK9tBKVmsg6V5VHzUTUgOG7T6zllinZUI1izFHp4Vp6dbCd1j4WDPYx12U\\_AS5X-af7kk3TtM8cH9Z4cR34JszsDgslsCg-QGFHQ\\_xk4z8iVh\\_45D-OxEtlx9omeRPNeq9Wm\\_zi\\_QUFYlwrFU7wYelrvDEN7SgdAbbxbfEn-wHzSnyISLVuFsQ8tftlvqgmY2QbC\\_R\\_JbR3NS1ax70t-V0aFp5uPsaxHp3Tfxe7xuasoyw/dz/d5/L2dBISEvZ0FBIS9nQSEh/](http://hagiang.gdt.gov.vn/wps/portal!/ut/p/z1/rZJfb4lwFMU_iw88kl7KH-ERM3WAwgwbk74sF5p2k6Kjc7pPvxKzPZgYt2hfmp7-zunNwcRNEdE0B2vqOSNoGtV58R5AcslJm6WJoPRbAjBcBA_7GEBsoQwSRQsiNXKF8RStORaVByyXTToGyK9tBKVmsg6V5VHzUTUgOG7T6zllinZUI1izFHp4Vp6dbCd1j4WDPYx12U_AS5X-af7kk3TtM8cH9Z4cR34JszsDgslsCg-QGFHQ_xk4z8iVh_45D-OxEtlx9omeRPNeq9Wm_zi_QUFYlwrFU7wYelrvDEN7SgdAbbxbfEn-wHzSnyISLVuFsQ8tftlvqgmY2QbC_R_JbR3NS1ax70t-V0aFp5uPsaxHp3Tfxe7xuasoyw/dz/d5/L2dBISEvZ0FBIS9nQSEh/)

<sup>70</sup> [http://stc.hagiang.gov.vn/cong-khai-tai-chinh/-/view\\_content/content/966820/nam-2019-cong-bo-cong-khai-so-lieu-du-toan-ngan-sach-nam-2019-quyet-%C4%91inh-2946-q%C4%91-ubnd-](http://stc.hagiang.gov.vn/cong-khai-tai-chinh/-/view_content/content/966820/nam-2019-cong-bo-cong-khai-so-lieu-du-toan-ngan-sach-nam-2019-quyet-%C4%91inh-2946-q%C4%91-ubnd-)

<sup>71</sup> [http://stc.hagiang.gov.vn/cong-khai-tai-chinh/-/view\\_content/content/966791/nam-2018-cong-bo-cong-khai-so-lieu-quyet-toan-ngan-sach-nam-2017-quyet-%C4%91inh-2945-q%C4%91-ubnd-](http://stc.hagiang.gov.vn/cong-khai-tai-chinh/-/view_content/content/966791/nam-2018-cong-bo-cong-khai-so-lieu-quyet-toan-ngan-sach-nam-2017-quyet-%C4%91inh-2945-q%C4%91-ubnd-)

<sup>72</sup> [http://hagiang.gdt.gov.vn/wps/portal!/ut/p/z1/tZJRT8lwFIV\\_Cw97XHPhm3U8bmFvg01EFFhftFnLqLJuSAPqr2cLITEagga9L81NT79zb3MQQ3PENN-pgghtVab5u-oy5T0B6ceJNJ6NBP6AQh\\_epT296XUhdNEUMsVyb2qxQtuKF4rqwYKuMtEDL\\_dYCrnWVvY1JqY4EQLsmxg20iltQmkLv2wvOELRceEcLxgBPZAutcCZT9SD27NCFrr8-UD817dpScCMG470CcjFO4g5EzjOIJcJ6RNTPQTWsaBBD3JIHygCM8pC6a7ZTco0ddvZbNp05-uWL0zeHLLmH3SocLeOd\\_8fhK\\_ACxYl0tjFnVz5sN85tMVtrIN4PmfxPKuiw9\\_G6\\_LNMQk2yw-whu7fZl\\_E7nABXlf5E1/dz/d5/L2dBISEvZ0FBIS9nQSEh/](http://hagiang.gdt.gov.vn/wps/portal!/ut/p/z1/tZJRT8lwFIV_Cw97XHPhm3U8bmFvg01EFFhftFnLqLJuSAPqr2cLITEagga9L81NT79zb3MQQ3PENN-pgghtVab5u-oy5T0B6ceJNJ6NBP6AQh_epT296XUhdNEUMsVyb2qxQtuKF4rqwYKuMtEDL_dYCrnWVvY1JqY4EQLsmxg20iltQmkLv2wvOELRceEcLxgBPZAutcCZT9SD27NCFrr8-UD817dpScCMG470CcjFO4g5EzjOIJcJ6RNTPQTWsaBBD3JIHygCM8pC6a7ZTco0ddvZbNp05-uWL0zeHLLmH3SocLeOd_8fhK_ACxYl0tjFnVz5sN85tMVtrIN4PmfxPKuiw9_G6_LNMQk2yw-whu7fZl_E7nABXlf5E1/dz/d5/L2dBISEvZ0FBIS9nQSEh/)

qua các hội thảo được tổ chức tại huyện Cam Lộ vào năm 2018. Thông tin nguồn thu từ phí BVMT và thuế Tài nguyên từ khai thác

khoáng sản năm 2018 đã được Cục thuế đăng công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan (Hình 8).

**CỤC THUẾ QUẢNG TRỊ**

**DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM 2018**  
Ngày 19/04/2019

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Mã số thuế	Cơ quan thuế quản lý	Sản lượng khai thác (m <sup>3</sup> )	Số tiền thuế TN, phí BVMT (đồng)	Ghi chú
1	Công ty CP DTK& Khoáng sản Vico Quảng Trị	3200384937	Phòng Kiểm tra thuế	131,943.28	908,063,345	
2	Công ty CP Khoáng sản Quảng Trị	3200042669	Phòng Kiểm tra thuế	54,385.66	975,448,362	
3	Công ty CP phân Thiến Tần	3200193178	Phòng Kiểm tra thuế	302,321.09	1,548,543,885	
4	Công ty TNHH Minh Hương	3200100303	Phòng Kiểm tra thuế	37,541.50	210,231,567	
5	Công ty CP xây dựng giao thông Quảng Trị	3200042147	Phòng Kiểm tra thuế	14,568.00	85,108,600	
6	Công ty TNHH MTV Ngọc Tuấn Cửa Tùng	3200286802	CCT huyện Vĩnh Linh	49,700.00	536,760,000	
7	Công ty TNHH Nam Việt Đức	3200393917	CCT huyện Vĩnh Linh	1,312.00	28,377,460	
8	Công ty TNHH MTV Trung Hải	3200359786	CCT huyện Vĩnh Linh	700.00	4,027,000	
9	Công ty TNHH Nam Hải Sơn	3200568684	CCT huyện Vĩnh Linh	5,952.21	23,154,097	
10	CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG DANH	3200172428	CCT huyện Gio Linh	4,100.00	22,263,000	
11	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG T.A.T	3200576893	CCT huyện Gio Linh	3,203.00	10,890,200	
12	CÔNG TY TNHH TIẾN CƯỜNG	3200195922	CCT huyện Gio Linh	1,398.00	5,032,800	
13	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SÔNG NGUYỄN QUẢNG TRỊ	3200630452	CCT huyện Gio Linh	14,441.30	84,741,995	
14	Bà Lê Thị Cúc	830461251	CCT huyện Gio Linh	11,000.00	24,200,000	
15	Bà Đoàn Thị Loan	3200677556	CCT huyện Gio Linh	2,000.00	4,400,000	
16	Ông Nguyễn Thành Trung	8439300621	CCT huyện Gio Linh	4,700.00	10,340,000	

Hình 8: Công khai thông tin từ nguồn thu phí BVMT và thuế tài nguyên

Sở TNMT là một trong những đơn vị thực hiện tốt công khai thông tin trong lĩnh vực tài nguyên môi trường nói chung và trong lĩnh vực khoáng sản nói riêng. Trên trang thông tin điện tử của Sở có chuyên mục công khai thông tin được phân chia theo các ngành, lĩnh vực khác nhau. Thông tin về lĩnh vực khoáng sản được công khai trong chuyên mục Công bố thông tin trong lĩnh vực khoáng sản - nước, môi trường<sup>73</sup>. Người đọc có thể tìm thấy các tài liệu như quy hoạch khoáng sản, kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản, kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên cổng thông tin điện tử của Sở.

Sở TNMT và UBND tỉnh Quảng Trị đã thực hiện công khai báo cáo quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản và các báo cáo đánh giá tác động môi trường thông qua các cuộc họp. Bên cạnh đó, Sở Công thương Quảng Trị đã thực hiện công khai Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, có tính đến năm 2030<sup>74</sup>.

Thông tin về dự toán thu ngân sách nhà nước từ phí BVMT, tiền cấp quyền khoáng sản, thuế tài nguyên, chi NSNN cho sự nghiệp môi trường (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư) năm 2019 đã được Sở

<sup>73</sup> <https://stnmt.quangtri.gov.vn/Pages/LinhVucThongTinCongBo.aspx?lv=DGKS>

<sup>74</sup> <http://socongthuong.quangtri.gov.vn/index.php/vi/news/Quy-hoach/Quy-dinh-Phe-duyet-Quy-hoach-tham-do-khai-thac-su-dung-khoang-san-tinh-Quang-Tri-den-nam-2020-co-tinh-den-nam-2030-236/>

Tài chính tỉnh Quảng Trị công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở. Thông tin này nằm trong các tài liệu ngân sách của tỉnh như dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, quyết toán ngân sách năm 2017 trên cổng thông tin điện tử của Sở. Phân tích các tài liệu cho thấy có nội dung về nguồn thu từ phí BVMT<sup>75</sup>. Tuy nhiên, các văn bản thẩm định thiết kế liên quan đến lĩnh vực khoáng sản mới được đăng lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, mà chưa được cập nhật trên Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng.

Mặc dù các Sở và các đơn vị có liên quan ở cấp tỉnh Quảng Trị đã thực hiện khá tốt công khai thông tin về lĩnh vực khai thác khoáng sản, kết quả của việc công khai các thông tin này chưa được như kỳ vọng. Danh sách doanh nghiệp nợ đọng thuế hiện chưa được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính. Công chức, cán bộ huyện Cam Lộ cũng như người dân, công chức xã Cam Thành và Cam Tuyền chưa được tiếp cận báo cáo quản lý nhà nước về khoáng sản và thông tin chi tiết về kết quả khai thác, nộp thuế và phí của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn. Các cá nhân này cũng phản ánh rằng các nội dung thu - chi từ khai thác khoáng sản năm 2019, trong đó có phí BVMT và thuế tài nguyên còn chưa được truyền tải đầy đủ từ các cấp trên tới chính quyền xã và vì vậy, thông tin chưa được UBND xã công khai tới người dân.

### **2.5.2 Sáng kiến tăng cường khả năng tiếp cận thông tin của phụ nữ dân tộc thiểu số**

Trong ba năm từ 2017 đến 2019, Tổ chức CARE quốc tế tại Việt Nam phối hợp với mạng lưới NorthNet, đặc biệt là với 3 thành viên gồm Trung tâm CCD, Trung tâm ADC và Trung tâm DECEN thực hiện Dự án “Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin của phụ nữ dân tộc thiểu số” tại các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn và Điện Biên. Một trong các mục

tiêu quan trọng của dự án là tăng cường khả năng tiếp cận thông tin về pháp lý, chính sách, các chương trình phát triển, xóa đói giảm nghèo của đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt của phụ nữ. Từ đó, góp phần nâng cao vị thế và đảm bảo sự phát triển bền vững vùng đồng bào các dân tộc thiểu số nói chung và phụ nữ người dân tộc thiểu số nói riêng.

Trong ba năm, một Mô hình tăng cường tiếp cận thông tin cho phụ nữ dân tộc thiểu số của dự án đã được triển khai ở hơn 50 thôn bản tại địa bàn các xã Thanh Vận, Mai Lạp (huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn), xã Mường Phăng (huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên), xã Ngối Cáy (huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên), xã Bắc Hợp và xã Thành Công (huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng) và một số thôn xã khác ở Yên Bái, Hòa Bình. Các hoạt động dự án đã góp phần tạo ra được những thay đổi đáng khích lệ bao gồm:

- Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin cộng đồng, đặc biệt phụ nữ dân tộc thiểu số. Thúc đẩy sự tự tin, chủ động tiếp cận và nắm bắt các thông tin liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình.
- Thiết lập Ban thông tin cộng đồng cấp xã và tạo ra cơ chế cung cấp, phản hồi thông tin hai chiều giữa chính quyền và cộng đồng. Người dân (đặc biệt phụ nữ) dù không thông thạo tiếng phổ thông vẫn có thể tiếp cận và hiểu thông tin truyền tải.
- Đổi mới phương pháp, nội dung, hình thức phổ biến pháp luật, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phổ biến pháp luật.
- Phân rõ trách nhiệm của lãnh đạo và các cán bộ chuyên môn của xã trong việc lập kế hoạch và cung cấp thông tin cho người dân định kỳ theo tháng, quý và theo từng lĩnh vực phụ trách, dựa trên phản hồi của người dân.

<sup>75</sup>

<http://stcquangtri.gov.vn/C%3%B4ng-khai-ng%3%A2n-s%3%A1ch-m%E1%BB%9Bi>



Hơn 100 công chức, cán bộ các cơ quan, tổ chức thuộc các tỉnh, huyện, xã và thôn đã trực tiếp tham gia triển khai mô hình. 125 bản tin, video, bài phát thanh, sự kiện truyền thông đã được xây dựng và tổ chức thực hiện. Hơn 3.000 phụ nữ và nam giới các dân tộc thiểu số, vốn là các nhóm cộng đồng gặp nhiều khó khăn, đã tiếp cận các thông tin cần thiết cho sản xuất và đời sống của họ.

Các bản tin được chuyển tải bằng cả ngôn ngữ phổ thông và ngôn ngữ của các cộng đồng dân tộc thiểu số, với nhiều hình thức khác nhau như bản tin viết, tin phát thanh qua hệ thống loa truyền thanh, truyền thông thông qua hình thức diễn kịch, video...vv, đã góp phần đảm bảo người dân các cộng đồng dân tộc thiểu số trong các thôn bản vùng sâu, vùng xa, phụ nữ, người không biết chữ...vv, tiếp cận và nắm bắt tốt hơn các thông tin cần thiết cho cuộc sống của họ.

Mô hình tiếp cận thông tin đã được Sở Tư pháp và các cơ quan, ban ngành liên quan của các tỉnh, huyện, xã và người dân đánh giá rất cao như một giải pháp hiệu quả để triển khai Luật TCTT. Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên và Phòng Tư pháp huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã và đang xây dựng đề án hỗ trợ triển khai và nhân rộng mô hình.



# 3

## KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

### 3.1 Kết luận

Tính đến tháng 2/2020, Luật TCTT đã được Quốc hội thông qua 04 năm và có hiệu lực gần 02 năm. Đến thời điểm này, một số trong 253 cơ quan nhà nước các cấp được rà soát đã ban hành kế hoạch triển khai Luật TCTT, bố trí đầu mối cung cấp thông tin, xây dựng quy chế và quy trình cung cấp thông tin, lập chuyên mục tiếp cận thông tin và danh mục thông tin phải công khai. Bộ Tư pháp đã ban hành công văn đôn đốc việc triển khai thực hiện Luật TCTT để trên cơ sở đó, UBND và Sở Tư pháp nhiều tỉnh ban hành công văn đôn đốc các cơ quan nhà nước thuộc địa phương mình. Một số cơ quan nhà nước đã cung cấp thông tin kịp thời và đầy đủ khi các thành viên Nhóm nghiên cứu yêu cầu. Trong số đó, đại diện Văn phòng Quốc hội thể hiện sự ghi nhận việc thực hành yêu cầu cung cấp thông tin do cá nhân công dân thực hiện. Một số cơ quan đã sử dụng biểu mẫu theo quy định tại Nghị định 13/2018/NĐ-CP để từ chối cung cấp thông tin vì lý do cơ quan mình không tạo ra thông tin được yêu cầu cung cấp. Tuy nhiên, con số các cơ quan có phản hồi yêu cầu cung cấp thông tin của công dân còn thể hiện một kết quả rất khiêm tốn trong thực thi Luật này.

Hiện nay, Việt Nam đang có nhiều yếu tố thúc đẩy để thực hiện tốt hơn Luật TCTT. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công khai, minh bạch thông tin và giáo dục, phổ biến pháp luật hiện có sẽ giúp cho người dân hiểu rõ hơn về quyền TCTT của mình và nghĩa vụ của các cơ quan nhà nước trong bảo đảm quyền này. Chính quyền điện tử và hệ thống gửi, nhận văn bản điện tử ở 4 cấp chính quyền đang được hoàn thiện; số lượng người dân sử dụng internet và có tài khoản mạng xã hội ngày càng tăng sẽ giúp cho việc tìm kiếm, tiếp

nhận và phổ biến thông tin thuận lợi hơn. Một số tổ chức phi chính phủ và liên minh đã triển khai một số sáng kiến thúc đẩy thực thi Luật TCTT dưới sự hỗ trợ về tài chính của nhiều đối tác phát triển.

Tuy nhiên, trong quá trình rà soát các VBQPPL ở cấp TW và các quy định, quy chế của chính quyền địa phương cũng như trao đổi với lãnh đạo, chuyên viên và người dân tại địa bàn nghiên cứu thực địa thuộc 8 tỉnh/thành phố, Nhóm nghiên cứu nhận thấy vẫn còn một số tồn tại cần sớm được giải quyết để thực hiện hiệu quả hơn Luật TCTT. Cụ thể:

- Việc giáo dục, phổ biến Luật TCTT và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa được xếp vào ưu tiên, do đó, Luật này được phổ biến lồng ghép với nhiều VBQPPL khác trong một thời gian ngắn thông qua hội nghị trực tiếp hoặc hội nghị trực tuyến;
- Đại diện các cơ quan nhà nước chưa nắm hết 9 nội dung công việc mà mỗi cơ quan nhà nước cần làm để thực hiện công khai và cung cấp theo yêu cầu như Luật TCTT quy định. Còn có sự hiểu nhầm giữa việc lập và cập nhật danh mục thông tin phải công khai quy định tại Điều 17 với những nội dung phải công khai trên cổng/trang thông tin điện tử được quy định ở Điều 19 Luật TCTT;
- Quy trình thực hiện việc cung cấp thông tin cho công dân chưa được xem là dịch vụ hành chính công nên chưa được niêm yết tại “bộ phận một cửa” của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện và xã;
- Có không quá 50% cơ quan nhà nước cấp TW, 20% Sở Tư pháp các đại phương, dưới 10% Văn phòng UBND cấp tỉnh đã

bố trí đầu mối cung cấp thông tin, xây dựng và công khai quy chế và quy trình cung cấp thông tin, và lập chuyên mục TIẾP CẬN THÔNG TIN và lập, cập nhật danh mục những thông tin phải công khai trên cổng/trang thông tin điện tử. Trong khi đó, nội dung của nhiều quy chế còn chưa phản ánh đúng tinh thần của Luật TCTT.

- Khoảng 11% địa chỉ thư điện tử của các cơ quan nhà nước các cấp bị lỗi, bao gồm địa chỉ thư điện tử của đầu mối cung cấp thông tin;
- Nhiều xã/phường chưa có trang thông tin điện tử hoặc đã có, nhưng công dân chưa tiếp cận được do liên kết như là trang con của trang thông tin điện tử do UBND huyện vận hành. Trong khi, quyền đăng tải thông tin thuộc về chuyên viên Phòng văn hoá – thông tin huyện nên khó để bảo đảm tính kịp thời trong công khai thông tin cho công dân;
- Các cơ quan nhà nước đang thực hiện công khai thông tin trên tinh thần của Luật Giáo dục, phổ biến pháp luật, Luật Tiếp công dân, Luật Báo chí, Quy chế người phát ngôn, cung cấp các dịch vụ hành chính công và chính quyền điện tử nên thông tin đến với người dân chưa bảo đảm nguyên tắc đầy đủ, kịp thời và chính xác theo quy định của Luật TCTT;
- Khoảng 70% các cơ quan nhà nước không phản hồi yêu cầu cung cấp thông tin do Nhóm nghiên cứu thực hiện. Trong số các cơ quan không phản hồi, nhiều cơ quan đã ban hành quy chế và phân công đầu mối cung cấp thông tin. Trong số 30% các cơ quan có phản hồi, có một số thể hiện việc chưa hiểu quyền yêu cầu thông tin của công dân và trách nhiệm cung cấp của cơ quan mình, thậm chí còn thể hiện thái độ thiếu chuẩn mực khi giao tiếp với người yêu cầu thông tin;
- Ngoài việc thực hành yêu cầu cung cấp thông tin do Nhóm nghiên cứu thực hiện, trên 8 tỉnh nghiên cứu chưa phát sinh các yêu cầu cung cấp thông tin do công dân sinh sống trên địa bàn thực hiện, và cũng chưa phát sinh đơn thư

khiếu nại, khởi kiện, tố cáo liên quan đến việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin;

- Đại diện MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội chưa nắm được 9 nội dung cần giám sát của Luật TCTT trong khi các cơ quan dân cử và các tổ chức này chưa đưa việc giám sát Luật TCTT vào kế hoạch giám sát năm 2020.

## 3.2 Khuyến nghị

### 3.2.1 Tới Chính phủ

- Chỉ đạo bổ sung việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân và người nước ngoài sinh sống ở Việt Nam vào bộ thủ tục hành chính mà Chính phủ đang nỗ lực thúc đẩy để các cơ quan nhà nước 4 cấp thực hiện;
- Chỉ đạo thực hiện chủ trương để các cơ quan nhà nước được quy định là đầu mối cung cấp thông tin, đặc biệt UBND cấp xã, chuyển đổi và phân loại từ khi tạo ra hoặc tiếp nhận các văn bản điện tử được gửi, nhận giữa các cơ quan nhà nước trên hệ thống e-office theo danh mục những thông tin thuộc diện công khai và cung cấp có điều kiện, nếu các thông tin này thuộc diện phải công khai, khuyến khích công khai theo quy định của Luật TCTT;
- Chỉ đạo cơ quan nhà nước các cấp cài đặt phần mềm đọc tài liệu và liên kết dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước để người khuyết tật nhìn và người khuyết tật nghe thực hành quyền tiếp cận thông tin của mình;
- Ban hành văn bản yêu cầu cơ quan nhà nước, bên cạnh đăng tải tài liệu được định dạng hình ảnh như PDF hay JPEG thì cần đăng tải cả tài liệu định dạng WORD và EXCEL để bảo đảm quyền TCTT của người khuyết tật nhìn và công dân có thể tái sử dụng tài liệu;
- Ban hành VBQPPL quy định về nội dung kiểm tra và các trường hợp thực hiện kiểm tra, phương thức kiểm tra, thẩm quyền ra quyết định kiểm tra, nội dung

quyết định kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, phối hợp thanh tra việc thi hành Luật TCTT. Văn bản này cũng nên bổ sung trách nhiệm quản lý nhà nước về thực hiện quyền tiếp cận thông tin. Trong đó, quy định cụ thể trách nhiệm của cơ quan này về xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tiếp cận thông tin, sơ kết và tổng kết việc thi hành Luật TCTT, theo dõi tình hình thi hành pháp luật về TCTT, hướng dẫn thi hành pháp luật xử lý vi phạm pháp luật về TCTT, phối hợp liên ngành để thanh tra và kiểm tra về tình hình thi hành Luật TCTT. Cơ quan soạn thảo văn bản này nên tham khảo Nghị định 81/2013/NĐ-CP<sup>76</sup> để xây dựng những quy định cụ thể liên quan đến công tác theo dõi, kiểm tra, thanh tra, sơ kết và tổng kết việc thi hành Luật TCTT.

### 3.2.2 Tới Bộ Tư pháp

- Tham mưu Chính phủ và hướng dẫn UBND các địa phương đưa Luật TCTT vào diện ưu tiên để Hội đồng phối hợp giáo dục, phổ biến pháp luật các cấp dành nguồn lực triển khai Luật này. Trong đó, tập trung tập huấn 9 nội dung công việc mỗi cơ quan nhà nước cần làm được quy định trong Luật TCTT và Nghị định 13/2018/NĐ-CP cho các đầu mối cung cấp thông tin để bảo đảm các cơ quan nhà nước thực hiện sớm nhất việc công khai thông tin và cung cấp thông tin khi người dân yêu cầu;
- Tổ chức họp/hội thảo có sự tham gia của đại diện các cơ quan chức năng để thảo luận, quán triệt nội dung các quy chế, trong đó các quy chế cần bám sát quy định trong Luật TCTT và Nghị định 13/2018/NĐ-CP;
- Tăng cường nguồn lực để theo dõi, đôn đốc, đặc biệt là tiến hành kiểm tra thường xuyên hơn việc thực hiện Luật TCTT của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị

định 13/2018/NĐ-CP;

- Phát huy hợp tác với các tổ chức xã hội để triển khai các mô hình thúc đẩy thực thi Luật TCTT để cùng nhau rút ra các bài học kinh nghiệm và lan toả mô hình tới nhiều địa phương trên toàn quốc.

### 3.2.3 Tới UBND các tỉnh/thành phố

- Thành lập Tổ công tác do Sở Tư pháp làm thường trực với các thành viên là các chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin trên địa bàn để kịp thời thảo luận, hướng dẫn, tháo gỡ hoặc đề xuất chủ trương về những vấn đề liên quan đến thực thi Luật TCTT;
- Chỉ đạo, đôn đốc các chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin khẩn trương:
  - Xây dựng, ban hành quy chế cung cấp thông tin; danh mục các tài liệu bắt buộc phải công khai, danh mục thông tin cung cấp có điều kiện; thiết lập mục, trang cung cấp thông tin trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan mình;
  - Phân công người làm đầu mối cung cấp thông tin và bộ phận làm đầu mối cung cấp thông tin; công khai các thông tin của đơn vị/cán bộ đầu mối trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình;
  - Tăng cường giáo dục, phổ biến Luật TCTT tới cán bộ, công chức, viên chức các cấp, đặc biệt nhấn mạnh 9 nội dung công việc mà mỗi cơ quan nhà nước là đầu mối cung cấp thông tin trên địa bàn cần làm để thực thi tốt hơn Luật TCTT tới các cơ quan chuyên môn và các địa phương.
- Thúc đẩy quyền TCTT của người khuyết tật, thông qua:
  - Kiểm tra việc thực hiện Điều 40 Luật Người khuyết tật trên cơ sở đối chiếu Bộ tiêu chuẩn QCVN10:2014/BXD và Điều 3 Nghị định 13/2018/NĐ-CP đối với trụ sở

<sup>76</sup> Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 19/7/2013 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

và cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn;

- Cài đặt phần mềm đọc văn bản để bảo đảm tiếp cận cho người khuyết tật nhìn và kết nối với dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu dành cho người khuyết tật nghe;
- Đào tạo ngôn ngữ ký hiệu cho công chức, viên chức, đặc biệt người được phân công hỗ trợ những người dễ bị tổn thương tiếp cận thông tin theo quy định của Luật TCTT và Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

### **3.2.4 Tới Quốc hội và HĐND các cấp**

- Tổ chức giám sát việc bảo đảm quyền TCTT của công dân theo quy định tại Điều 13 Luật TCTT trong năm 2020 - 2021 và yêu cầu Chính phủ, UBND các cấp đưa nội dung liên quan đến tình hình bảo đảm thực thi quyền TCTT của công dân vào báo cáo phát triển kinh tế - xã hội hàng năm trình Quốc hội và HĐND xem xét;
- Phân bổ kinh phí để UBND và sở/phòng/công chức tư pháp tổ chức phổ biến 9 nội dung công việc mà các cơ quan nhà nước trên địa bàn cần làm theo quy định của Luật TCTT và nâng cấp cơ sở hạ tầng công khai, cung cấp thông tin cho công dân;
- Tổ chức giám sát việc thực hiện Điều 40 của Luật Người khuyết tật nhằm góp phần bảo đảm quyền TCTT của các nhóm người khuyết tật khác nhau.

### **3.2.5 Tới các tổ chức chính trị - xã hội**

- Bổ sung nội dung giám sát việc thực hiện Luật TCTT, đặc biệt giám sát việc thực hiện 9 nội dung mỗi cơ quan nhà nước cần làm vào kế hoạch giám sát năm 2020 và đưa nội dung này vào kế hoạch giám sát năm 2021 nhằm thúc đẩy việc thực hiện Luật TCTT của cơ quan nhà nước các cấp;
- Tổ chức phổ biến Luật TCTT cho hội viên và người dân trong đó nhấn mạnh

những nội dung về quyền tiếp cận thông tin do cơ quan nhà nước tạo ra một cách kịp thời, đầy đủ và chính xác; cách thức thực hiện yêu cầu thông tin, bao gồm quyền khiếu nại, khởi kiện, tố cáo; và những nội dung công việc các cơ quan nhà nước cần làm để bảo đảm công khai thông tin và cung cấp thông tin khi người dân yêu cầu. Phổ biến các thực hành tốt trong cung cấp thông tin để khuyến khích tính minh bạch, công khai và giải trình của các cơ quan nhà nước. Phổ biến các trường hợp yêu cầu thông tin thành công để tăng sự tin cậy của người dân vào cơ quan nhà nước và khuyến khích người dân thực hành quyền tiếp cận thông tin;

- Hướng dẫn hội viên và người dân sử dụng điện thoại thông minh để tìm kiếm thông tin;
- Khuyến khích hội viên, đoàn viên thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin để góp phần thúc đẩy các cơ quan nhà nước thực hiện công khai thông tin và phản hồi yêu cầu cung cấp thông tin cho công dân một cách kịp thời.

### **3.2.6 Tới các tổ chức phi chính phủ và các viện nghiên cứu**

- Thực hành yêu cầu cung cấp thông tin theo đúng quy định của Luật TCTT để từ đó thúc đẩy các cơ quan nhà nước thực hiện trách nhiệm của mình như luật đã quy định, đặc biệt thúc đẩy cơ quan nhà nước cập nhật thông tin trên danh mục những thông tin phải công khai;
- Phổ biến các thực hành tốt trong thực thi Luật TCTT, bao gồm các thực hành tốt của các cơ quan nhà nước và các ví dụ người dân yêu cầu cung cấp thông tin thành công để khuyến khích người dân thực hành quyền này, đặc biệt ở các lĩnh vực có nhu cầu rõ rệt như nghiên cứu, báo chí, và hỗ trợ pháp lý.
- Thúc đẩy người dân TCTT thông qua các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, từ đó thúc đẩy sự tham gia của người dân;
- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm và kết quả đánh giá việc thực thi Luật TCTT hàng năm.

# PHỤ LỤC 1: TÓM TẮT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LẦN THỨ NHẤT

Quyền TCTT, bao gồm quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận và truyền bá thông tin đã được ghi nhận tại Điều 25 của Hiến pháp năm 2013 và tại các Công ước về các quyền dân sự, chính trị và các công ước liên quan đến quyền của các nhóm dễ bị tổn thương mà Việt Nam đã phê chuẩn. Đây được xem là sự tiến bộ của Việt Nam trong việc ghi nhận các quyền con người và tự do cơ bản. Ngày 6/4/2016, Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam đã thông qua Luật TCTT và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/7/2018. Dù vẫn còn những ý kiến khác nhau về chất lượng của Luật, tuy nhiên, việc ban hành Luật vẫn được xem như là một kết quả quan trọng và đáng ghi nhận trong quá trình triển khai Hiến pháp 2013 và thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam về quyền con người, đặc biệt là quyền tự do thông tin. Việc thông qua Luật này cũng góp phần cải thiện chỉ số minh bạch thông tin của quốc gia.

Kể từ khi Luật được ban hành, một vấn đề được người dân và chính quyền các cấp quan tâm là cách thức và hiệu quả của tiến trình triển khai Luật, bởi dù đã có hơn 2 năm để chuẩn bị cơ sở vật chất và nguồn lực để thực thi, nhưng nhiều ý kiến vẫn cho rằng việc thực thi Luật sẽ gặp khó khăn do tính chất mới mẻ của Luật cũng như hạ tầng cung cấp thông tin và năng lực triển khai của các cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp vẫn còn hạn chế.

Nhằm tìm hiểu, đánh giá ban đầu về quá trình triển khai thực thi Luật TCTT, qua đó tìm ra những kiến nghị, đề xuất cho việc thực thi Luật ngày càng hiệu quả hơn, trong thời gian qua, được sự tài trợ của Phái đoàn liên minh Châu Âu tại Việt Nam thông qua tổ chức Oxfam tại Việt Nam, Liên minh Đất rừng, Liên minh Khoáng sản, Liên minh

Nước sạch và Tổ chức CEPEW đã phối hợp với một số đối tác địa phương thực hiện nghiên cứu, tìm hiểu hiệu ban đầu về tình hình triển khai thực thi Luật ở cấp trung ương và địa phương, đặc biệt là tại 3 tỉnh Hà Giang, Quảng Bình và Đà Nẵng nơi các đối tác của Oxfam đang thực hiện các hoạt động của mình trên địa bàn. Ngoài việc tìm hiểu, đánh giá chung về triển khai thực thi Luật TCTT ở các cấp, nghiên cứu cũng đã thu thập thông tin liên quan đến triển khai thực thi Luật TCTT trong các lĩnh vực cụ thể như quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản, kiểm soát ô nhiễm nước và quản lý, bảo vệ rừng. Báo cáo này trình bày những phát hiện chính trong quá trình nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu cho thấy, kể từ ngày Luật TCTT được thông qua, Chính phủ và chính quyền các cấp đã ban hành các Nghị định, Thông tư, Quyết định và Chỉ thị thúc đẩy triển khai luật này. Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp đã xây dựng các tài liệu hướng dẫn cho các chủ thể tiếp cận thông tin và chủ thể cung cấp thông tin. Nhiều cơ quan nhà nước có trách nhiệm cung cấp thông tin ở cấp TW đã công khai thông tin đầu mối cung cấp thông tin, quy chế và quy trình cung cấp thông tin, danh mục thông tin phải công khai và công khai thông tin theo danh mục như Bộ Tư pháp hay Văn phòng Quốc hội. Các địa phương thuộc địa bàn nghiên cứu thực địa như Hà Giang, Quảng Bình và Thành phố Đà Nẵng đã ban hành Kế hoạch triển khai thực thi Luật TCTT trên địa bàn địa phương mình.

Hơn nữa, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin cũng như số lượng người sử dụng internet và sử dụng công cụ mạng xã hội nhiều và ngày càng tăng ở Việt Nam đã tạo tiền đề trong thực hiện quyền tìm kiếm, tiếp nhận và truyền bá mọi thông tin công. Bên cạnh đó, một số tổ chức xã



hội và các mạng lưới đã triển khai các sáng kiến thúc đẩy thực thi Luật TCTT trong đó có sáng kiến đánh giá ban đầu việc thực thi Luật này trên địa bàn các tỉnh Hà Giang, Quảng Bình và Thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, việc thực hiện Luật TCTT để thúc đẩy và bảo vệ quyền tự do thông tin vẫn còn một số thách thức nhất định. Cụ thể:

- Một số điều khoản của Luật TCTT và một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan chưa thống nhất và chưa tương thích với các điều khoản liên quan đến tự do thông tin mà đặc biệt là tự do thông tin của các nhóm dễ bị tổn thương như trẻ em, người khuyết tật được ghi nhận trong công ước quốc tế mà Việt Nam là quốc gia thành viên;
- Việc thiếu quy định bảo vệ người cung cấp thông tin và không có hướng dẫn đánh giá thông tin gây hại nếu được công khai làm cho các đầu mối cung cấp thông tin lúng túng trong việc đánh giá những thông tin này và ra quyết định công khai hay không công khai cho công chúng;
- Nhóm nghiên cứu chưa tìm thấy chuyên mục thực hiện Luật TCTT trên cổng thông tin điện tử của một số bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố thực hiện đánh giá. Theo đó, Nhóm nghiên cứu cũng chưa tìm thấy các thông tin về đầu mối cung cấp thông tin, quy chế và quy trình cung cấp thông tin, danh mục thông tin bắt buộc phải công khai theo quy định của Luật TCTT trên cổng thông tin điện tử và bảng niêm yết của các cơ quan này;
- Tại địa bàn nghiên cứu thực địa, một số phòng, ban chuyên môn cấp huyện và cấp xã chưa có trang thông tin điện tử, do đó, hạn chế việc công khai thông tin cho người dân;
- Trụ sở các cơ quan nhà nước nơi thực hiện nghiên cứu thực địa và cổng/trang thông tin điện tử của tất cả các cơ quan nhà nước được rà soát ở cả cấp TW và địa phương chưa tiếp cận được với người khuyết tật với các dạng và mức

độ khuyết tật khác nhau;

- Các cơ quan nhà nước thuộc địa bàn nghiên cứu thực địa chỉ đang dừng lại ở việc công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của các luật chuyên ngành đã có trước đây như Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ môi trường mà chưa thực hiện công khai thông tin theo yêu cầu của Luật TCTT;

Trên cơ sở những thành tựu bước đầu và những thách thức trong quá trình triển khai thực thi Luật TCTT, Nhóm nghiên cứu đã xây dựng một số khuyến nghị sau nhằm cải thiện việc thúc đẩy và bảo vệ quyền TCTT ở Việt Nam:

- Bộ Tư pháp nhanh chóng thực hiện các nội dung liên quan đến rà soát và sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật hạn chế quyền TCTT của công dân được quy định tại Quyết định số 1408/QĐ-TTg và Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 4/3/2017 trong đó có soạn thảo và ban hành thông tư hướng dẫn công khai và cung cấp thông tin cho người khuyết tật có các dạng và mức độ khuyết tật khác nhau để bảo đảm quyền TCTT của mỗi cá nhân khuyết tật;
- Phân công đầu mối cung cấp thông tin, xây dựng kế hoạch triển khai thực thi Luật TCTT, xây dựng quy chế và quy trình công khai và cung cấp thông tin, xây dựng danh mục thông tin phải công khai và công khai thông tin theo danh mục đối với các cơ quan nhà nước chưa tiến hành những công việc này;
- Hoàn thiện thư mục thực hiện Luật TCTT trong đó có xây dựng thư mục TCTT cho người khuyết tật đồng thời đăng tải các tài liệu dưới cả định dạng pdf và word để bảo đảm người khuyết tật về nhìn có thể tiếp cận thông tin đối với các cơ quan nhà nước đã xây dựng thư mục TCTT;
- Tập huấn thực thi Luật TCTT cho đầu mối cung cấp thông tin trong đó có bảo đảm tiếp cận thông tin của các cá

nhân thuộc nhóm dễ bị tổn thương như người khuyết tật, người mù chữ, người không sử dụng được Tiếng Việt phổ thông, trẻ em và người mất năng lực hành vi dân sự;

- Truyền thông Luật TCTT cho người dân ở cộng đồng và hướng dẫn thực hành tìm kiếm thông tin được công khai và yêu cầu cung cấp thông tin;
- Bố trí nơi tiếp nhận và giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin, phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị và cơ sở vật chất cần thiết khác phục vụ cho việc cung cấp thông tin;
- Quốc hội triển khai giám sát việc thực thi Điều 40 Luật Người khuyết tật để bảo đảm cơ sở hạ tầng tiếp cận với người khuyết tật từ đó bảo đảm quyền TCTT của nhóm người này;
- Chính phủ bảo đảm các điều kiện thuận lợi để các tổ chức phi chính phủ, các hội tham gia triển khai và giám sát, đánh giá việc thực thi Luật TCTT;
- Cuối cùng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ Tư pháp nên nghiên cứu để có giải pháp cho việc bảo đảm quyền tìm kiếm, tiếp nhận và truyền bá mọi thông tin, các nguyên tắc không phân biệt đối xử, cung cấp thông tin tối đa với thủ tục thuận lợi theo tinh thần Điều 2 và Điều 19 Công ước ICCPR và các công ước khác mà Việt Nam là quốc gia thành viên.

# PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM NGHIÊN CỨU

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
1	Nguyễn Thị Kim Thoa	Nguyên Vụ trưởng - Vụ Hình sự và Hành chính Bộ Tư pháp
2	Ngô Thị Thu Hà	Giám đốc - Trung tâm Thúc đẩy giáo dục và nâng cao năng lực phụ nữ (CEPEW)
3	Lê Thị Thu Trang	Cán bộ chương trình - Trung tâm Thúc đẩy giáo dục và nâng cao năng lực phụ nữ (CEPEW)
4	Phan Văn Luân	Nghiên cứu viên - Trung tâm Thúc đẩy giáo dục và nâng cao năng lực phụ nữ (CEPEW)
5	Huỳnh Thị Liễu Hoa	Nguyên phó giám đốc sở TN&MT Đà Nẵng, cố vấn Liên Minh Nước Sạch
6	Phạm Anh Tuấn	Chủ nhiệm bộ môn, giảng viên Khoa Sử - Địa Trường Đại học Tây Bắc
7	Đình Thu Hằng	Phó giám đốc- Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR)
8	Trần Ngọc Đĩnh	Chuyên viên văn phòng Trường Đại học Tây Bắc
9	Đào Thị Bích Ngọc	Giảng viên Khoa Sử - Địa Trường Đại học Tây Bắc
10	Lê Văn Lâm	ĐPV FORLAND
11	Châu Văn Huệ	Phó Giám đốc FORLAND
12	Phạm Thị Sâm	Cán bộ truyền thông FORLAND
13	Trần Ngọc Bình	Chuyên gia Lâm nghiệp – Nguyên cán bộ Vụ Tài chính Kế hoạch của Tổng cục Lâm nghiệp
14	Dương Thị Việt Anh	Tư vấn độc lập
15	Nguyễn Quang Thương	Phó Giám đốc - Trung tâm Phát triển và Hội nhập
16	Võ An Phương	Trợ lý chương trình - Trung tâm Phát triển và Hội nhập
17	Lã Thị Thủy	Nghiên cứu viên độc lập
18	Phạm Hải Bình	Nghiên cứu viên độc lập
19	Nguyễn Đăng Ánh	Phó Ban Kinh tế ngân sách - HĐND tỉnh Quảng Trị
20	Trần Thị Mỹ Hiên	Chuyên viên Văn phòng - HĐND tỉnh Quảng Trị
21	Cao Hồng Kỳ	Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Hà Giang
22	Nguyễn Thanh Toàn	Trưởng Ban Dân chủ - Pháp luật - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hà Giang

# PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CUNG CẤP THÔNG TIN TẠI THỰC ĐỊA

STT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
<b>TỈNH HÀ GIANG</b>	
1	VP UBND tỉnh Hà Giang
2	Sở Tài chính Hà Giang
3	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Giang
4	Sở Công thương Hà Giang
5	Sở Tư pháp Hà Giang
6	Sở Xây dựng Hà Giang
7	Cục Thuế tỉnh Hà Giang
8	UBND huyện Bắc Mê
9	UBND xã Minh Sơn, huyện Bắc Mê
10	UBND thị trấn Yên Phú, huyện Bắc Mê
<b>TỈNH QUẢNG TRỊ</b>	
11	VP UBND tỉnh Quảng Trị
12	Sở Tài nguyên Môi trường
13	Sở Tư pháp
14	Sở Công thương
15	Sở Xây dựng
16	Sở Tài chính
17	Cục thuế
18	UBND huyện Cam Lộ
19	UBND xã Cam Thành, huyện Cam Lộ
20	UBND xã Cam Tuyền, huyện Cam Lộ
<b>TỈNH QUẢNG BÌNH</b>	
21	Văn phòng UBND huyện Bố Trạch
22	Phòng NN&PTNT huyện Bố Trạch
23	Phòng TN-MT huyện Bố Trạch
24	Phòng Tư pháp huyện Bố Trạch
25	UBND xã Xuân Trạch
<b>TỈNH SƠN LA</b>	
26	Văn phòng UBND thành phố Sơn La
27	UBND phường Chiềng An
28	UBND phường Chiềng Lẽ
29	UBND phường Chiềng Cơi
<b>TỈNH CAO BẰNG</b>	
30	Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng

- 31 Sở LĐ-TB-XH tỉnh Cao Bằng
- 32 Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng
- 33 MTTQ tỉnh Cao Bằng
- 34 MTTQ huyện Nguyên Bình
- 35 Hội LHPN huyện Nguyên Bình
- 36 Văn phòng UBND huyện Nguyên Bình
- 37 Phòng Tư pháp huyện Nguyên Bình
- 38 UBND xã Thành Công
- 39 UBND thị trấn Nguyên Bình

#### TỈNH BẮC KẠN

- 40 Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn
- 41 Sở LĐ-TB-XH tỉnh Bắc Kạn
- 42 Sở GD-ĐT tỉnh Bắc Kạn
- 43 Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn
- 44 Sở NN-PTNT tỉnh Bắc Kạn
- 45 Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn
- 46 MTTQ tỉnh Bắc Kạn
- 47 Hội LHPN tỉnh Bắc Kạn
- 48 Văn phòng UBND huyện Chợ Mới
- 49 Phòng Tư pháp huyện Chợ Mới
- 50 MTTQ huyện Chợ Mới
- 51 Hội LHPN huyện Chợ Mới
- 52 UBND xã Mai Lạp
- 53 UBND xã Thanh Vận

#### TỈNH ĐIỆN BIÊN

- 54 Sở LĐ-TB-XH tỉnh Điện Biên
- 55 Sở Tài chính tỉnh Điện Biên
- 56 Sở GD-ĐT tỉnh Điện Biên
- 57 Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên
- 58 Sở NN&PTNT tỉnh Điện Biên
- 59 Sở Y tế tỉnh Điện Biên
- 60 Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên
- 61 MTTQ tỉnh Điện Biên
- 62 Hội LHPN tỉnh Điện Biên
- 63 Văn phòng UBND huyện Điện Biên
- 64 Phòng Tư pháp huyện Điện Biên
- 65 MTTQ huyện Điện Biên
- 66 Hội LHPN huyện Điện Biên
- 67 UBND xã Ngồi Cáy
- 68 UBND xã Mường Phăng

#### THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- 69 Văn phòng UBND quận Sơn Trà
- 70 UBND phường An Hải Đông
- 71 UBND phường Thọ Quang



# PHỤ LỤC 4: NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CẦN LÀM ĐỂ CÔNG KHAI VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN THEO YÊU CẦU CỦA CÔNG DÂN

Nội dung này được biên soạn dành cho các cơ quan nhà nước có trách nhiệm, nghĩa vụ công khai và cung cấp thông tin<sup>77</sup> dựa trên quy định của Luật TCTT 2016, Nghị định 13/2018/NĐ-CP và Thông tư 46/2018/TT-BTC. Dưới đây là 09 nội dung công việc mỗi cơ quan nhà nước cần làm để thực hiện công khai và cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân:

- 1) Ban hành và công bố công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của mình<sup>78</sup>, gồm các nội dung chính sau đây:
  - Xác định đầu mối cung cấp thông tin
  - Xác định quy trình chuyển giao thông tin của đơn vị tạo ra cho đơn vị đầu mối cung cấp thông tin; việc phân loại thông tin được cung cấp, cung cấp có điều kiện và không được cung cấp
  - Cập nhật thông tin được công khai, thông tin được cung cấp theo yêu cầu
  - Xác định trình tự, thủ tục xử lý yêu cầu cung cấp thông tin giữa đơn vị đầu mối với đơn vị phụ trách cơ sở dữ liệu thông tin và các đơn vị có liên quan
- 2) Phân công và công khai đầu mối cung cấp thông tin gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin<sup>79</sup>
- 3) Bố trí cán bộ, công chức hướng dẫn, giải thích và giúp đỡ người không biết chữ, người khuyết tật, người gặp khó khăn khác trong việc điền phiếu, ký phiếu yêu cầu cung cấp thông tin; giúp điền phiếu yêu cầu cung cấp thông tin trường hợp người yêu cầu không thể viết phiếu yêu cầu<sup>80</sup>
- 4) Lập chuyên mục tiếp cận thông tin trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan<sup>81, 82</sup> trong đó, có cung cấp chức năng cơ bản để hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho việc tiếp cận thông tin đăng tải trên các cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử<sup>83</sup>

<sup>77</sup> Điều 9 Luật TCTT, Khoản 1 Điều 8 Nghị định 13/2018/NĐ-CP, Điều 3 Luật TCTT

<sup>78</sup> Điểm h Khoản 1 Điều 34 Luật TCTT và Khoản 1 Điều 12 Nghị định 13/2018/NĐ-CP

<sup>79</sup> Khoản 1 Điều 33, Điểm m Khoản 1 Điều 17 Luật TCTT, Khoản 1 Điều 8 và Khoản 1 Điều 12 Nghị định 13/2018/NĐ-CP

<sup>80</sup> Khoản 6 Điều 8 Nghị định 13/2018/NĐ-CP

<sup>81</sup> Khoản 3 Điều 6 Luật TCTT và Khoản 1 Điều 11 Nghị định 13/2018/NĐ-CP

<sup>82</sup> Tham khảo: <http://www.bentre.gov.vn/Pages/Homepage.aspx> hoặc <https://moj.gov.vn/Pages/home.aspx>

<sup>83</sup> Khoản 2 Điều 3 Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

- 5) Lập, duy trì và cập nhật danh mục thông tin phải được công khai và thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện<sup>84, 85, 86</sup>
- 6) Trang bị phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất cho việc cung cấp thông tin bao gồm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin cho người khuyết tật<sup>87, 88, 89, 90, 91</sup>
- 7) Thực hiện công khai thông tin<sup>92</sup> và cung cấp thông tin theo yêu cầu<sup>93</sup>
- 8) Giải quyết khiếu nại, khởi kiện, tố cáo trong việc tiếp cận thông tin<sup>94</sup>
- 9) Mở sổ theo dõi và xây dựng báo cáo tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin<sup>95</sup>

---

<sup>84</sup> Điểm b Khoản 1 Điều 34, Khoản 3 Điều 19 Luật TCTT và Điều 6 Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

<sup>85</sup> Tham khảo: <http://www.bentre.gov.vn/Pages/CanBiet.aspx?ID=2682> và <https://moj.gov.vn/tctt/Pages/Index.aspx>

<sup>86</sup> Tham khảo: <http://vpcp.chinhphu.vn/documents/z6.vgp>

<sup>87</sup> Điều 9 Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

<sup>88</sup> Khoản 6 Điều 8 và Khoản 4 Điều 3 Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

<sup>89</sup> Điều 40 Luật Người khuyết tật.

<sup>90</sup> Bộ tiêu chuẩn QCVN10:2014/BXD về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

<sup>91</sup> Khoản 6 Điều 33 Luật TCTT.

<sup>92</sup> Chương II Luật TCTT.

<sup>93</sup> Chương III Luật TCTT.

<sup>94</sup> Điều 14, Điều 15, Điểm k Khoản 1 Điều 34 Luật TCTT và Khoản 4 Điều 8 Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

<sup>95</sup> Khoản 2 Điều 13 và Điểm I Khoản 1 Điều 34 Luật TCTT, Khoản 5 Điều 8 và Điều 12 Nghị định 13/2018/NĐ-CP.

# PHỤ LỤC 5: CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH TIẾP CẬN VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT

STT	Hạng mục công trình	Tiêu chuẩn
1	<b>Đường vào công trình</b>	
	Độ dốc	Không lớn hơn 1/1
	Chiều rộng đường dốc	Không nhỏ hơn 1.200 mm
	Chiều dài đường dốc	Không lớn hơn 9.000 mm; khi lớn hơn 9.000 mm phải bố trí chiếu nghỉ
	Tại điểm bắt đầu và kết thúc đường dốc	Phải có khoảng trống có kích thước không nhỏ hơn 1.400 mm x 1.400 mm để xe lăn có thể di chuyển được
	Bề mặt đường dốc	Phải cứng, không được gồ ghề và không trơn trượt
2	<b>Hai bên đường dốc</b>	Phải bố trí lan can, tay vịn liên tục. Nếu một bên đường dốc có khoảng trống thì phía chân lan can, tay vịn phải bố trí gờ an toàn hoặc bố trí rào chắn
	Tay vịn	Phải được lắp đặt ở độ cao 900 mm so với mặt sàn. Nếu bố trí tay vịn hai tầng thì tay vịn phía dưới phải lắp đặt ở độ cao 700 mm so với mặt sàn
	Ở điểm đầu và điểm cuối đường dốc, tay vịn	Phải được kéo dài thêm 300 mm. Khoảng cách giữa tay vịn và bức tường gần không nhỏ hơn 40 mm
3	<b>Lối vào</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phải có một lối vào đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng</li> <li>- Phải dẫn thẳng đến quầy lễ tân và các không gian chính của công trình</li> <li>- Phải lắp đặt biển báo, có hệ thống thông báo bằng âm thanh và tấm lát có dấu hiệu chỉ hướng tiếp cận đến thang máy và các dịch vụ dành cho người khuyết tật.</li> <li>- Nếu lối vào (ở những khu bảo tồn) không tiếp cận được cho người khuyết tật thì phải bố trí các thang nâng hoặc đường dốc di động</li> <li>- Phải lắp đặt biển báo, có hệ thống thông báo bằng âm thanh và tấm lát có dấu hiệu chỉ hướng tiếp cận đến thang máy và các dịch vụ dành cho người khuyết tật</li> </ul>
	Đối với lối vào có đường dốc	Độ dốc, kích thước, bề mặt đường dốc phải tuân theo quy định tại Hạng mục số 1 – Lối vào công trình
	Đối với lối vào có bậc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều cao bậc: không lớn hơn 150 mm;</li> <li>- Bề rộng mặt bậc: không nhỏ hơn 300 mm;</li> <li>- Không dùng bậc thang hở; không làm mũi bậc;</li> <li>- Nếu lối vào có nhiều hơn 3 bậc thì phải bố trí tay vịn hai bên tuân theo quy định tại Hạng mục 2</li> </ul>

4	<b>Cửa</b>	
	Chiều rộng thông thủy của cửa ra vào	Không nhỏ hơn 900 mm
	Cửa ra vào các phòng chức năng bên trong công trình	Không nhỏ hơn 800 mm
	Khoảng không gian thông thủy ở phía trước và phía sau cửa đi	Không nhỏ hơn 1.400 mm x 1.400 mm
5	<b>Thang máy</b>	
	Kích thước thông thủy của cửa thang máy sau khi mở	Không nhỏ hơn 900 mm
	Kích thước thông thủy bên trong buồng thang máy	Không nhỏ hơn 1.100 mm x 1.400 mm
	Kích thước không gian đợi trước cửa thang máy	Không nhỏ hơn 1.400 mm x 1.400 mm
	Cửa thang máy	Phải được lắp đặt thiết bị tự đóng mở. Thời gian đóng mở phải lớn hơn 20 giây để đảm bảo an toàn cho người khuyết tật. Trong thang máy phải bố trí tay vịn tuân theo quy định về tay vịn tại Hạng mục 2
	Bảng điều khiển trong buồng thang máy	Được lắp đặt ở độ cao không lớn hơn 1.200 mm và không thấp hơn 900 mm tính từ mặt sàn thang máy đến tâm nút điều khiển cao nhất. Trên các nút điều khiển phải có các ký tự với màu sắc tương phản hoặc tín hiệu cảm nhận được và hệ thống chữ nổi Braille
6	<b>Các không gian công cộng trong công trình</b>	
	Tại các khu vực như nơi ngồi chờ, chỗ xếp hàng để làm thủ tục đăng ký hay thanh toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phải đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng</li> <li>- Phải có ít nhất một quầy lễ tân hoặc nơi đón tiếp dành cho người khuyết tật ứng với mỗi một loại dịch vụ</li> <li>- Phải có các biển báo, bảng chỉ dẫn bằng các ký hiệu, biểu tượng hoặc có hệ thống thông báo bằng âm thanh theo quy ước quốc tế</li> </ul>
	Chỗ ngồi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số chỗ ngồi dành cho người đi xe lăn tối thiểu là 1 và không nhỏ hơn 5 % tổng số chỗ ngồi trong công trình</li> <li>- Vị trí chỗ ngồi dành cho người đi xe lăn phải ở gần lối ra vào</li> <li>- Số lượng chỗ dành tối thiểu cho người đi xe lăn (Với kích thước không gian tối thiểu cho một vị trí xe lăn là 800 mm x 1.100 mm): <ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ 5 đến 30 chỗ: 1 chỗ cho người đi xe lăn</li> <li>• Từ 31 đến 50 chỗ: 2 chỗ cho người đi xe lăn</li> <li>• Từ 51 đến 100 chỗ: 3 chỗ cho người đi xe lăn</li> <li>• Từ 101 đến 300 chỗ: 5 chỗ cho người đi xe lăn</li> <li>• Từ 301 đến 600 chỗ: 7 chỗ cho người đi xe lăn</li> <li>• Trên 600 chỗ: 6+1 cho mỗi một lần thêm 200 chỗ ngồi</li> </ul> </li> </ul>

	Khu vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phải có tối thiểu 01 phòng vệ sinh cho người khuyết tật và không nhỏ hơn 5 % tổng số phòng vệ sinh. Đối với khu vệ sinh công cộng tối thiểu phải có 1 phòng vệ sinh dành cho người khuyết tật. Phòng vệ sinh dành cho người khuyết tật cần có sự trợ giúp của người đi cùng thì không phân biệt giới tính</li> <li>- Tối thiểu 6 tiểu treo phải có 1 tiểu dành cho người khuyết tật</li> <li>- Trong khu vực phòng vệ sinh dành cho người khuyết tật phải đảm bảo khoảng không gian thông thủy tối thiểu 1.400 mm x 1.400 mm để di chuyển xe lăn</li> <li>- Chiều rộng thông thủy của cửa phòng vệ sinh không nhỏ hơn 800 mm và mở ra ngoài nhưng không được cản trở lối thoát hiểm</li> <li>- Chiều cao lắp đặt thiết bị vệ sinh dành cho người khuyết tật tính từ mặt sàn phải tuân theo các quy định sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bệ xí (bồn cầu): không lớn hơn 450 mm;</li> <li>• Chậu rửa: không lớn hơn 750 mm;</li> <li>• Tiểu treo: không lớn hơn 400 mm.</li> <li>• Chiều cao lắp đặt tay vịn trong khu vực lắp đặt bệ xí không lớn hơn 900 mm; trong khu vực lắp đặt tiểu treo không lớn hơn 800 mm</li> </ul> </li> <li>- Bề mặt sàn khu vệ sinh không được trơn trượt</li> <li>- Phải có biển báo, biển chỉ dẫn và có hệ thống thông báo bằng âm thanh theo quy ước quốc tế</li> </ul>
7	<b>Thoát nạn</b>	
	Hệ thống báo động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phải bằng cả âm thanh và hình ảnh, có đèn hiệu nhấp nháy để sử dụng trong trường hợp khẩn cấp</li> <li>- Phải được bố trí tại các khu vực như phòng ở, phòng họp, phòng khán giả, lối đi, sảnh, hành lang và các không gian sử dụng công cộng khác</li> <li>- Khi sử dụng thông báo bằng loa phải đảm bảo cường độ âm thanh lớn hơn độ ồn tối thiểu +5 dB. Cường độ âm thanh chuông báo khẩn cấp phải cao hơn cường độ âm thanh môi trường tối thiểu +15 dB nhưng không vượt quá 120 dB</li> </ul>
	Lối thoát nạn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phải bố trí khu vực chờ cứu hộ cho người khuyết tật. Khu vực chờ cứu hộ phải gắn trực tiếp với cầu thang thoát nạn và phải có biển báo, biển chỉ dẫn và hệ thống liên lạc hai chiều bằng cả hình ảnh và âm thanh</li> <li>- Phải tuân thủ quy định tại quy chuẩn QCVN 06:2010/BXD đối với lối thoát nạn dẫn đến cầu thang thoát nạn.</li> </ul>
8	<b>Biển báo, biển chỉ dẫn</b>	
	Chữ và ký hiệu trên biểu tượng quy ước	Phải tương phản với màu nền, không dùng chất liệu nền nhẵn bóng, phản quang mạnh để người đọc không bị lóa
	Biển báo, biển chỉ dẫn hoặc các dấu hiệu cảnh báo có thể nhận biết	Phải sử dụng các ký hiệu, biểu tượng và chữ nổi Braille phù hợp với thông lệ quốc tế



# PHỤ LỤC 6: TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐÁNH GIÁ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ, PHÂN CÔNG ĐẦU MỐI, LẬP CHUYÊN MỤC TIẾP CẬN THÔNG TIN VÀ LẬP DANH MỤC THÔNG TIN (Cập nhật ngày 22/2/2020)

TT	Tên cơ quan nhà nước	Hạng mục đánh giá việc thực thi Luật Tiếp cận thông tin					
		Chuyên mục tiếp cận thông tin	Đầu mối cung cấp thông tin	Quy chế cung cấp thông tin	Danh mục thông tin phải công khai	Những thông tin được công khai theo danh mục	Thư mục cung cấp thông tin cho NKT
<b>I. CÁC CƠ QUAN CẤP TRUNG ƯƠNG</b>							
1	Bộ Tư pháp <sup>96</sup>	Có chuyên mục <sup>97</sup>	Văn phòng Bộ Tư Pháp, phòng 101, nhà N1, 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội SĐT: 024 62739232	Quyết định 1301-QĐ/BTP ngày 07/06/2018 về Ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Bộ Tư Pháp <sup>98</sup>	Đã có danh mục công khai thông tin <a href="http://moj.gov.vn/tcct/Pages/Index.aspx">http://moj.gov.vn/tcct/Pages/Index.aspx</a>	Một số thông tin trong danh mục đã được công khai và có đường link để dễ dàng tra cứu <sup>99</sup>	Chưa tìm thấy
2	Bộ Tài nguyên – Môi trường <sup>100</sup>	Chưa có	Văn phòng Bộ TN-MT, Số 10, Tôn Thất Thuyết, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Quyết định số 2109-QĐ/BTNMT ngày 29/06/2018 <sup>101</sup>	Chưa có danh mục thông tin phải công khai mà chỉ có nội dung thông tin phải công khai ban hành kèm theo quy chế	Các thông tin quy phạm pháp luật được đăng tải công khai ở nhiều thời điểm khác trong không trong cùng một hub. Có hệ thống hỏi đáp trực tuyến và biểu mẫu yêu cầu cung cấp thông tin. Tuy nhiên nhiều trang trong phần “Tiếp cận thông tin” không thể truy cập được	Chưa tìm thấy

96 <https://moj.gov.vn/tcct/Pages/Index.aspx> Truy cập lúc 1.20 ngày 3/2/2020.

97 <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyết-dinh-1301-QĐ-BTP-2018-Quy-che-cung-cap-thong-tin-cho-cong-dan-385830.aspx>

98 Tại <http://vbpl.vn/Pages/portal.aspx>; <http://vbpl.vn/Pages/danh-sach-dieu-uoc.aspx?DULinhVuc=9>; và <http://moj.gov.vn/cchc/vanban/Pages/thu-tuc-hanh-chinh.aspx>

99 <http://www.monre.gov.vn> Truy cập lúc 6h55 ngày 11/12/2019.

100 Tại [http://chuyentrangsk.monre.gov.vn/upload/81376/fck/files/2109-qd-btnmt%20Ban%20h%C3%A0nh%20quy%20ch%E1%BA%BF%20c%C3%B4ng%20khai%20v%C3%A0%20cung%20c%E1%BA%A5p%20th%C3%B4ng%20tin%20cho%20c%C3%B4ng%20d%C3%A2n%20th%E1%BB%99c%20ph%E1%BA%A1m%20vi%20qu%E1%BA%A3n%20l%C3%BD%20nh%C3%A0%20n%C6%B0%E1%BB%9Bc%20c%E1%BB%A7a%20B%E1%BB%99%20TNMT\(1\).pdf](http://chuyentrangsk.monre.gov.vn/upload/81376/fck/files/2109-qd-btnmt%20Ban%20h%C3%A0nh%20quy%20ch%E1%BA%BF%20c%C3%B4ng%20khai%20v%C3%A0%20cung%20c%E1%BA%A5p%20th%C3%B4ng%20tin%20cho%20c%C3%B4ng%20d%C3%A2n%20th%E1%BB%99c%20ph%E1%BA%A1m%20vi%20qu%E1%BA%A3n%20l%C3%BD%20nh%C3%A0%20n%C6%B0%E1%BB%9Bc%20c%E1%BB%A7a%20B%E1%BB%99%20TNMT(1).pdf) truy cập 11.37 ngày 4/2/2020

101 <https://mof.gov.vn> Truy cập 15h ngày 12/12/2019.

3	Bộ Tài chính <sup>102</sup>	Có chuyên mục <sup>103</sup>	Văn phòng Bộ có trách nhiệm tiếp nhận Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin gửi trực tiếp, dịch vụ bưu chính, fax đến Bộ Tài chính.  Cục Tin học và Thống kê tài chính tiếp nhận phiếu yêu cầu cung cấp thông tin gửi qua mạng điện tử (các hình thức điện tử)	Quyết định 2239/QĐ-BTC Ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân thuộc phạm vi, trách nhiệm của Bộ Tài chính <sup>104</sup>	Chưa lập danh mục mà chỉ quy định những nội dung thông tin cung cấp công khai theo điều 17 của Luật TCTT	Một số thông tin trong danh mục đã được công khai và có đường link để dễ dàng tra cứu <sup>105</sup>	Chưa tìm thấy
4	Bộ Nội vụ <sup>106</sup>	Có chuyên mục <sup>107</sup>	Ông Phạm Quang Tuyến, Trưởng phòng Phòng Văn thư - Lưu trữ và Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ.  Điện thoại di động:094.297.3469	Chưa tìm thấy	Có danh mục thông tin phải công khai <sup>108</sup> nhưng chỉ cập nhật đến 14/6/2019	Một số đề mục chỉ có tên không đăng nội dung chi tiết trong đó hoặc không có file đính kèm	Chưa tìm thấy
5	Bộ NN-PT-NT <sup>109</sup>	Chưa có	Văn phòng Bộ là đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin và trả kết quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.	Quyết định 2876/QĐ-BNN-PC ngày 18/07/2018 <sup>110</sup> (Chưa tìm thấy bản chính thức trên trang của Bộ)	Chưa có danh mục thông tin phải công khai	Chưa đối chiếu được do chưa có danh mục	Chưa tìm thấy

102 <https://www.mof.gov.vn/webcenter/portal/btc/r/k/o/tctt> Truy cập 1.40 ngày 3/2/2020.

103 [http://vbpq.mof.gov.vn/Detail?contentType=LegalDocument\\_VBDH&id=69391&tab=0](http://vbpq.mof.gov.vn/Detail?contentType=LegalDocument_VBDH&id=69391&tab=0)

104 [https://www.mof.gov.vn/webcenter/portal/btc/r/k/o/tctt?\\_afLoop=86229774965279752#!%40%40%3F\\_afLoop%3D86229774965279752%26centerWidth%3D100%2525%26leftWidth%3D0%2525%26rightWidth%3D0%2525%26showFooter%3Dfalse%26showHeader%3Dfalse%26\\_adf.ctrl-state%3Dp6kyy44p7\\_179](https://www.mof.gov.vn/webcenter/portal/btc/r/k/o/tctt?_afLoop=86229774965279752#!%40%40%3F_afLoop%3D86229774965279752%26centerWidth%3D100%2525%26leftWidth%3D0%2525%26rightWidth%3D0%2525%26showFooter%3Dfalse%26showHeader%3Dfalse%26_adf.ctrl-state%3Dp6kyy44p7_179)

105 <https://moha.gov.vn/> Truy cập 16h35 ngày 12/12/2019.

106 <https://moha.gov.vn/tiep-can-thong-tin.html> Truy cập 1.45 ngày 3/2/2020.

107 <https://www.moha.gov.vn/danh-muc/danh-muc-thong-tin-cong-khai-41298.html> Truy cập 1.49 ngày 3/2/2020

108 <https://www.mard.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 15h54 ngày 12/03/2019.

109 <https://luatvietnam.vn/hanh-chinh/quet-dinh-2876-qd-bnn-pc-2018-quy-che-cung-cap-thong-tin-cua-bo-nong-nghiep-165601-d1.html#noidung>

110 <https://moh.gov.vn/> Truy cập 17h10 ngày 12/12/2019.

6	Bộ Y tế <sup>111</sup>	Có chuyên mục <sup>112</sup>	CƠ QUAN BỘ Y TẾ Địa chỉ: 138A, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội Điện thoại: 04.62732273 Fax: 04.38464051 Email: byt@moh.gov.vn	Chưa tìm thấy	Có danh mục thông tin được công khai	<a href="https://www.moh.gov.vn/web/guest/tiep-nhan-thong-tin">https://www.moh.gov.vn/web/guest/tiep-nhan-thong-tin</a>	Có chế độ đọc tự động <sup>113</sup>
7	Bộ Giáo dục và Đào tạo <sup>114</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
8	Bộ Ngoại giao <sup>115</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Ngân sách, các văn bản qpl được bộ ban hành. Tuy nhiên không tổng hợp thành một hub thống nhất	Chưa tìm thấy
9	Bộ Công an <sup>116</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
10	Bộ Quốc phòng <sup>117</sup>	Chưa có	Cơ quan, đơn vị các cấp trong Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cung cấp thông tin do mình tạo ra trừ các trường quy định theo thông tư	Có Thông tư 64/2018/TT-BQP quy định thực hiện cung cấp thông tin trong Bộ Quốc phòng <sup>118</sup>	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
11	Bộ Xây dựng <sup>119</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không có mục riêng cho Tiếp cận thông tin. Tuy nhiên có các mục rời rạc như: Công khai ngân sách, Chiến lược, kế hoạch, Quy hoạch, Công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước, Thông tin đấu thầu	Chưa tìm thấy

111 <https://moh.gov.vn/web/guest/tiep-nhan-thong-tin> Truy cập 1.56 ngày 3/2/2020.

112 <https://moh.gov.vn/web/guest/tiep-nhan-thong-tin> Truy cập 1.57 ngày 3/2/2020.

113 <https://moet.gov.vn/Pages/home.aspx> Truy cập 17h090 ngày 12/12/2019.

114 <http://www.mofa.gov.vn> Truy cập 17h12 ngày 12/12/2019.

115 [http://www.bocongan.gov.vn/Truy\\_cap\\_17h30\\_ngay\\_13/12/2019](http://www.bocongan.gov.vn/Truy_cap_17h30_ngay_13/12/2019).

116 <http://www.mod.gov.vn/wps/portal> Truy cập 2.06 ngày 3/2/2020.

117 Tại <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-64-2018-TT-BQP-quy-dinh-ve-thuc-hien-cung-cap-thong-tin-trong-Bo-Quoc-phong-372689.aspx> Truy cập 2.09 ngày 3/2/2020.

118 [http://xaydung.gov.vn/Truy\\_cap\\_17h20\\_ngay\\_14/12/2019](http://xaydung.gov.vn/Truy_cap_17h20_ngay_14/12/2019).

119 <http://mt.gov.vn/vn/Pages/Trangchu.aspx> Truy cập 17h34 ngày 14/12/2019.

12	Bộ Giao thông vận tải <sup>120</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Quyết định 3686/QĐ-BGTVT Ban hành quy chế cung cấp thông tin và sử dụng phần mềm quản lý thông tin công khai minh bạch <sup>121</sup>	Có danh mục thông tin phải công khai <sup>122</sup>	Các thông tin trong danh mục đã được công khai và có đường link để dễ dàng tra cứu <sup>123</sup>	Chưa tìm thấy
13	Bộ Văn hoá – Thể thao – Du lịch <sup>124</sup>	Chưa có	Văn phòng Bộ	Quyết định 4365/QĐ-BVHTTDL ngày 17/11/2018 <sup>125</sup>	Chưa tìm thấy	Không có thư mục riêng về TCTT	Chưa tìm thấy
14	Bộ Thông tin và truyền thông <sup>126</sup>	Chưa có	Văn phòng Bộ	Quyết định 1164/QĐ-BTTTT 2018 ngày 12/07/2018 ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân <sup>127</sup>	Chưa lập danh mục mà chỉ có Quyết định 2250/QĐ-BTTTT ngày 28/12/2018 <sup>128</sup> ban hành danh mục thông tin phải công khai và danh mục thông tin cung cấp theo yêu cầu	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy
15	Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội <sup>129</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy truy cập	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy

120 Ban hành trước Luật Tiếp cận Thông tin được thông qua.

121 <http://mt.gov.vn/vn/tin-tuc/60145/danh-muc-thong-tin-phai-duoc-cong-khai.aspx>

122 <http://mt.gov.vn/vn/tin-tuc/60145/danh-muc-thong-tin-phai-duoc-cong-khai.aspx>

123 [Truy cập 17h48 ngày 14/12/2019.](https://bvhttdl.gov.vn)

Tại <https://bvhttdl.gov.vn/van-ban-quan-ly/107895.htm>

125 [Truy cập lúc 7h55 ngày 14/12/2019.](https://mic.gov.vn/Pages/trangchu.aspx)

Tại [http://mic.gov.vn/Pages/VanBan/14195/1164\\_Qd-BTTTT.html](http://mic.gov.vn/Pages/VanBan/14195/1164_Qd-BTTTT.html)

Tại <http://mic.gov.vn/Pages/TinTuc/138480/Bo-TT-TT-ban-hanh-Danh-muc-thong-tin-cong-khai-va-Danh-muc-thong-tin-cung-cap-theo-yeu-cau-cua-cong-dan.html>

128 [Truy cập 11h33 ngày 16/12/2019.](http://www.molisa.gov.vn/Pages/trangchu.aspx)

129 Truy cập 14h20 ngày 16/12/2019.

16	Bộ Công thương <sup>130</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
17	Bộ Kế hoạch và đầu tư <sup>131</sup>	Chưa có	Phòng Kiểm soát TTHC-Tổng hợp, Văn phòng Bộ.	Chưa tìm thấy	Đã có danh mục <sup>132</sup>	Các link theo danh mục để tiếp cận, đã có thông tin	Chưa tìm thấy
18	Bộ Khoa học công nghệ <sup>133</sup>	Có chuyên mục <sup>134</sup>	Văn phòng Bộ	Quyết định số 1711/QĐ-BKH-CN ngày 20/6/2018	Đã có danh mục Tiếp cận thông tin riêng tuy nhiên chỉ cập nhật đến ngày 5/4/2019 <sup>135</sup>	Mỗi một danh mục có 1 đường link để liên kết dữ liệu thuận tiện theo dõi, các link đều có thông tin	Chưa tìm thấy
19	Ủy ban dân tộc <sup>136</sup>	Có chuyên mục <sup>137</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Danh sách chưa đầy đủ theo Luật TCTT <sup>138</sup> và chỉ được cập nhật văn bản được ban hành đến ngày 6/3/2018	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy
20	Ngân hàng Nhà nước <sup>139</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
21	Thanh tra Chính phủ <sup>140</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy

130 <http://www.mpi.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 14h40 ngày 16/12/2019.

131 Tại <http://www.mpi.gov.vn/Pages/congkhaithongtin.aspx>

132 <https://www.most.gov.vn/vn/Pages/Trangchu.aspx> Truy cập lúc 14h54 ngày 16/12/2019.

133 <https://www.most.gov.vn/vn/Pages/Tiepnhanthongtin.aspx>

134 Tại <https://www.most.gov.vn/vn/Pages/Tiepnhanthongtin.aspx>

135 <http://cema.gov.vn/home.htm> Truy cập 15h00 ngày 16/12/2019.

136 Tại <http://ubdt.gov.vn/tiep-can-thong-tin.htm>

137 Tại <http://ubdt.gov.vn/tiep-can-thong-tin/danh-muc-van-ban-quy-pham-phap-luat-can-cong-khai-cua-uy-ban-dan-toc.htm>

138 Truy cập 15h35 ngày 13/3/2019.

139 <http://thanhtra.gov.vn/Pages/Home.aspx> Truy cập 17h ngày 13/3/2019.

140 <http://vpcp.chinhphu.vn/> Truy cập 16h ngày 13/3/2019.



22	Văn phòng Chính phủ <sup>141</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy nhưng có danh mục văn bản cập nhật đến ngày 30/1/2020 <sup>142</sup>	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
23	Văn phòng Chủ tịch nước <sup>143</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
24	Văn phòng Quốc hội <sup>144</sup>	Chưa có	Vụ Thông tin, Văn phòng Quốc hội <sup>145</sup>	Quyết định số 1518/QĐ-VPQH ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội	Chưa có danh mục công khai thông tin	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
25	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao <sup>146</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
26	Toà án Nhân dân tối cao <sup>147</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
27	Bảo hiểm xã hội Việt Nam <sup>148</sup>	Chưa có	Chỉ phân công lãnh đạo phụ trách mà chưa phân công đầu mối	Đã ban hành quy chế <sup>149</sup>	Chưa lập		
<b>II. UBND CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ CẤP TRUNG ƯƠNG</b>							
28	An Giang <sup>150</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy

141 <http://vpcp.chinhphu.vn/documents/z6.vgp> Truy cập 3h00 ngày 3/2/2020.

142 <http://vpctn.gov.vn/Pages/trangchu.aspx> Truy cập 15h450 ngày 16/12/2019.

143 <http://quochoi.vn/vanphongquochoi/Pages/default.aspx> Truy cập 16h00 ngày 16/12/2019.

144 Tại <http://quochoi.vn/tintuc/Pages/tin-hoat-dong-van-phong-quoc-hoi.aspx?ItemID=38730>

145 <https://vksndtc.gov.vn/> Truy cập 16h02 ngày 16/12/2019.

146 <https://www.toaan.gov.vn> Truy cập 16h45 ngày 13/3/2019.

147 <https://baohiemxahoi.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 9.27 ngày 3/2/2020.

148 <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bao-hiem/Quyết-dinh-626-OD-BHXH-2019-Quy-che-Cung-cap-thong-tin-cho-cong-dan-424419.aspx>

149 <http://www.angiang.gov.vn/wps/portal/> Truy cập 16h10 ngày 16/12/2019.

150 <http://www.baria-vungtau.gov.vn/> Truy cập 16h30 ngày 16/12/2019.

29	Bà Rịa – Vũng Tàu <sup>151</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Các danh mục được công khai khá đầy đủ, tuy nhiên không có danh mục và đường link riêng	Chưa tìm thấy
30	Bạc Liêu <sup>152</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
31	Bắc Kạn <sup>153</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không kiểm tra do chưa tìm thấy thư mục	Chưa tìm thấy
32	Bắc Giang <sup>154</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Có thư mục riêng nhưng nội dung chưa đầy đủ	Chưa tìm thấy
33	Bắc Ninh <sup>155</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy		Chưa tìm thấy
34	Bến Tre <sup>156</sup>	Đã có chuyên mục <sup>157</sup>	Phòng Hành chính - Tổ chức, Văn phòng UBND tỉnh	Chưa tìm thấy	Đã có danh mục công khai thông tin <sup>158</sup>	Cung cấp khá đầy đủ các thông tin cần được công khai	Chưa tìm thấy
35	Bình Dương <sup>159</sup>	Chưa có	Phòng Hành chính – Tổ chức, VP UBND tỉnh	Quyết định 1263/QĐ-V PUB Ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Văn phòng UBND tỉnh	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy nên chưa đối chiếu	Chưa tìm thấy
36	Bình Định <sup>160</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy		Chưa tìm thấy
37	Bình Phước <sup>161</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
38	Bình Thuận <sup>162</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy

151 <http://www.baclieu.gov.vn/> Truy cập 16h45 ngày 16/12/2019.

152 <https://backan.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 17h30 ngày 16/12/2019.

153 <https://www.bacgiang.gov.vn/> Truy cập 17h50 ngày 16/12/2019.

154 <http://www.bacninh.gov.vn/web/bacninh> Truy cập 17h58 ngày 16/12/2019.

155 <http://www.bentre.gov.vn/Pages/Homepage.aspx> Truy cập 17h15 ngày 18/12/2019.

156 <http://www.bentre.gov.vn/Pages/CanBiet.aspx?ID=2682> Truy cập 3.41 ngày 3/2/2020.

157 <http://www.bentre.gov.vn/Pages/CanBiet.aspx?ID=2682>

158 <https://www.binhduong.gov.vn/> Truy cập 17h28 ngày 18/12/2019.

159 <http://www.binhdinhh.gov.vn/inetcloud/portal/main/page/home.ivt> Truy cập 23h40 ngày 18/12/2019.

160 <https://binhphuoc.gov.vn/> Truy cập 00h19 ngày 19/12/2019.

161 <https://www.binhthuan.gov.vn/Default.aspx?sid=4&pageid=468> Truy cập 00h44 ngày 19/12/2019.

162 <http://www.camau.gov.vn/wps/portal/> Truy cập 10h02 ngày 19/12/2019.

39	Cà Mau <sup>163</sup>	Chưa có	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Chưa tìm thấy	Quyết định 1046/QĐ-UBND Công bố thông tin được công khai theo quy định của Luật tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh Cà Mau	Chưa lập	Chưa tìm thấy
40	Cao Bằng <sup>164</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
41	Cần Thơ <sup>165</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
42	Đà Nẵng <sup>166</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
43	Đắk Lắk <sup>167</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
44	Đắk Nông <sup>168</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
45	Điện Biên <sup>169</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
46	Đồng Nai <sup>170</sup>	Chưa có	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định 2843/QĐ-UBND Ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND tỉnh Đồng Nai	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy

163 <http://www.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=ubnd&sid=4&pageid=468> Truy cập 10h08 ngày 19/12/2019.

164 [https://www.cantho.gov.vn/wps/portal/home/Trang-chu!/ut/p/z1/04\\_Sj9CPykssy0xPLMnMz0vMAfjjo8zILQy8XQ29Tlx8LCw83QwcPdyMDL38Qj38fyZ0C7ldFQHufjmJ/](https://www.cantho.gov.vn/wps/portal/home/Trang-chu!/ut/p/z1/04_Sj9CPykssy0xPLMnMz0vMAfjjo8zILQy8XQ29Tlx8LCw83QwcPdyMDL38Qj38fyZ0C7ldFQHufjmJ/) truy cập 10h35 ngày 19/12/2019.

165 <https://danang.gov.vn/> Truy cập 10h38 ngày 19/12/2019.

166 <https://daklak.gov.vn> Truy cập 10h44 ngày 19/12/2019.

167 <https://daknong.gov.vn/> Truy cập 10h54 ngày 19/12/2019.

168 <http://www.dienbien.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 11h04 ngày 19/12/2019.

169 <http://www.dongnai.gov.vn/> Truy cập 11h18 ngày 19/12/2019.

170 <https://dongthap.gov.vn/wps/portal/ctt> Truy cập 11h24 ngày 19/12/2019.

47	Đồng Tháp <sup>171</sup>	Đã có chuyên mục	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Quyết định 70/QĐ-VPUBND Ban hành quy chế công khai cung cấp thông tin theo quy định của Luật TCTT <sup>172</sup>	Đã lập danh mục	Các thông tin trong danh mục được công khai khá đầy đủ và chi tiết, dễ hiểu, có đường link riêng, dễ dàng tra cứu	Chưa tìm thấy
48	Gia Lai <sup>173</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
49	Hà Giang <sup>174</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
50	Hà Nam <sup>175</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
51	Hà Nội <sup>176</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
52	Hà Tĩnh <sup>177</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
53	Hải Dương <sup>178</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
54	Hải Phòng <sup>179</sup>	Đã có chuyên mục <sup>180</sup>	Không có đầu mối cung cấp thông tin cho UBND tỉnh, thay vào đó là một danh sách các cán bộ của sở ban ngành thuộc các UBND quận, huyện	Chưa tìm thấy	Đã lập danh mục công khai thông tin nhưng chưa đầy đủ các hạng mục được quy định tại điều 17 của Luật TCTT <sup>181</sup>	Các thông tin trong danh mục chưa được công khai đầy đủ và thiếu cập nhật	Chưa tìm thấy
55	Hậu Giang <sup>182</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy

171 <https://dongthap.gov.vn/wps/wcm/connect/DTP/sitinternet/sitchinhquyen/sittiepcanhtongtin/sitdaumoitiephan/20181004+daucanmoi+tiempnhan>

172 <http://www.gialai.gov.vn/> Truy cập 11h43 ngày 19/12/2019.

173 <http://hagiang.gov.vn/Pages/home.aspx> Truy cập 11h56 ngày 19/12/2019.

174 <https://www.hanam.gov.vn/> Truy cập 12h01 ngày 19/12/2019.

175 <https://hanoi.gov.vn/home> Truy cập 12h05 ngày 19/12/2019.

176 <http://www.hatinh.gov.vn/> Truy cập 12h09 ngày 19/12/2019.

177 <http://www.haiduong.gov.vn/chinhquyen/pages/default.aspx> Truy cập 13h02 ngày 19/12/2019.

178 <http://haiphong.gov.vn/Portal/Default.aspx> Truy cập 16h17 ngày 19/12/2019.

179 <http://haiphong.gov.vn/p-UBNDTP/c-10831/tiep-can-thong-tin> Truy cập 8.36 ngày 3/2/2020.

180 <http://haiphong.gov.vn/p-UBNDTP/d-10832/121328/danh-muc-thong-tin-duoc-cong-khai>

181 <http://www.haugiang.gov.vn/Portal/default.aspx> Truy cập 16h25 ngày 19/12/2019.

182 <http://www.hoabinh.gov.vn/web/guest/home> Truy cập 16h30 ngày 19/12/2019.

56	Hòa Bình <sup>183</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
57	Hưng Yên <sup>184</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
58	Kiên giang <sup>185</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
59	Kon tum <sup>186</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
60	Khánh Hòa <sup>187</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
61	Lai Châu <sup>188</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Đã có danh mục công khai	Danh mục chưa có nhiều thông tin	Chưa tìm thấy
62	Lạng Sơn <sup>189</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
63	Lào Cai <sup>190</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
64	Lâm Đồng <sup>191</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
65	Long An <sup>192</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
66	Nam Định <sup>193</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Đã có danh mục công khai thông tin <sup>194</sup>	Các thông tin trong danh mục chưa đầy đủ như yêu cầu	Chưa tìm thấy

183 <http://hungyen.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 16h35 ngày 19/12/2019.

184 <https://www.kiengiang.gov.vn/Trang/TrangChu.aspx> Truy cập 17h00 ngày 19/12/2019.

185 <http://www.kontum.gov.vn/default.aspx> Truy cập 14h19 ngày 20/12/2019.

186 <http://www.khanhhoa.gov.vn/> Truy cập 14h25 ngày 20/12/2019.

187 <http://laichau.gov.vn/> Truy cập 14h40 ngày 20/12/2019.

188 <http://www.langson.gov.vn/> Truy cập 15h05 ngày 20/12/2019.

189 <https://laocai.gov.vn/Default.aspx?sname=ubnd-laocai&sid=4&pageid=468> Truy cập 15h51 ngày 20/12/2019.

190 <http://www.lamdong.gov.vn/vi-VN/Pages/index.htm> Truy cập 15h56 ngày 20/12/2019.

191 <https://www.longan.gov.vn/Pages/Default.aspx> Truy cập 16h07 ngày 20/12/2019.

192 <https://namdinh.gov.vn/Default.aspx?sname=ubndnamdinh&sid=4&pageid=468> Truy cập 16h14 ngày 20/12/2019.

193 <https://namdinh.gov.vn/ubndnamdinh/4/467/44933/Danh-muc-thong-tin-cong-khai/>

194 <https://www.ninhbinh.gov.vn/Default.aspx?sname=ubnd-ninhbinh&sid=4&pageid=468> Truy cập 16h19 ngày 20/12/2019.



67	Ninh Bình <sup>195</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
68	Ninh Thuận <sup>196</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
69	Nghệ An <sup>197</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
70	Phú Thọ <sup>198</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Đã có danh mục công khai thông tin <sup>199</sup>	Các thông tin chưa được công khai đầy đủ, danh mục riêng chủ yếu trích dẫn các nội dung có trong Luật TCTT	Chưa tìm thấy
71	Phú Yên <sup>200</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
72	Quảng Bình <sup>201</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
73	Quảng Nam <sup>202</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
74	Quảng Ninh <sup>203</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
75	Quảng Ngãi <sup>204</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
76	Quảng Trị <sup>205</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
77	Sóc Trăng <sup>206</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy

195 <http://www.ninhthuan.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 21h13 ngày 23/12/2019.

196 <https://nghean.gov.vn/> Truy cập 21h20 ngày 23/12/2019.

197 <http://www.phutho.gov.vn/Pages/trangchu.aspx> Truy cập 21h28 ngày 23/12/2019.

198 <http://www.phutho.gov.vn/tiepcanhtongtin/Pages/tintuc/default.aspx>

199 <http://www.phuyen.gov.vn/wps/portal> Truy cập 21h34 ngày 23/12/2019.

200 <https://www.quangbinh.gov.vn/3cms/> Truy cập 21h47 ngày 23/12/2019.

201 <http://www.quangnam.gov.vn/default.aspx> Truy cập 21h55 ngày 23/12/2019.

202 <https://www.quangninh.gov.vn/Trang/Default.aspx> Truy cập 10h35 ngày 24/12/2019.

203 <http://www.quangngai.gov.vn/Pages/home.aspx> Truy cập 10h39 ngày 24/12/2019.

204 <https://www.quangtri.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 10h44 ngày 24/12/2019.

205 <https://soctrang.gov.vn/Default.aspx?sname=ubnd-stg&sid=4&pageid=468> Truy cập 10h48 ngày 24/12/2019.

206 <http://sonla.gov.vn/Default.aspx?sid=4&pageid=468> Truy cập 10h58 ngày 24/12/2019.

78	Sơn La <sup>207</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
79	Tây Ninh <sup>208</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
80	Tiền Giang <sup>209</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
81	TP HCM <sup>210</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
82	Tuyên Quang <sup>211</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
83	Thái Bình <sup>212</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
84	Thái Nguyên <sup>213</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
85	Thanh Hóa <sup>214</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
86	Thừa Thiên Huế <sup>215</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
87	Trà Vinh <sup>216</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Đã có danh mục công khai thông tin <a href="http://travinh.gov.vn/wps/portal/tiep-can-thong-tin">http://travinh.gov.vn/wps/portal/tiep-can-thong-tin</a>	Các thông tin được hiển thị khá đầy đủ, có đường link riêng để dàng tra cứu	Chưa tìm thấy
88	Vĩnh Long <sup>217</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy

207 <https://tayninh.gov.vn/Pages/trangchu.aspx>

208 <http://tiengiang.gov.vn/> Truy cập 11h04 ngày 24/12/2019.

209 <http://www.hochiminhcity.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 11h09 ngày 24/12/2019.

210 <https://tuyenquang.gov.vn/Pages/Home.aspx> Truy cập 11h19 ngày 24/12/2019.

211 <http://www.thaibinh.gov.vn/> Truy cập 11h09 ngày 24/12/2019.

212 <http://www.thainguyen.gov.vn/wps/portal> Truy cập 11h09 ngày 24/12/2019.

213 <https://thanhhoa.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 11h35 ngày 24/12/2019.

214 <https://thuathienhue.gov.vn/vi-vn/> Truy cập 11h39 ngày 24/12/2019.

215 <http://www.travinh.gov.vn/wps/portal> Truy cập 11h40 ngày 24/12/2019.

216 <https://vinhlong.gov.vn/> Truy cập 11h47 ngày 24/12/2019.

217 <http://www.vinhphuc.gov.vn/pages/Default.aspx> Truy cập 11h49 ngày 24/12/2019.

89	Vĩnh Phúc <sup>218</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
90	Yên Bái <sup>219</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
<b>III. SỞ TƯ PHÁP CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ CẤP TRUNG ƯƠNG</b>							
91	STP tỉnh An Giang <sup>220</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Quyết định số 182/QĐ-STP về Quy chế tiếp cận thông tin cho công dân tại Sở Tư pháp	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
92	Bà Rịa – Vũng Tàu <sup>221</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
93	Bạc Liêu <sup>222</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	
94	Bắc Giang <sup>223</sup>	Có chuyên mục tìm kiếm thông tin nhưng dẫn đến Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp <sup>224</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
95	Bắc Kạn <sup>225</sup>	Có chuyên mục <sup>226</sup>	Văn phòng Sở	Quyết định số 46/QĐ-STP về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp <sup>227</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy

218 <http://www.yenbai.gov.vn/Pages/Trang-chu.aspx> Truy cập 11h59 ngày 24/12/2019.

219 [http://sotuphap.angiang.gov.vn/wps/portal/Home/2018/menu-top/home!ut/p/z1/04\\_Sj9CPyKssy0xPLMnMz0vMAfIjo8zilS1dPA28TQx93F2DTQ0Cg90dAw1CzYw9Awz1w8EKDHAARwP9KEL6o\\_AqTUIpMAEgqDdZqcglyd-jAwN3fyOscIAcWZAbYZDpma4IAKW2w\\_ol/dz/d5/L2dBISEvZ0FBIS9nQSEh/](http://sotuphap.angiang.gov.vn/wps/portal/Home/2018/menu-top/home!ut/p/z1/04_Sj9CPyKssy0xPLMnMz0vMAfIjo8zilS1dPA28TQx93F2DTQ0Cg90dAw1CzYw9Awz1w8EKDHAARwP9KEL6o_AqTUIpMAEgqDdZqcglyd-jAwN3fyOscIAcWZAbYZDpma4IAKW2w_ol/dz/d5/L2dBISEvZ0FBIS9nQSEh/) Truy cập 13h49 ngày 24/12/2019.

220 <http://sotp.baria-vungtau.gov.vn/> Truy cập 14h ngày 24/12/2019.

221 <http://stp.baclieu.gov.vn/default.aspx> Truy cập 0.49 ngày 3/2/2020.

222 <https://stp.bacgiang.gov.vn/> Truy cập 14h23 ngày 24/12/2019.

223 Kiểm tra lúc 14.42 ngày 3/2/2020.

224 <http://sotuphap.backan.gov.vn> Truy cập 14.45 ngày 3/2/2020.

225 <http://sotuphap.backan.gov.vn/Pages/tiep-can-thong-tin-483/default.aspx> Truy cập 14.47 ngày 3/2/2020.

226 <http://sotuphap.backan.gov.vn/DocumentLibrary/7aded090f4c4c9b1/Q%c4%90%20s%e1%bb%91%2046.pdf> Truy cập 2.49 ngày 3/2/2020.

227 <http://stp.bacninh.gov.vn/> Truy cập 15h30 ngày 24/12/2019.

96	Bắc Ninh <sup>228</sup>	Có chuyên mục <sup>229</sup> nhưng không đính kèm thông tin về đầu mối, quy chế và danh mục thông tin	Văn phòng Sở	Quyết định 72/QĐ-STP Ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy
97	Bến Tre <sup>230</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
98	Bình Dương <sup>231</sup>	Đã có chuyên mục <sup>232</sup>	Văn phòng Sở	Quyết định số 63/QĐ-STP Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương	Chưa lập danh mục mặc dù đã có thư mục danh mục thông tin được công khai <sup>233</sup> và thông tin cung cấp theo yêu cầu <sup>234</sup>	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục	Chưa tìm thấy
99	Bình Định <sup>235</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
100	Bình Phước <sup>236</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
101	Bình Thuận <sup>237</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy

228 <http://stp.bacninh.gov.vn/chuyen-muc-ve-tiep-can-thong-tin-cua-so-tu-phap> Truy cập 14.55 ngày 3/2/2020.

229 <http://stp.bentre.gov.vn/Pages/Default.aspx> Truy cập 16h17 ngày 24/12/2019.

230 <https://stp.binhduong.gov.vn/Pages/Home.aspx> Truy cập 16h21 ngày 24/12/2019.

231 <https://stp.binhduong.gov.vn/Pages/tiepcanhtongtin.aspx> Truy cập 15.04 ngày 3/2/2020.

232 <https://stp.binhduong.gov.vn/Pages/thongtincongdantiep.aspx> Truy cập 15.10 ngày 3/2/2020.

233 <https://stp.binhduong.gov.vn/Pages/thongtincongdantiep.aspx> Truy cập 15.08 ngày 3/2/2020.

234 <http://stp.binhdingh.gov.vn/index.php?portal=Portals> Truy cập 16h37 ngày 24/12/2019.

235 <http://stp.binhphuoc.gov.vn/> Truy cập 16h43 ngày 24/12/2019.

236 <https://stp.binhthuan.gov.vn/Default.aspx?sid=1327&pageid=32855> Truy cập 16h47 ngày 24/12/2019.

237 <http://sotuphap.camau.gov.vn> Truy cập 16h50 ngày 24/12/2019.

102	Cà Mau <sup>238</sup>	Chưa có	Văn phòng Sở	Quyết định số 135/QĐ-STP ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa tìm thấy danh mục riêng	Chưa tìm thấy
103	Cao Bằng <sup>239</sup>	Đã có chuyên mục <sup>240</sup>	Chưa có <sup>241</sup>	Chưa có <sup>242</sup>	Chưa có <sup>243</sup>	Đã lập danh mục <sup>244</sup>	Chưa có <sup>245</sup>
104	Cần Thơ <sup>246</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục	Chưa tìm thấy
105	Đà Nẵng <sup>247</sup>	Đã có chuyên mục <sup>248</sup>	Văn phòng Sở	Quyết định số 69/QĐ-STP ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp TP Đà Nẵng <sup>249</sup>	Chưa lập danh mục mà chỉ ban hành quyết định về những nội dung thông tin phải công khai <sup>250</sup>	Chưa có vì chưa lập danh mục	Chưa tìm thấy
106	Đắk Lắk <sup>251</sup>	Đã có chuyên mục <sup>252</sup>	Văn phòng Sở	Quyết định số 110/QĐ-STP ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp <sup>253</sup>	Đã có danh mục với các thư mục theo quy định tại Điều 17 Luật TCTT nhưng chưa đầy đủ <sup>254</sup>	Danh mục không được cập nhật đầy đủ và kịp thời <sup>255</sup>	Chưa tìm thấy

238 <http://sotuphap.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=stp&sid=1327&pageid=32855> Truy cập 16h55 ngày 24/12/2019.

239 <http://sotuphap.caobang.gov.vn/stp/1327/32856/85961/652152/Chuyen-muc-tiep-can-thong-tin/Chuyen-muc-tiep-can-thong-tin.aspx>

240 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

241 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

242 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

243 <http://sotuphap.caobang.gov.vn/stp/1327/32856/85961/652152/chuyen-muc-tiep-can-thong-tin/chuyen-muc-tiep-can-thong-tin.aspx> Truy cập 21/30 ngày 3/2/2020.

244 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

245 <http://cantho.gov.vn/wps/portal/sotp/> Truy cập 16h59 ngày 24/12/2019.

246 <https://sotuphap.danang.gov.vn/> Truy cập 17h03 ngày 24/12/2019.

247 <https://sotuphap.danang.gov.vn/danh-sach-tin?idcat=1561592> Truy cập 3.42 ngày 3/2/2020.

248 <https://sotuphap.danang.gov.vn/chi-tiet?articleId=1573858> Truy cập 15.35 ngày 3/2/2020.

249 <https://sotuphap.danang.gov.vn/chi-tiet?articleId=1573841> truy cập 17.06 ngày 24/12/2019

250 <http://sotuphap.daklak.gov.vn/> Truy cập 21h43 ngày 24/12/2019.

251 <http://sotuphap.daklak.gov.vn/TinTuc.aspx?catid=28> Truy cập 15.44 ngày 3/2/2020.

252 <http://sotuphap.daklak.gov.vn/LinkClick.aspx?fileticket=0XRKwsxrJL4%3d&tabid=131>

253 <http://sotuphap.daklak.gov.vn/TinTuc.aspx?catid=28> Truy cập 15.47 ngày 3/2/2020.

254 <http://sotuphap.daklak.gov.vn/TinTuc/tabid/65/id/4747/Default.aspx> Truy cập 15.50 ngày 3/2/2020.

255 <http://stp.daknong.gov.vn/> Truy cập 21h50 ngày 24/12/2019.



107	Đắk Nông <sup>256</sup>	Đã có chuyên mục	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa lập danh mục <sup>257</sup>	Chưa thực hiện vì chưa lập danh mục	Chưa tìm thấy
108	Điện Biên <sup>258</sup>	Chưa có <sup>259</sup>	Chưa có <sup>260</sup>	Chưa có <sup>261</sup>	Chưa có <sup>262</sup>	Chưa có <sup>263</sup>	Chưa có <sup>264</sup>
109	Đồng Nai <sup>265</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
110	Đồng Tháp <sup>266</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Đã có danh mục thông tin <sup>267</sup> , tuy nhiên không có đường dẫn đến nơi lưu trữ các loại thông tin	Danh mục không có đường dẫn để đối chiếu, thông tin về tài liệu – văn bản trên web sơ sài, không có hệ thống	Chưa tìm thấy
111	Gia Lai <sup>268</sup>	Có chuyên mục <sup>269</sup> nhưng đường dẫn tài liệu có liên quan đến bị lỗi 404	Chưa tìm thấy do thư mục bị lỗi	Có tên văn bản liên quan đến quy chế nhưng đường dẫn tài liệu có liên quan bị lỗi 404	Không tìm kiếm do thư mục bị lỗi	Không tìm kiếm do thư mục bị lỗi	Chưa tìm thấy
112	Hà Giang <sup>270</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy

256 <http://stp.daknong.gov.vn/thong-tin-cong-khai/> truy cập 15.57 ngày 3/2/2020

257 <http://stp.dienbien.gov.vn/> Truy cập 21h54 ngày 24/12/2019.

258 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 8/1/2020.

259 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 8/1/2020.

260 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 8/1/2020.

261 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 8/1/2020.

262 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 8/1/2020.

263 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 8/1/2020.

264 <http://stp.dongnai.gov.vn/Pages/vanban.aspx> Truy cập 21h59 ngày 24/12/2019.

265 <https://stp.dongthap.gov.vn/wps/portal/stp> Truy cập 16h00 ngày 09/01/2020.

266 [https://stp.dongthap.gov.vn/wps/portal/stp/!ut/p/c1/04\\_SB8K8xLLM9MSSzPy8xBz9CP0os\\_jQEDc3n1AXEwP\\_0EBXA08XcycjJz9\\_A29TM\\_1wkA4kFe7ufuZAFQG-ps6O7gb-nsYQeQMcwNFA388jPzdVvyA7O83RUVERRAA5pbR0!dl2/d1/L2dJQSEvUUt3QS9ZQnB3LzZfVVRGRkxVRDQwR05QRjBJRE5HTUdMRTI4OTE!/?WCM\\_GLOBAL\\_CONTEXT=/wps/wcm/connect/STP/sitstp/sitathutuchanhchinh/site\\_tiepcanhtongtin/dm-thongtin-phaicongkhai](https://stp.dongthap.gov.vn/wps/portal/stp/!ut/p/c1/04_SB8K8xLLM9MSSzPy8xBz9CP0os_jQEDc3n1AXEwP_0EBXA08XcycjJz9_A29TM_1wkA4kFe7ufuZAFQG-ps6O7gb-nsYQeQMcwNFA388jPzdVvyA7O83RUVERRAA5pbR0!dl2/d1/L2dJQSEvUUt3QS9ZQnB3LzZfVVRGRkxVRDQwR05QRjBJRE5HTUdMRTI4OTE!/?WCM_GLOBAL_CONTEXT=/wps/wcm/connect/STP/sitstp/sitathutuchanhchinh/site_tiepcanhtongtin/dm-thongtin-phaicongkhai)

267 <http://stp.gialai.gov.vn/Home.aspx> Không truy cập được 22h01 ngày 24/12/2019.

268 <http://stp.gialai.gov.vn/linhvuc-tuphap/TIEP-CAN-THONG-TIN.aspx> Truy cập 1h11 ngày 3/2/2020.

269 <https://stp.hagiang.gov.vn/> Truy cập 22h05 ngày 24/12/2019.

270 <https://hanam.gov.vn/stp> Truy cập 22h10 ngày 24/12/2019.

113	Hà Nam <sup>271</sup>	Chưa có chuyên mục riêng mà có thư mục tiếp cận thông tin nằm ẩn trong thư mục tuyên truyền phổ biến <sup>272</sup>	Văn phòng Sở	Quyết định số 91/QĐ-STP ngày 30/11/2018 của Sở Tư pháp Hà Nam ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân <sup>273</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm kiếm do chưa có danh mục riêng	Chưa tìm thấy
114	Hà Nội <sup>274</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
115	Hà Tĩnh <sup>275</sup>	Chưa có chuyên mục tiếp cận thông tin mà có chuyên mục công khai minh bạch thông tin nhưng chưa theo tinh thần Luật TCTT <sup>276</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy

271 <https://hanam.gov.vn/stp/pages/NewsGroups.aspx?cid=994d2c04-d028-4756-864c-17c3d0421bfe> Truy cập 16h16 ngày 3/2/2020.

272 <https://hanam.gov.vn/stp/Pages/quyet-dinh-so-91qd-stp-ngay-30112018-cua-giam-doc-so-tu-phap-ha-nam.aspx> Truy cập 16h13 ngày 3/2/2020.

273 <http://sotuphap.hanoi.gov.vn/Portalview/trangchu.aspx> Truy cập 22h14 ngày 24/12/2019.

274 [http://tuphap.hatinh.gov.vn/home/default/explorer/folder/139?folder\\_id=139](http://tuphap.hatinh.gov.vn/home/default/explorer/folder/139?folder_id=139) Truy cập 22h19 ngày 24/12/2019.

275 <http://tuphap.hatinh.gov.vn/cong-khai-minh-bach-thong-tin> Truy cập 16h19 ngày 3/2/2020.

276 <http://sotuphap.haiduong.gov.vn/default.aspx> Truy cập 22h23 ngày 24/12/2019.

116	Hải Dương <sup>277</sup>	Có chuyên mục <sup>278</sup>	Văn phòng Sở	Quyết định 1668/QĐ-STP ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp <sup>279</sup> có quy trình rõ ràng liên quan đến việc công khai thông tin và cung cấp theo yêu cầu	<u>Chưa lập danh mục thông tin mà chỉ có thư mục danh mục thông tin công khai</u> <sup>280</sup>	Thư mục TCTT vẫn đang để trống nội dung, ngoại trừ Quyết định 1668/QĐ-STP	Chưa tìm thấy
117	Hải Phòng <sup>281</sup>	Đã có chuyên mục <sup>282</sup>	Phạm Trung Duyên; Chức vụ: Chánh Văn phòng Sở Tư pháp <sup>283</sup>	Quyết định 50/QĐ-STP ban hành Quy chế cung cấp thông tin tại Sở Tư pháp TP Hải Phòng <sup>284</sup>	Đã lập danh mục nhưng tài liệu cập nhật nhất vào ngày 10/10/2019 <sup>285</sup>	Các thông tin hiển thị chưa đầy đủ và cập nhật, nhiều đường dẫn không có nội dung và khó để tìm kiếm, tài liệu đính kèm định dạng pdf mà không có định dạng word <sup>286</sup>	Chưa tìm thấy
118	Hậu Giang <sup>287</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
119	Hòa Bình <sup>288</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
120	Hưng Yên <sup>289</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
121	Kiên Giang <sup>290</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy

277 <http://sotuphap.haiduong.gov.vn/View/7dkHZbdAal@.html> Truy cập 16h22 ngày 3/2/2020.

278 <http://sotuphap.haiduong.gov.vn/uploads/Tiep%20can%20thong%20tin/QD%20ban%20hanh%20QC%20cung%20cap%20thong%20tin.pdf> Truy cập 16h24 ngày 3/2/2020,

279 <http://sotuphap.haiduong.gov.vn/ViewDetail.aspx?nID=tqs5JYSc514@> truy cập 16.30 ngày 3/2/2020

280 <http://www.haiphong.gov.vn/Portal/Default.aspx?Organization=STP> Truy cập 22h27 ngày 24/12/2019.

281 <http://www.haiphong.gov.vn/Portal/Content.aspx?Organization=STP&MenuID=18174> Truy cập 16h34 ngày 3/2/2020.

282 <http://www.haiphong.gov.vn/Portal/Detail.aspx?Organization=STP&MenuID=18463&ContentID=135516> Truy cập 22h30 ngày 24/12/2019.

283 <http://www.haiphong.gov.vn/Portal/Folders/ImageUploads/STP/40/Lu%E1%BA%ADt%20TCTT/50.signed.pdf> Truy cập 16h40 ngày 3/2/2020.

284 <http://www.haiphong.gov.vn/Portal/Content.aspx?Organization=STP&MenuID=18464> Truy cập 16h37 ngày 3/2/2020.

285 <http://www.haiphong.gov.vn/Portal/Folders/ImageUploads/STP/40/1%20PDF%202019/CK%20T10.2019/757.PDF> Truy cập 16h30 ngày 3/2/2020.

286 <http://haugiang.gov.vn/default.aspx?siteid=45> Truy cập 22h40 ngày 24/12/2019.

287 <http://sotuphap.hoabinh.gov.vn/> Truy cập 22h ngày 28/12/2019.

288 <http://sotuphap.hungyen.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 22h10 ngày 28/12/2019.

289 <https://stp.kiengiang.gov.vn/> Truy cập 22h28 ngày 28/12/2019.

290 <http://sotuphap.kontum.gov.vn/> Truy cập 22h36 ngày 28/12/2019.

122	Kon Tum <sup>291</sup>	Đã có chuyên mục <sup>292</sup>	Văn phòng Sở	Quyết định 69/QĐ-STP ngày 08/6/2018 của Sở tư pháp Kon Tum về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum <sup>293</sup>	Chưa lập danh mục thông tin mà liệt kê những nội dung thông tin cần công khai <sup>294</sup>	Chưa có đường link riêng cho từng loại thông tin trong danh mục nên phải tìm kiếm rời rạc trên toàn bộ web do đó tìm kiếm khó, không tập trung	Chưa tìm thấy
123	Khánh Hòa <sup>295</sup>	Đã tạo chuyên mục <sup>296</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
124	Lai Châu <sup>297</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
125	Lạng Sơn <sup>298</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
126	Lào Cai <sup>299</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
127	Lâm Đồng <sup>300</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
128	Long An <sup>301</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Đã ban hành <sup>302</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
129	Nam Định <sup>303</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
130	Ninh Bình <sup>304</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy

291 <http://sotuphap.kontum.gov.vn/KonTum/908/Tiep-can-thong-tin.aspx> Truy cập 16.45 ngày 3/2/2020.

292 <http://sotuphap.kontum.gov.vn/Uploads/files/QD%2069.pdf> Truy cập 16.48 ngày 3/2/2020.

293 <http://sotuphap.kontum.gov.vn/KonTum/1685/Danh-muc-Thong-tin-cong-dan-duoc-tiep-can-va-duoc-cong-bo-cong-khai.aspx> Truy cập 22h42 ngày 28/12/2019.

294 <http://stp.khanhhoa.gov.vn/> Truy cập 23h10 ngày 28/12/2019.

295 <http://stp.khanhhoa.gov.vn/Default.aspx?TopicId=4363ee6a-2012-4fa5-ba68-cdd0ffcd0840> Truy cập 16h50 ngày 3/2/2020.

296 <https://sotp.laichau.gov.vn/> Truy cập 23h30 ngày 28/12/2019.

297 <http://sotp.langson.gov.vn/> Truy cập 23h52 ngày 28/12/2019.

298 <https://stp.laocai.gov.vn/Default.aspx?sname=stp&sid=1236&pageid=27763> Truy cập 23h57 ngày 28/12/2019.

299 <http://stp.lamdong.gov.vn/> Truy cập 10h10 ngày 29/12/2019.

300

301 <https://stp.longan.gov.vn/Pages/Default.aspx> Truy cập 10h15 ngày 29/12/2019.

302 <https://stp.longan.gov.vn/Lists/TinTucSuKien/DispForm.aspx?ID=1589&CategoryId=&InitialTabId=Ribbon.Read> Truy cập 13h40 ngày 5/2/2020.

303 <http://sotuphap.namdinh.gov.vn/Default.aspx?sname=So%20Tu%20%20Phap&sid=1222&pageid=28299> Truy cập 10h19 ngày 29/12/2019.

304 <https://sotuphap.ninhbinh.gov.vn/> Truy cập 10h23 ngày 29/12/2019.

131	Ninh Thuận <sup>305</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
132	Nghệ An <sup>306</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
133	Phú Thọ <sup>307</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
134	Phú Yên <sup>308</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu.	Chưa tìm thấy
135	Quảng Bình <sup>309</sup>	Chưa có chuyên mục tiếp cận thông tin nhưng có chuyên mục danh mục thông tin <sup>310</sup>	Văn phòng Sở	Quyết định 2151/QĐ-STP ngày 18/10/2018 của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình ban hành ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình	Chưa lập danh mục thông tin mà chỉ liệt kê những nội dung thông tin phải công khai theo quy định tại Điều 17 của Luật TCTT <sup>311</sup>	Chưa có vì chưa lập danh mục	Chưa tìm thấy
136	Quảng Nam <sup>312</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
137	Quảng Ninh <sup>313</sup>	Có chuyên mục TCTT nhưng rỗng nội dung <sup>314</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
138	Quảng Ngãi <sup>315</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy

305 <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/sotp/Pages/Default.aspx> Truy cập 10h25 ngày 29/12/2019.

306 [http://www.nghean.vn:10040/wps/portal/sotuphap!ut/p/c5/04\\_SB8K8xLLM9MSSzPy8xBz9CP0os3i\\_MG9\\_TxPDUOegUGMzA0\\_HAEtDL19XQyM3I\\_1wkA4kFV6O5gYGnmYGIRYexoYGBibmEHkDHMDRON\\_Plz83Vb8gOzvN-QVFREQCifKn0/dl3/d3/L3dDb0EvUU5RTGtBISEvWUZSdndBISEvNI9OVktPSTQxVUNSVTM2MEIBUDkxSk1FMTJMG!!](http://www.nghean.vn:10040/wps/portal/sotuphap!ut/p/c5/04_SB8K8xLLM9MSSzPy8xBz9CP0os3i_MG9_TxPDUOegUGMzA0_HAEtDL19XQyM3I_1wkA4kFV6O5gYGnmYGIRYexoYGBibmEHkDHMDRON_Plz83Vb8gOzvN-QVFREQCifKn0/dl3/d3/L3dDb0EvUU5RTGtBISEvWUZSdndBISEvNI9OVktPSTQxVUNSVTM2MEIBUDkxSk1FMTJMG!!) Truy cập 10h28 ngày 29/12/2019.

307 <https://sotuphap.phutho.gov.vn/> Truy cập 10h30 ngày 29/12/2019.

308 <http://sotuphap.phuyen.gov.vn/wps/portal/sotuphap/> Truy cập 10h34 ngày 29/12/2019.

309 <https://stp.quangbinh.gov.vn/3cms/> Truy cập 10h38 ngày 29/12/2019.

310 <https://stp.quangbinh.gov.vn/3cms/danh-muc-thong-tin.htm> truy cập 16.57 ngày 3/2/2020.

311 <https://stp.quangbinh.gov.vn/3cms/danh-muc-thong-tin-duoc-cong-khai-theo-quy-dinh-qua-luat-tiep-can-thong-tin.htm> Truy cập 10h40 ngày 29/12/2019.

312 <http://sotuphapqnam.gov.vn/> Truy cập 11h00 ngày 29/12/2019.

313 <https://www.quangninh.gov.vn/So/sotuphap/Trang/default.aspx> Truy cập 22h35 ngày 30/12/2019.

314 <https://www.quangninh.gov.vn/So/sotuphap/Trang/Catalog.aspx?Cat=99> Truy cập 22h56 ngày 30/12/2019.

315 <http://www.quangngai.gov.vn/vi/sotp/Pages/home.aspx> Truy cập 17.07 ngày 3/2/2020.

139	Quảng Trị <sup>316</sup>	Đã có <sup>317</sup>	Trần Thị Lan Chi <sup>318</sup> - Chánh Văn phòng Sở Tư pháp SĐT: 0914637234 Email: tranlanchi@quangtri.gov.vn	Quyết định 406/QĐ-STP ban hành ngày 20/11/2018 về ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp <sup>319</sup>	Chưa lập danh mục thông tin mà chỉ liệt kê những nội dung thông tin phải công khai theo quy định tại Điều 17 của Luật TCTT <sup>320</sup>	Chưa có vì chưa lập danh mục	Chưa tìm thấy
140	Sóc Trăng <sup>321</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
141	Sơn La <sup>322</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
142	Tây Ninh <sup>323</sup>	Chưa có chuyên mục TCTT mà có chuyên mục công khai minh bạch nhưng chuyên mục rỗng thông tin <sup>324</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không tìm kiếm vì tìm thấy danh mục thông tin công khai để đối chiếu	Chưa tìm thấy
143	Tiền Giang <sup>325</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có chuyên mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
144	TP HCM <sup>326</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có chuyên mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy

316 <http://sotuphapquangtri.gov.vn/> Truy cập 23h06 ngày 30/12/2019.

317 <http://sotuphapquangtri.gov.vn/Ti%C3%AApc%C3%A2%CC%A3nth%C3%B4ngtin.aspx> Truy cập 17.08 ngày 3/2/2020.

318 <http://sotuphapquangtri.gov.vn/Portals/0/qd471-2018.pdf> Truy cập 17.09 ngày 3/2/2020.

319 [http://sotuphapquangtri.gov.vn/Portals/0/qd\\_406\\_2018.pdf](http://sotuphapquangtri.gov.vn/Portals/0/qd_406_2018.pdf) Truy cập ngày 3/2/2020.

320 [http://sotuphapquangtri.gov.vn/Portals/0/FILE\\_20191102\\_142959\\_danhmucthongtinphaicongkhai.pdf](http://sotuphapquangtri.gov.vn/Portals/0/FILE_20191102_142959_danhmucthongtinphaicongkhai.pdf) Truy cập 17h12 ngày 3/2/2020.

321 <http://sotuphap.soctrang.gov.vn/Default.aspx> Truy cập 23h26 ngày 30/12/2019.

322 <http://sotuphap.sonla.gov.vn/> Truy cập 23h28 ngày 30/12/2019.

323 <https://sotuphap.tayninh.gov.vn/Pages/Home.aspx> Truy cập 17h15 ngày 3/2/2020.

324 <https://sotuphap.tayninh.gov.vn/Pages/tim-kiem-cong-khai-minh-bach.aspx> Truy cập 17h17 ngày 3/2/2020.

325 <http://sotuphap.tiengiang.gov.vn/> Truy cập 23h34 ngày 30/12/2019.

326 <https://sotuphap.hochiminhcity.gov.vn/> Truy cập 23h41 ngày 30/12/2019.



145	Tuyên Quang <sup>327</sup>	Có chuyên mục	Lý Thị Hương Giang, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp	Quyết định số 110/QĐ-STP ngày 28/6/2018 về ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang <sup>328</sup>	Chưa lập danh mục mà chỉ có thư mục danh mục thông tin <sup>329</sup>	Tài liệu trong thư mục được cập nhật nhất đến ngày 6/9/2018	Chưa tìm thấy
146	Thái Bình <sup>330</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
147	Thái Nguyên <sup>331</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
148	Thanh Hóa <sup>332</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
149	Thừa Thiên Huế <sup>333</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
150	Trà Vinh <sup>334</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Không tìm kiếm vì chưa tìm thấy danh mục	Chưa tìm thấy
151	Vĩnh Long <sup>335</sup>	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website
152	Vĩnh Phúc <sup>336</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
153	Yên Bái <sup>337</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy

#### IV. TỈNH ĐIỆN BIÊN

327 <http://tuphaptuyenquang.gov.vn/> Truy cập 23h46 ngày 30/12/2019.

328 <http://tuphaptuyenquang.gov.vn/DetailView/3727/64/92/Quyết-dinh-so-114/QĐ-STP-ngay-30/6/2018-cua-So-Tu-phap-Tuyen-Quang.html> Truy cập 17h22 ngày 3/2/2020.

329 <http://tuphaptuyenquang.gov.vn/Groupcon/91/Danh-muc-thong-tin.html> Truy cập 17h25 ngày 3/2/2020.

330 <https://sotuphap.thaibinh.gov.vn/> Truy cập 23h55 ngày 30/12/2019.

331 <http://sotp.thainguyen.gov.vn/wps/portal> Truy cập 23h57 ngày 30/12/2019.

332 <http://stp.thanhhoa.gov.vn/> Truy cập 00h04 ngày 31/12/2019.

333 <https://stp.thuathienhue.gov.vn/> truy cập 00h05 ngày 31/12/2019.

334 <https://stp.travinh.gov.vn/Default.aspx?sname=stp&sid=1447&pageid=39053> Truy cập 17h30 ngày 3/2/2020.

335 Không tìm thấy website (tìm kiếm ngày 31/12/2019 và tìm kiếm lại vào 17h35 ngày 3/2/2020).

336 <http://sotp.vinhphuc.gov.vn/> Truy cập 00h10 ngày 31/12/2019.

337 <http://sotuphap.yenbai.gov.vn/Pages/Trang-chu.aspx> Truy cập 00h15 ngày 31/12/2019.

154	Sở Tài chính <sup>338</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
155	Sở NN-PT-NT <sup>339</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
156	Sở Y tế <sup>340</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
157	Sở Giáo dục và đào tạo <sup>341</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
158	Sở LĐ-TB-XH <sup>342</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
159	Sở TN-MT	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
160	Ban Dân tộc tỉnh <sup>343</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
161	Sở TT-TT <sup>344</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
162	Sở KH-CN <sup>345</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
163	Sở Xây dựng <sup>346</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
164	Sở Nội vụ <sup>347</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
165	Sở Ngoại vụ <sup>348</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy

338 <http://sotc.dienbien.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 00h30 ngày 31/12/2019.

339 <http://snnptnt.dienbien.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 00h33 ngày 31/12/2019.

340 <https://soytedienbien.gov.vn/> Truy cập 00h36 ngày 31/12/2019 .

341 <http://dienbien.edu.vn/> Truy cập 00h40 ngày 31/12/2019.

342 <http://solaodong.dienbien.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 00h44 ngày 31/12/2019.

343 <http://bandantoc.dienbien.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 11h05 ngày 05/01/2020.

344 <http://dic.gov.vn/> Truy cập 22h42 ngày 06/01/2020.

345 <http://skhcn Dienbien.gov.vn/> Truy cập 23h46 ngày 06/01/2020.

346 <http://www.sxd Dienbien.gov.vn/> Truy cập 22h37 ngày 09/01/2020.

347 <http://snv.dienbien.gov.vn/> Truy cập 10h33 ngày 14/01/2020.

348 <http://songoaivu.dienbien.gov.vn/portal/Pages/default.aspx> Truy cập 15h26 ngày 14/01/2020.

166	Sở VH-TT-DL <sup>349</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
167	Sở KH-ĐT <sup>350</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
168	Sở Công thương <sup>351</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
169	Ngân hàng Nhà nước <sup>352</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
170	Kho bạc Nhà nước tỉnh <sup>353</sup>	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website
171	Sở Công an <sup>354</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
172	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh <sup>355</sup>	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website
173	Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên <sup>356</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
174	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh <sup>357</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy

349 <http://svhttddienbien.gov.vn/portal/Home/default.aspx> Truy cập 10h40 ngày 14/01/2020.

350 <http://dienbiendpi.gov.vn/> Truy cập 10h41 ngày 14/01/2010.

351 <http://socongthuongdienbien.gov.vn/> Truy cập 10h43 ngày 14/01/2020.

352 <https://nhnn.ngan-hang.com/chi-nhanh/dien-bien/chi-nhanh-tinh-dien-bien> Truy cập 10h49 ngày 14/01/2020

353 Tìm kiếm ngày 14/1/2020 và tìm kiếm lại vào 17h44 ngày 3/2/2020 nhưng không tìm thấy website.

354 <http://congan.dienbien.gov.vn/> Truy cập lúc 10h57 ngày 14/01/2020.

355 Tìm kiếm ngày 14/1/2020 và tìm kiếm lại vào 17.47 ngày 3/2/2020 nhưng không tìm thấy website.

356 <https://dienbien.toaan.gov.vn/webcenter/portal/dienbien/home> Truy cập lúc 12h09 ngày 14/01/2020.

357 <http://vksnddienbien.gov.vn/> Truy cập lúc 12h15 ngày 14/01/2020.

175	Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên <sup>358</sup>	Không tìm thấy website	Quy chế không quy định đầu mối mà chỉ quy định trách nhiệm của Chánh văn phòng, Phó Chánh văn phòng và công chức, người làm công tác văn thư trong công khai và cung cấp thông tin	Có ban hành quy chế theo Quyết định số 51/QĐ-VPĐBQH về việc ban hành quy chế công khai thông tin, cung cấp thông tin của VPĐBQH tỉnh Điện Biên <sup>359</sup>	Không tìm thấy website nên không tìm thấy danh mục tuy nhiên có quy định những nội dung phải công khai và cung cấp có điều kiện theo quy định của Điều 17 Luật TCTT	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website
176	Văn phòng HĐND tỉnh Điện Biên <sup>360</sup>	Chưa có	Không tìm thấy	Không tìm thấy	Không tìm thấy	Không tìm thấy	Không tìm thấy
177	UBND huyện Mường Ảng <sup>361</sup>	Không tìm kiếm do không truy cập được trang thông tin điện tử của UBND huyện Mường Ảng	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được
178	UBND huyện Điện Biên <sup>362</sup>	Chưa có <sup>363</sup>	Chưa có <sup>364</sup>	Chưa có <sup>365</sup>	Chưa có <sup>366</sup>	Chưa có <sup>367</sup>	Không tìm thấy

358 Tìm kiếm ngày 14/1/2020 và tìm kiếm lại vào 17h53 ngày 3/2/2020 nhưng không tìm thấy website.

359 Được cung cấp trực tiếp theo yêu cầu thông qua cuộc phỏng vấn sâu với Chánh văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên ngày 8/1/2020.

360 <http://daibieunhandan.dienbien.gov.vn/> Truy cập 17.54 ngày 3/2/2020.

361 Tìm kiếm ngày 14/1/2020 và tìm kiếm lại vào 19h05 ngày 3/2/2020 nhưng không truy cập được website của UBND huyện Mường Ảng bao gồm tìm kiếm thông qua <http://dienbien.gov.vn>

362 <http://huyendienbien.gov.vn> Truy cập 18.56 ngày 3/2/2020.

363 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện VP UBND huyện Điện Biên ngày 7/1/2020.

364 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện VP UBND huyện Điện Biên ngày 7/1/2020.

365 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện VP UBND huyện Điện Biên ngày 7/1/2020.

366 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện VP UBND huyện Điện Biên ngày 7/1/2020.

367 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện VP UBND huyện Điện Biên ngày 7/1/2020.

179	UBND Xã Mường Phăng, huyện Điện Biên <sup>368</sup>	Chưa có <sup>369</sup>	Chưa có <sup>370</sup>	Chưa có <sup>371</sup>	Chưa có <sup>372</sup>	Chưa có <sup>373</sup>	Chưa có <sup>374</sup>
180	UBND Xã Ngồi Cáy, huyện Mường Ăng <sup>375</sup>	Chưa có <sup>376</sup>	Chưa có <sup>377</sup>	Chưa có <sup>378</sup>	Chưa có <sup>379</sup>	Chưa có <sup>380</sup>	Chưa có <sup>381</sup>
<b>V. TỈNH BẮC KẠN</b>							
181	Sở Tài chính <sup>382</sup>	Chưa có <sup>383</sup>	Chưa có <sup>384</sup>	Chưa có <sup>385</sup>	Chưa có <sup>386</sup>	Chưa có <sup>387</sup>	Chưa có <sup>388</sup>

368 Chưa có trang thông tin điện tử.

369 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Mường Phăng ngày 7/1/2020.

370 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Mường Phăng ngày 7/1/2020.

371 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Mường Phăng ngày 7/1/2020.

372 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Mường Phăng ngày 7/1/2020.

373 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Mường Phăng ngày 7/1/2020.

374 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Mường Phăng ngày 7/1/2020.

375 Chưa có trang thông tin điện tử.

376 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Ngồi Cáy ngày 7/1/2020.

377 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Ngồi Cáy ngày 7/1/2020.

378 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Ngồi Cáy ngày 7/1/2020.

379 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Ngồi Cáy ngày 7/1/2020.

380 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Ngồi Cáy ngày 7/1/2020.

381 Kết quả thảo luận nhóm với Ban thông tin xã Ngồi Cáy ngày 7/1/2020.

382 <http://sotachinh.backan.gov.vn/> Truy cập 15h36 ngày 06/01/2020.

383 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn ngày 27/12/2019.

384 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn ngày 27/12/2019.

385 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn ngày 27/12/2019.

386 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn ngày 27/12/2019.

387 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn ngày 27/12/2019.

388 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn ngày 27/12/2019.

182	Sở NN-PT-NT <sup>389</sup>	Chưa có <sup>390</sup>	Chưa có <sup>391</sup>	Chưa có <sup>392</sup>	Chưa có <sup>393</sup>	Chưa có <sup>394</sup>	Chưa có <sup>395</sup>
183	Sở Y tế <sup>396</sup>	Chưa có <sup>397</sup>	Chưa có <sup>398</sup>	Chưa có <sup>399</sup>	Chưa có <sup>400</sup>	Chưa có <sup>401</sup>	Chưa có <sup>402</sup>
184	Sở Giáo dục và đào tạo <sup>403</sup>	Chưa có <sup>404</sup>	Chưa có <sup>405</sup>	Chưa có <sup>406</sup>	Chưa có <sup>407</sup>	Chưa có <sup>408</sup>	Chưa có <sup>409</sup>
185	Sở LĐ-TB-XH <sup>410</sup>	Chưa có <sup>411</sup>	Chưa có <sup>412</sup>	Chưa có <sup>413</sup>	Chưa có <sup>414</sup>	Chưa có <sup>415</sup>	Chưa có
186	Sở TN-MT <sup>416</sup>	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được

389 <https://sonnptnt.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> truy cập 16h18 ngày 06/01/2020.

390 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 27/12/2019.

391 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 27/12/2019.

392 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 27/12/2019.

393 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 27/12/2019.

394 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 27/12/2019.

395 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 27/12/2019.

396 <http://soyte.backan.gov.vn/> truy cập 16h46 ngày 06/01/2020.

397 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

398 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

399 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

400 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

401 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

402 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

403 <http://backan.edu.vn/> Truy cập 18h00 ngày 06/01/2020.

404 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

405 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

406 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

407 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

408 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

409 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

410 <https://soldtbxh.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 15h33 ngày 06/01/2020.

411 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

412 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

413 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

414 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

415 Kết quả phỏng vấn sâu với đại diện Sở ngày 26/12/2019.

416 Tìm kiếm tại <http://tnmtbackan.gov.vn/luc> 11h37 ngày 03/01/2020 và tìm kiếm lại vào 19h37 ngày 3/2/2020 nhưng không truy cập được.



187	Ban Dân tộc tỉnh <sup>417</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
188	Sở TT-TT <sup>418</sup>	Chưa tìm thấy do không truy cập được	Chưa tìm thấy do không truy cập được	Chưa tìm thấy do không truy cập được	Chưa tìm thấy do không truy cập được	Chưa tìm thấy do không truy cập được	Chưa tìm thấy do không truy cập được
189	Sở KH-CN <sup>419</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
190	Sở Xây dựng <sup>420</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
191	Sở Nội vụ <sup>421</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
192	Sở Ngoại vụ <sup>422</sup>	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website
193	Sở VH-TT-DL <sup>423</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
194	Sở KH-ĐT <sup>424</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
195	Sở Công thương <sup>425</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
196	Ngân hàng Nhà nước tỉnh <sup>426</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy

417 <http://bandantoc.backan.gov.vn/> Truy cập 16h00 ngày 05/01/2020.

418 <http://ict-backan.gov.vn/vi> Truy cập 23h15 ngày 06/01/2020.

419 <http://khcnbackan.gov.vn/> Truy cập 23h50 ngày 06/01/2020.

420 <https://soxaydung.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 22h47 ngày 09/01/2020.

421 <https://sonoivu.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 16h14 ngày 14/01/2020.

422 Truy cập <http://songoaivu.backan.gov.vn> và tìm kiếm liên kết trên <http://backan.gov.vn> vào ngày 6/1/2020 và tìm lại vào 19.48 ngày 3/2/2020 nhưng không tìm thấy.

423 <http://sovhntdl.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập lúc 17h48 ngày 14/01/2020.

424 <https://sokhdt.backan.gov.vn/> Truy cập 23h00 ngày 09/01/2020.

425 <http://www.congthuongbackan.gov.vn/> truy cập 14h20 ngày 14/01/2000.

426 <https://nhnn.ngan-hang.com/chi-nhanh/bac-kan>

197	Kho bạc Nhà nước tỉnh <sup>427</sup>	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website
198	Sở Công an <sup>428</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
199	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website
200	Toà án nhân dân tỉnh <sup>429</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
201	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh <sup>430</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
202	Văn phòng UBND, HĐND tỉnh <sup>431</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
203	UBND huyện Chợ Mới <sup>432</sup>	Chưa có <sup>433</sup>	Chưa có <sup>434</sup>	Chưa có <sup>435</sup>	Chưa có <sup>436</sup>	Chưa có <sup>437</sup>	Chưa có <sup>438</sup>

427 Tim kiếm "khobac.backan.gov.vn và tìm kiếm qua liên kết <http://backan.gov.vn> vào 19h51 ngày 3/2/2020 nhưng không tìm thấy.

428 <http://conganbackan.vn/> Truy cập 17h56 ngày 14/01/2020.

429 <https://backan.toaan.gov.vn/webcenter/portal/backan/home> Truy cập thông qua <http://backan.gov.vn> vào 20h44 ngày 3/2/2020.

430 [https://backan.gov.vn/Pages/thu-dien-tu/default\\_19.4.aspx?uid=346](https://backan.gov.vn/Pages/thu-dien-tu/default_19.4.aspx?uid=346) Truy cập 18h05 ngày 14/01/2020.

431 <https://vpubnd.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 20h43 ngày 3/2/2020 qua <http://backan.gov.vn>

432 <https://chomoi.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> Truy cập 20.48 ngày 3/2/2020 qua <http://backan.gov.vn>

433 Kết quả làm việc với đại diện Phòng Tư pháp, Hội LHPN và MTTQ huyện Chợ Mới ngày 26/12/2019.

434 Kết quả làm việc với đại diện Phòng Tư pháp, Hội LHPN và MTTQ huyện Chợ Mới ngày 26/12/2019.

435 Kết quả làm việc với đại diện Phòng Tư pháp, Hội LHPN và MTTQ huyện Chợ Mới ngày 26/12/2019.

436 Kết quả làm việc với đại diện Phòng Tư pháp, Hội LHPN và MTTQ huyện Chợ Mới ngày 26/12/2019.

437 Kết quả làm việc với đại diện Phòng Tư pháp, Hội LHPN và MTTQ huyện Chợ Mới ngày 26/12/2019.

438 Kết quả làm việc với đại diện Phòng Tư pháp, Hội LHPN và MTTQ huyện Chợ Mới ngày 26/12/2019.

204	UBND xã Thanh Vân <sup>439</sup>	Chưa có <sup>440</sup>	VP UBND xã <sup>441</sup>	Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND xã Thanh Vân ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND xã Thanh Vân <sup>442</sup>	Chưa lập danh mục thông tin theo quy định của Luật TCTT mà lập danh mục thông tin được công khai theo Quyết định số 619/QĐ-TT ngày 8/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật <sup>443</sup>	Chưa đối chiếu do chưa có danh mục <sup>444</sup>	Chưa có <sup>445</sup>
205	UBND xã Mai Lạp <sup>446</sup>	Chưa có <sup>447</sup>	VP UBND xã Mai Lạp <sup>448</sup>	Quyết định số 56/QĐ-UBND của UBND xã Mai Lạp ngày 1/6/2019 về quy chế cung cấp thông tin cho công dân của <sup>449</sup> UBND xã Mai Lạp <sup>450</sup>	Chưa lập <sup>451</sup>	Chưa thực hiện công khai vì chưa có danh mục <sup>452</sup>	Chưa có <sup>453</sup>
<b>VI. TỈNH CAO BẰNG</b>							
206	Sở Tài chính <sup>454</sup>	Chưa có <sup>455</sup>	Chưa có <sup>456</sup>	Chưa có <sup>457</sup>	Chưa có <sup>458</sup>	Chưa có <sup>459</sup>	Chưa có <sup>460</sup>

439 <https://chomoi.backan.gov.vn/subsites/Pages/49/default.aspx> tìm kiếm qua <https://chomoi.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> lúc 21h05 ngày 3/2/2020.

440 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã ngày 26/12/2019.

441 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã ngày 26/12/2019.

442 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã ngày 26/12/2019.

443 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã ngày 26/12/2019.

444 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã ngày 26/12/2019.

445 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã ngày 26/12/2019.

446 <https://chomoi.backan.gov.vn/subsites/Pages/50/default.aspx> tìm kiếm qua <https://chomoi.backan.gov.vn/Pages/default.aspx> lúc 20h57 ngày 3/2/2020.

447 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã Mai Lạp ngày 26/12/2019.

448 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã Mai Lạp ngày 26/12/2019.

449 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã Mai Lạp ngày 26/12/2019.

450 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã Mai Lạp ngày 26/12/2019.

451 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã Mai Lạp ngày 26/12/2019.

452 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã Mai Lạp ngày 26/12/2019.

453 Kết quả làm việc với đại diện Ban Thông tin truyền thông xã Mai Lạp ngày 26/12/2019.

454 <http://sotaichinh.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=stc&sid=1325&pageid=32747> Truy cập 15h33 ngày 06/01/2020.

455 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

456 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

457 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

458 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

459 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

460 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 24/12/2019.

207	Sở NN-PT-NT <sup>461</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
208	Sở Y tế <sup>462</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
209	Sở Giáo dục và đào tạo <sup>463</sup>	Chưa có	Văn phòng Sở	Quyết định số 589/QĐ-SGD&ĐT ngày 30/7/2018 của Sở GD&ĐT tỉnh Cao Bằng về ban hành quy chế tổ chức cung cấp thông tin cho công dân thuộc trách nhiệm của Sở	Chưa tìm thấy	Chưa có danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
210	Sở LĐ-TB-XH <sup>464</sup>	Chưa có <sup>465</sup>	Chưa có <sup>466</sup>	Chưa có <sup>467</sup>	Chưa có <sup>468</sup>	Chưa có <sup>469</sup>	Chưa có <sup>470</sup>
211	Sở TN-MT <sup>471</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
212	Ban Dân tộc tỉnh <sup>472</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
213	Sở TT-TT <sup>473</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
214	Sở KH-CN <sup>474</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy

461 <http://sonongnghiep.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=snnptnt&sid=1324&pageid=32693> Truy cập 16h20 ngày 06/01/2020.

462 <http://soytecaobang.gov.vn/Default.aspx?sname=syt&sid=1317&pageid=32314> Truy cập 17h07 ngày 06/01/2020.

463 <http://sogiaoduc.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=sgddt&sid=1313&pageid=32098> Truy cập 17h34 ngày 06/01/2019.

464 <http://soldtbxh.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=slthxh&sid=1322&pageid=32585> Truy cập 15h30 ngày 06/01/2020.

465 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 25/12/2019.

466 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 25/12/2019.

467 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 25/12/2019.

468 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 25/12/2019.

469 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 25/12/2019.

470 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Sở ngày 25/12/2019.

471 <http://sotnmt.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=stnmt&sid=1326&pageid=32801> hoặc <http://tnmtcaobang.gov.vn/> Truy cập 11h28 ngày 03/01/2020.

472 <http://bandantoc.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=bandantoc&sid=1330&pageid=33017> Truy cập 15h45 ngày 05/01/2020.

473 <http://sotttt.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=stttt&sid=1314&pageid=32152> Truy cập 23h42 ngày 06/01/2020

474 <http://khcncaobang.gov.vn/> Truy cập 00h11 ngày 07/01/2020.

215	Sở Xây dựng <sup>475</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
216	Sở Nội vụ <sup>476</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
217	Sở Ngoại vụ <sup>477</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
218	Sở VH-TT-DL <sup>478</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
219	Sở KH-ĐT <sup>479</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
220	Sở Công thương <sup>480</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
221	Ngân hàng Nhà nước tỉnh <sup>481</sup>	Chưa có	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được	Không truy cập được nên chưa kiểm tra được
222	Kho bạc Nhà nước tỉnh <sup>482</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
223	Sở Công an <sup>483</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
224	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website	Không tìm thấy website

475 <http://soxaydung.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=sxd&sid=1286&pageid=30847> Truy cập 22h52 ngày 09/01/2020.  
476 <http://sonoivu.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=snoivu&sid=1316&pageid=32260> Truy cập 16h30 ngày 06/01/2020.  
477 <http://songoaivu.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=snv&sid=1323&pageid=32639> Truy cập 12h10 ngày 15/01/2020.  
478 <http://sovhth.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=svhttdl&sid=1328&pageid=32909> Truy cập 12h12 ngày 15/01/2020.  
479 <http://sokhdt.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=skhdt&sid=1315&pageid=32206> Truy cập 12h15 ngày 15/01/2020.  
480 <http://socongthuong.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=sct&sid=1319&pageid=32423> Truy cập 12h16 ngày 15/01/2020.  
481 <https://nhnn.ngan-hang.com/chi-nhanh/cao-bang>  
482 <http://khobac.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=khobac&sid=1339&pageid=33503> Truy cập 12h19 ngày 15/01/2020.  
483 <http://congan.caobang.gov.vn/Default.aspx?sname=congantinh&sid=1345&pageid=33827> Truy cập 12h21 ngày 15/01/2020.

225	Toà án nhân dân tỉnh <sup>484</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
226	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh <sup>485</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
227	Văn phòng đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh <sup>486</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
228	UBND huyện Nguyên Bình <sup>487</sup>	Chưa có <sup>488</sup>	Chưa có <sup>489</sup>	Chưa có <sup>490</sup>	Chưa có <sup>491</sup>	Chưa có <sup>492</sup>	Chưa có <sup>493</sup>
229	UBND xã Thành Công <sup>494</sup>	Chưa có <sup>495</sup>	Chưa có <sup>496</sup>	Chưa có <sup>497</sup>	Chưa có <sup>498</sup>	Chưa có <sup>499</sup>	Chưa có <sup>500</sup>

484 <https://caobang.toaan.gov.vn/webcenter/portal/caobang/home> Truy cập 12h23 ngày 15/01/2020.

485 <https://kiemsatcaobang.vn/> Truy cập 12h26 ngày 15/01/2020.

486 <http://hdndcaobang.gov.vn/> Truy cập 12h29 ngày 15/01/2020.

487 <http://nguyenbinh.caobang.gov.vn/Default.aspx?name=nguyenbinh&sid=1350&pageid=34067> Truy cập 12h33 ngày 15/01/2020.

488 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Văn phòng UBND huyện Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

489 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Văn phòng UBND huyện Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

490 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Văn phòng UBND huyện Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

491 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Văn phòng UBND huyện Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

492 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Văn phòng UBND huyện Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

493 Kết quả phỏng vấn sâu đại diện Văn phòng UBND huyện Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

494 Chưa có trang thông tin điện tử.

495 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo UBND xã Thành Công ngày 23/12/2019.

496 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo UBND xã Thành Công ngày 23/12/2019.

497 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo UBND xã Thành Công ngày 23/12/2019.

498 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo UBND xã Thành Công ngày 23/12/2019.

499 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo UBND xã Thành Công ngày 23/12/2019.

500 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo UBND xã Thành Công ngày 23/12/2019.



230	UBND thị trấn Nguyên Bình <sup>501</sup>	Chưa có <sup>502</sup>	Chưa có <sup>503</sup>	Chưa có <sup>504</sup>	Chưa có <sup>505</sup>	Chưa có <sup>506</sup>	Chưa có <sup>507</sup>
<b>VII. TỈNH HÀ GIANG</b>							
231	Sở Tài nguyên và môi trường <sup>508</sup>	Chưa có	Đã có	Đã có	Chưa lập	Chưa lập nên không đối chiếu được	Chưa tìm thấy
232	Sở Công thương <sup>509</sup>	Đã có chuyên mục Danh mục thông tin được công khai nhưng trong danh mục chỉ đăng tải Nghị định 13/2018/NĐ-CP <sup>510</sup>	Chưa có	Chưa có	Chưa lập	Chưa lập nên không đối chiếu được	Chưa tìm thấy
233	Sở Xây dựng <sup>511</sup>	Chưa có <sup>512</sup>	Chưa có <sup>513</sup>	Chưa có <sup>514</sup>	Chưa có <sup>515</sup>	Chưa có <sup>516</sup>	Chưa có <sup>517</sup>

501 Chưa có trang thông tin điện tử.

502 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức tư pháp Thị trấn Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

503 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức tư pháp Thị trấn Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

504 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức tư pháp Thị trấn Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

505 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức tư pháp Thị trấn Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

506 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức tư pháp Thị trấn Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

507 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức tư pháp Thị trấn Nguyên Bình ngày 23/12/2019.

508 <http://stnmt.haigiang.gov.vn/baiviet?id=798>

509 <https://sct.haigiang.gov.vn/trang-chu>

510 <https://sct.haigiang.gov.vn/tin-tuc?catelid=142148> Truy cập 10h53 ngày 4/2/2020.

511 <http://sxd.haigiang.gov.vn/>

512 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.

513 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.

514 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.

515 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.

516 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.

517 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.

234	Cục Thuế tỉnh <sup>518</sup>	Chưa có <sup>519</sup>	Chưa có <sup>520</sup>	Chưa có <sup>521</sup>	Chưa có <sup>522</sup>	Chưa có <sup>523</sup>	Chưa có <sup>524</sup>
235	Sở Tài chính <sup>525</sup>	Chưa có <sup>526</sup>	Chưa có <sup>527</sup>	Chưa có <sup>528</sup>	Chưa có <sup>529</sup>	Chưa có <sup>530</sup>	Chưa có <sup>531</sup>
236	UBND huyện Bắc Mê <sup>532</sup>	Đã có <sup>533</sup>	Đã có <sup>534</sup>	Đã có <sup>535</sup>	Chưa lập danh mục mà chỉ quy định những thông tin phải công khai theo Điều 17 của Luật TCTT <sup>536</sup>	Chưa lập nên chưa đối chiếu được	Chưa tìm thấy
237	Thị trấn Yên Phú <sup>537</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy nên không đối chiếu	Chưa tìm thấy
238	UBND xã Minh Sơn <sup>538</sup>	Chưa có <sup>539</sup>	Chưa có <sup>540</sup>	Chưa có <sup>541</sup>	Chưa có <sup>542</sup>	Chưa có <sup>543</sup>	Chưa có <sup>544</sup>

- 518 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019 [http://hagiang.gdt.gov.vn/wps/portal!/ut/p/z/1/04\\_Sj9CPykssy0xPLMnMz0vMAfjjo8ziDUwsPX0swoL9J53dLAW8XY39As09vIws\\_Ez0wwkpiAJJ4wCOBkD9URAIMBOcAlOMDTx-9An0NAGz8Db09zWEKcJtRkBthkOmoqAgARPFkTA!!/dz/d5/L2dBISvZ0FBIS9nQSEh/](http://hagiang.gdt.gov.vn/wps/portal!/ut/p/z/1/04_Sj9CPykssy0xPLMnMz0vMAfjjo8ziDUwsPX0swoL9J53dLAW8XY39As09vIws_Ez0wwkpiAJJ4wCOBkD9URAIMBOcAlOMDTx-9An0NAGz8Db09zWEKcJtRkBthkOmoqAgARPFkTA!!/dz/d5/L2dBISvZ0FBIS9nQSEh/)
- 519 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 520 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 521 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 522 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 523 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 524 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 525 <http://stc.hagiang.gov.vn/cong-khai-tai-chinh>
- 526 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 527 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 528 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 529 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 530 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019.
- 531 Kết quả trao đổi với đại diện Sở ngày 4/12/2019..
- 532 <https://bacme.hagiang.gov.vn/> Truy cập 8h22 ngày 4/2/2020.
- 533 <https://bacme.hagiang.gov.vn/web/ubndbacme/tin-tuc?catelid=157133> Truy cập 10h19 ngày 4/2/2020.
- 534 <https://bacme.hagiang.gov.vn/web/ubndbacme/tin-tuc-chi-tiet?newsId=174516> Truy cập 10h24 ngày 4/2/2020.
- 535 <https://bacme.hagiang.gov.vn/web/ubndbacme/tin-tuc-chi-tiet?newsId=174405> Truy cập 10h25 ngày 4/2/2020.
- 536 <https://bacme.hagiang.gov.vn/web/ubndbacme/tin-tuc-chi-tiet?newsId=174192>
- 537 <https://tuyenphu.hagiang.gov.vn/trang-chu>
- 538 <https://xminhson.hagiang.gov.vn/>
- 539 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Minh Sơn ngày 5/12/2019.
- 540 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Minh Sơn ngày 5/12/2019.
- 541 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Minh Sơn ngày 5/12/2019.
- 542 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Minh Sơn ngày 5/12/2019.
- 543 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Minh Sơn ngày 5/12/2019.
- 544 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Minh Sơn ngày 5/12/2019.

VIII. TỈNH QUẢNG TRỊ							
239	Sở Tài nguyên môi trường <sup>545</sup>	Chưa có	Có đầu mối <sup>546</sup> nhưng tài liệu bị lỗi tại thời điểm truy cập	Có quy chế nhưng bị lỗi tại thời điểm truy cập <sup>547</sup>	Chưa lập danh mục thông tin phải công khai mà chỉ có danh mục tài liệu tài nguyên môi trường phải công khai theo quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị <sup>548</sup>	Chưa lập nên không đối chiếu	Chưa tìm thấy
240	Sở Tài chính <sup>549</sup>	Chưa có	Chưa có <sup>550</sup>	Chưa có <sup>551</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy nên không đối chiếu	Chưa tìm thấy
241	Sở Công thương <sup>552</sup>	Chưa có	Chưa có <sup>553</sup>	Chưa có <sup>554</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy nên không đối chiếu	Chưa tìm thấy
242	Cục thuế tỉnh <sup>555</sup>	Chưa có	Chưa có <sup>556</sup>	Chưa có <sup>557</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy nên không đối chiếu	Chưa tìm thấy
243	UBND huyện Cam Lộ <sup>558</sup>	Chưa có	Chưa có	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy
244	Sở xây dựng <sup>559</sup>	Chưa có	Có đầu mối <sup>560</sup>	Có quy chế <sup>561</sup>			

545 <http://stnmt.quangtri.gov.vn/>

546 [https://stnmt.quangtri.gov.vn/Pages/ChiTietVanBanWeb.aspx?Id=4353&iView=61&fbclid=IwAR0soELpOtXja9TGVPu6YMT-b4B\\_yD\\_1zc7qZ8p9aTt7d5H9lqg1Sim-N8](https://stnmt.quangtri.gov.vn/Pages/ChiTietVanBanWeb.aspx?Id=4353&iView=61&fbclid=IwAR0soELpOtXja9TGVPu6YMT-b4B_yD_1zc7qZ8p9aTt7d5H9lqg1Sim-N8) truy cập 11.19 ngày 4/2/2020

547 [https://stnmt.quangtri.gov.vn/Pages/ChiTietVanBanWeb.aspx?Id=4353&iView=61&fbclid=IwAR0soELpOtXja9TGVPu6YMT-b4B\\_yD\\_1zc7qZ8p9aTt7d5H9lqg1Sim-N8](https://stnmt.quangtri.gov.vn/Pages/ChiTietVanBanWeb.aspx?Id=4353&iView=61&fbclid=IwAR0soELpOtXja9TGVPu6YMT-b4B_yD_1zc7qZ8p9aTt7d5H9lqg1Sim-N8) Truy cập 11.16 ngày 4/2/2020

548 <https://stnmt.quangtri.gov.vn/Pages/DanhMucDuLieu.aspx>

549 <http://stcquangtri.gov.vn/>

550 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 6/11/2019

551 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 6/11/2019.

552 <http://socongthuong.quangtri.gov.vn/>

553 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 6/11/2019.

554 Kết quả làm việc với đại diện Sở ngày 6/11/2019.

555 <http://quangtri.gdt.gov.vn/wps/portal>

556 Kết quả làm việc với đại diện Cục ngày 6/11/2019.

557 Kết quả làm việc với đại diện Cục ngày 6/11/2019.

558 <http://camlo.quangtri.gov.vn/>

559 <http://soxaydung.quangtri.gov.vn/> Truy cập 9h59 ngày 4/2/2020.

560 [http://soxaydung.quangtri.gov.vn/uploads/news/2019\\_04/25.qd.sxd.pdf](http://soxaydung.quangtri.gov.vn/uploads/news/2019_04/25.qd.sxd.pdf)

561 [http://soxaydung.quangtri.gov.vn/uploads/news/2019\\_04/25.qd.sxd.pdf](http://soxaydung.quangtri.gov.vn/uploads/news/2019_04/25.qd.sxd.pdf)

IX. TỈNH SƠN LA							
245	UBND thành phố Sơn La <sup>562</sup>	Chưa có <sup>563</sup>	Chưa có <sup>564</sup>	Chưa có <sup>565</sup>	Chưa có <sup>566</sup>	Chưa có <sup>567</sup>	
246	Phường Chiềng Lề <sup>568</sup>	Chưa có <sup>569</sup>	Chưa có <sup>570</sup>	Chưa có <sup>571</sup>	Chưa có <sup>572</sup>	Chưa có <sup>573</sup>	
247	Phường Chiềng Cơi <sup>574</sup>	Chưa có <sup>575</sup>	Chưa có <sup>576</sup>	Chưa có <sup>577</sup>	Chưa có <sup>578</sup>	Chưa có <sup>579</sup>	
248	Phường Chiềng An <sup>580</sup>	Chưa có <sup>581</sup>	Chưa có <sup>582</sup>	Chưa có <sup>583</sup>	Chưa có <sup>584</sup>	Chưa có <sup>585</sup>	
X. THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG							

562 <http://thanhpho.sonla.gov.vn/Default.aspx?sid=1256&pageid=28423>

563 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo Văn phòng UBND và lãnh đạo Phòng Tư pháp thành phố Sơn La ngày 15/11/2019.

564 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo Văn phòng UBND và lãnh đạo Phòng Tư pháp thành phố Sơn La ngày 15/11/2019.

565 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo Văn phòng UBND và lãnh đạo Phòng Tư pháp thành phố Sơn La ngày 15/11/2019.

566 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo Văn phòng UBND và lãnh đạo Phòng Tư pháp thành phố Sơn La ngày 15/11/2019.

567 Kết quả phỏng vấn sâu lãnh đạo Văn phòng UBND và lãnh đạo Phòng Tư pháp thành phố Sơn La ngày 15/11/2019.

568 <http://thanhpho.sonla.gov.vn/Default.aspx?sid=1330&pageid=35661>

569 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Lề ngày 15/11/2019.

570 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Lề ngày 15/11/2019.

571 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Lề ngày 15/11/2019.

572 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Lề ngày 15/11/2019.

573 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Lề ngày 15/11/2019.

574 <http://thanhpho.sonla.gov.vn/Default.aspx?sid=1329&pageid=35586>

575 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Cơi ngày 14/11/2019.

576 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Cơi ngày 14/11/2019.

577 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Cơi ngày 14/11/2019.

578 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Cơi ngày 14/11/2019.

579 Kết quả thảo luận nhóm với công chức Phường Chiềng Cơi ngày 14/11/2019.

580 <http://thanhpho.sonla.gov.vn/Default.aspx?sid=1328&pageid=35511>

581 Kết quả làm việc với công chức Phường Chiềng An ngày 14/11/2019

582 Kết quả làm việc với công chức Phường Chiềng An ngày 14/11/2019

583 Kết quả làm việc với công chức Phường Chiềng An ngày 14/11/2019

584 Kết quả làm việc với công chức Phường Chiềng An ngày 14/11/2019

585 Kết quả làm việc với công chức Phường Chiềng An ngày 14/11/2019

249	UBND quận Sơn Trà <sup>586</sup>	Chưa có	Đã phân công <sup>587</sup> nhưng chưa tìm thấy trên trang thông tin điện tử	Đã ban hành <sup>588</sup> nhưng chưa tìm thấy trên trang thông tin điện tử	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
250	UBND phường Thọ Quang <sup>589</sup>	Chưa có	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
251	UBND phường An Hải Đông <sup>590</sup>	Có chuyên mục cung cấp thông tin nhưng không có nội dung <sup>591</sup>	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy	Chưa tìm thấy danh mục để đối chiếu	Chưa tìm thấy
<b>XI. TỈNH QUẢNG BÌNH</b>							
252	UBND huyện Bố Trạch <sup>592</sup>	Chưa có <sup>593</sup>	Chưa có <sup>594</sup>	Chưa có <sup>595</sup>	Chưa có <sup>596</sup>	Chưa có <sup>597</sup>	Chưa có <sup>598</sup>
253	UBND xã Xuân Trạch <sup>599</sup>	Chưa có <sup>600</sup>	Chưa có <sup>601</sup>	Chưa có <sup>602</sup>	Chưa có <sup>603</sup>	Chưa có <sup>604</sup>	Chưa có <sup>605</sup>

586 <https://sontra.danang.gov.vn/web/guest/trang-chu>

587 Kết quả trao đổi tại thực địa

588 Kết quả trao đổi tại thực địa

589 <https://thoquang.danang.gov.vn/default.aspx>

590 <https://anhaidong.danang.gov.vn/trang-chu>

591 <https://thoquang.danang.gov.vn/chitiettheloai.aspx?cid=384>

592 <https://botrach.quangbinh.gov.vn/3cms/>

593 Kết quả làm việc với lãnh đạo Phòng Tư pháp huyện Bố Trạch ngày 8/11/2019

594 Kết quả làm việc với lãnh đạo Phòng Tư pháp huyện Bố Trạch ngày 8/11/2019

595 Kết quả làm việc với lãnh đạo Phòng Tư pháp huyện Bố Trạch ngày 8/11/2019

596 Kết quả làm việc với lãnh đạo Phòng Tư pháp huyện Bố Trạch ngày 8/11/2019

597 Kết quả làm việc với lãnh đạo Phòng Tư pháp huyện Bố Trạch ngày 8/11/2019

598 Kết quả làm việc với lãnh đạo Phòng Tư pháp huyện Bố Trạch ngày 8/11/2019

599 Chưa có trang thông tin điện tử

600 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Xuân Trạch ngày 7/11/2019

601 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Xuân Trạch ngày 7/11/2019

602 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Xuân Trạch ngày 7/11/2019

603 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Xuân Trạch ngày 7/11/2019

604 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Xuân Trạch ngày 7/11/2019

605 Kết quả thảo luận nhóm với lãnh đạo và công chức xã Xuân Trạch ngày 7/11/2019

# PHỤ LỤC 7: TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN (Cập nhật ngày 10/2/2020)

TT	Cơ quan nhà nước	Thông tin liên lạc		Hình thức yêu cầu			Tài liệu yêu cầu cung cấp	Tình hình phản hồi	Hình thức phản hồi
		Địa chỉ nhận	Email	Thư gửi bưu điện	Email	Trực tiếp			
1	Văn phòng Bộ Tư Pháp	Phòng 101, nhà N1, 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội	cungcapthong-tinbtp@moj.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Bộ Tư pháp	Đã cung cấp tài liệu sau 04 ngày làm việc	Email
2	Văn phòng Bộ Tài nguyên Môi trường	Số 10, Tôn Thất Thuyết, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Bộ Tài nguyên Môi trường		
3	Văn phòng Bộ Tài chính	Phòng 101, tầng 1, Tòa nhà Bộ tài chính, 28 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	tranquan@mof.gov.vn cc thêm email: support@mof.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Bộ Tài chính	Đã cung cấp tài liệu sau 17 ngày làm việc	Email
4	Văn phòng Bộ Nội Vụ	Ông Phạm Quang Tuyến, Trưởng phòng Phòng Văn thư - Lưu trữ và Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Bộ Nội vụ, Số 8 Tôn Thất Thuyết,	<a href="mailto:tiepcanhtongtin@moha.gov.vn">tiepcanhtongtin@moha.gov.vn</a>	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Bộ Nội vụ	Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại làm rõ về phiếu yêu cầu cung cấp thông tin: "Phiếu này là như thế nào đây?". Sau khi được giải thích về Luật TCTT và mẫu phiếu yêu cầu thì hỏi lại "Đây là cá nhân yêu cầu đúng không,	Điện thoại



		Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội						cung cấp cũng được không cung cấp cũng được đúng không?"	
5	Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội	vp@mard.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
6	Văn phòng Bộ Y Tế	138A, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội	byt@moh.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Bộ Y Tế		
7	Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Số 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội	bogddt@moet.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới	- Ông Mai Đình Loát - Tổ trưởng Tổ thư ký Ban VSTBPN của Bộ trao đổi qua điện thoại hỏi kỹ về nơi công tác, mục đích yêu cầu thông tin và thông báo rằng cuối năm có hội nghị tổng kết công tác bình đẳng giới giai đoạn 2015-2020 của Bộ GD&ĐT, nếu người yêu cầu thông tin có quan tâm thì có thể liên lạc lại trao đổi trực tiếp. - Từ chối cung cấp thông tin do Bộ không thực hiện tổng kết nên không có văn bản này.	Điện thoại
8	Văn phòng Bộ Ngoại giao	Số 1 Tôn Thất Đàm, Ba Đình, Hà Nội	Banbientap@mofa.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
9	Văn phòng Bộ Công an	Số 44 Yết Kiêu - Hoàn Kiếm - Hà Nội		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
10	Văn phòng Bộ Quốc phòng	Số 5, Nguyễn Tri Phương, Hà Nội	info@mod.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới	Không gửi được thư vì người phát thư không được vào tòa nhà	

11	Văn phòng Bộ Xây dựng	Số 37, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	ttth@moc.gov. vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Bộ Xây dựng	Cán bộ văn thư gọi lại trao đổi rằng Bộ Xây dựng không có ng- hĩa vụ phải cung cấp văn bản này, phiếu yêu cầu này gần giống như một “thư nặc danh” và yêu cầu phải có văn bản cụ thể. Tuy nhiên người tiếp nhận vẫn đồng ý trình lên lãnh đạo, và nói rằng em làm văn bản thế này thì chắc là em “sẽ chuẩn bị phải nhận nhiều cuộc điện thoại nữa”. Thái độ trao đổi ôn hòa.	Điện thoại
12	Văn phòng Bộ Giao thông vận tải	Số 80, Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Vpbaocao@ mt.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
13	Văn phòng Bộ Văn hoá – Thể thao – Du lịch	Số 51, Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	bovanhoatheth- aovadulich@ chinhphu.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới	- Lỗi email - Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại hướng dẫn rằng văn bản này là của Vụ Bình đẳng giới, Bộ LĐTBXH. Bộ VH-TTDL chỉ có báo cáo về thực hiện Luật Phòng chống bạo lực gia đình, cán bộ hướng dẫn thêm nếu vẫn cần thông tin để nghiên cứu thì đến trực tiếp trụ sở Vụ Gia đình, Bộ VHTT&DL để yêu cầu. “Thông tin gì không mật là các anh chị ở đây cung cấp hết đây mà”	Điện thoại

14	Văn phòng Bộ Thông tin và truyền thông	Số 18, Nguyễn Du, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Induc@mic.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
15	Văn phòng Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội	Số 12, phố Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	tiepnhanykien@molisa.gov.vn, banbientap@molisa.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
16	Văn phòng Bộ Công thương	Số 54, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội	thanhvn.ipsi@moit.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới	- Yêu cầu công văn cụ thể - Từ chối cung cấp thông tin	Điện thoại
17	Phòng Kiểm soát TTHC-Tổng hợp, Văn phòng Bộ Kế hoạch Đầu tư	Phòng 109, Nhà A, số 6B, Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội	<a href="mailto:pkstthc@mpi.gov.vn">pkstthc@mpi.gov.vn</a>		10/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đã cung cấp tài liệu sau 04 ngày làm việc	Email
18	Phòng Văn Thư, Văn phòng Bộ Khoa học Công nghệ	Số 113, Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	<a href="mailto:vanthu@most.gov.vn">vanthu@most.gov.vn</a>	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
19	Văn phòng Ủy ban Dân tộc	Số 349, phố Đội Cấn, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	banbientap@cema.gov.vn	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo đánh giá sơ kết thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020		

20	Ngân hàng Nhà nước	Số 49, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	<a href="mailto:vanphong@sbv.gov.vn">vanphong@sbv.gov.vn</a>	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới	<p>- Lỗi email</p> <p>- Lần trao đổi điện thoại đầu tiên: Cán bộ tiếp nhận yêu cầu công văn, đồng ý trình lãnh đạo nhưng trao đổi với người yêu cầu thông tin rằng chắc chắn rằng sẽ không được. Khi được người yêu cầu thông tin gợi ý là trình duyệt cùng với Nghị định 13/2018/ NĐ-CP thì cán bộ tiếp nhận từ chối, “bạn làm không làm được đâu, không phải việc của tôi”.</p> <p>- Lần trao đổi điện thoại thứ hai: Cán bộ cấp trên từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, yêu cầu công văn cụ thể và thông báo những tài liệu nào công khai thì đã công khai rồi, còn nếu không tìm thấy thì là không được công khai.</p>	Điện thoại
21	Thanh tra Chính phủ	Lô D29 khu đô thị mới Trần Thái Tông - Yên Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội	<a href="mailto:ttcp@thanhtra.gov.vn">ttcp@thanhtra.gov.vn</a>	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
22	Văn phòng Chính phủ	Số 01 Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, Hà Nội	<a href="mailto:thongtinchin-hphu@chin-hphu.vn">thongtinchin-hphu@chin-hphu.vn</a>	17/1/2020	10/1/2020		Báo cáo việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới năm 2018		
23	Văn phòng Chủ tịch nước	Số 2, Hùng Vương, Ngọc Hồi, Ba Đình, Hà Nội	<a href="mailto:webmaster@president.gov.vn">webmaster@president.gov.vn</a>	17/1/2020	17/1/2020		Lệnh của Chủ tịch nước về việc công bố Luật Chứng khoán 2019	Lỗi email	

24	Vụ Thông tin, Văn phòng Quốc hội	Số 22, đường Hùng Vương, quận Ba Đình, Hà Nội	<a href="mailto:vuthongtin@quochoi.vn">vuthongtin@quochoi.vn</a>	17/1/2020	17/1/2020		Báo cáo thẩm tra số 2905/BC-UBĐN14 ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội	- Bà Thu - Vụ Thông tin gọi điện lại với thái độ niềm nở, thông báo rằng “em là người đầu tiên thực hiện quyền tiếp cận thông tin” và hỏi thêm về lĩnh vực của tài liệu để tìm kiếm và phối hợp với bộ phận lưu trữ kiểm tra về trạng thái mật của thông tin. Hẹn sau Tết sẽ phản hồi. - Đã cung cấp tài liệu sau 06 ngày làm việc	Email
25	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Số 9, phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	<a href="mailto:trangtinvkstc@vks.gov.vn">trangtinvkstc@vks.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
26	Toà án Nhân dân tối cao	48 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội	<a href="mailto:tatc@toaan.gov.vn">tatc@toaan.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới		
27	Văn phòng UBND tỉnh An Giang	82 Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	<a href="mailto:vanthu@angiang.gov.vn">vanthu@angiang.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
28	Văn phòng UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	01 Phạm Văn Đồng, Phước Trung, Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu	<a href="mailto:congthongtin@baria-vungtau.gov.vn">congthongtin@baria-vungtau.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 17 ngày làm việc	Email
29	Văn phòng UBND tỉnh Bạc Liêu	05 Nguyễn Tất Thành, Phường 1, Bạc Liêu	<a href="mailto:vpubndt@baclieu.gov.vn">vpubndt@baclieu.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm việc thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh Bạc Liêu	Đã cung cấp tài liệu sau 01 ngày làm việc	Email

30	Văn phòng UBND tỉnh Bắc Kạn	Tổ 1, Phường Phùng Chí Kiên, Thị Xã Bắc Kạn, Sông Cầu, Bắc Kạn	banbientap@backan.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	<p>- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại rằng bình thường các văn bản Luật được ban hành thì UBND tỉnh đều có phổ biến pháp luật và ban hành kế hoạch thực thi cụ thể, tuy nhiên riêng luật này (TCTT) thì chưa có. Xin được tham khảo Sở Tư pháp để lấy thêm thông tin về kế hoạch thực hiện, đồng thời hỏi về nhu cầu của người yêu cầu cung cấp thông tin về việc lấy kế hoạch/báo cáo phổ biến pháp luật về Luật TCTT làm tài liệu thay thế.</p> <p>- Đã cung cấp các văn bản sau sau 01 ngày làm việc: 02 văn bản của Sở Tư pháp Bắc Kạn (Kế hoạch triển khai và báo cáo thực thi Luật TCTT năm 2016-2018) và 01 văn bản về Kế hoạch phổ biến pháp luật của UBND tỉnh năm 2018</p>	Email
31	Văn phòng UBND tỉnh Bắc Giang	Số 82 Hùng Vương, Phường Hoàng Văn Thụ, Bắc Giang	banbientap@bacgiang.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 02 ngày làm việc	Email
32	Văn phòng UBND tỉnh Bắc Ninh	10, Đường Phù Đổng Thiên Vương, Suối Hoa, Bắc Ninh	vpubnd@bacninh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		



33	Văn phòng UBND tỉnh Bến Tre	Địa chỉ: Số 7, Cách Mạng Tháng Tám, phường 3, thành phố Bến Tre	vpubnd@bentre.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 08 ngày làm việc	Email
34	Phòng Hành chính – Tổ chức, Văn phòng UBND tỉnh Bình Dương	Tầng 1, Tháp B, Tòa nhà Trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	luongvv@binhduong.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh Bình Dương		
35	Văn phòng UBND tỉnh Bình Định	01 Trần Phú - TP Quy Nhơn - tỉnh Bình Định	vpubbinhdinh@vpub.binhdinh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
36	Văn phòng UBND tỉnh Bình Phước	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Phước - Sáu Tháng Một, Tân Phú, Tx. Đồng Xoài, Bình Phước	banbientap@binhphuoc.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm việc thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh Bình Phước	Lỗi email	
37	Văn phòng UBND tỉnh Bình Thuận	Số 04 Hải Thượng Lãn Ông, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	ubnd@binhthuan.gov.vn		9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đề nghị có văn bản nêu rõ mục đích yêu cầu thông tin	Email
38	Văn phòng UBND tỉnh Cà Mau	Số 02, Hùng Vương, Phường 5, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	banbientap@camau.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm việc thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh Cà Mau	Lỗi email	
39	Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng	Số 011 - Đường Hoàng Đình Giông - Thành Phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng.	vpubndtinh@caobang.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		

40	Văn phòng UBND TP. Cần Thơ	Số 02 Hòa Bình, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	banbientap@cantho.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
41	Văn phòng UBND TP. Đà Nẵng	24 Đường Trần Phú, Thạch Thang, Hải Châu, TP. Đà Nẵng	vpub@danang.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND TP		
42	Văn phòng UBND tỉnh Đắk Lắk	09 Lê Duẩn, Tự An, Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk		17/1/2020			Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
43	Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông	Đường 23 Tháng 3, Đắk Nia, Gia Nghĩa, Đắk Nông	banbientap@daknong.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
44	Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên	Số 851, Đường Võ Nguyên Giáp, Phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, Điện Biên	portal@dienbien.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm việc thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh Điện Biên	- Lỗi email - Đã cung cấp tài liệu sau 02 ngày làm việc	Email
45	Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai	02 Nguyễn Văn Trĩ, Thanh Bình, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai		17/1/2020			Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 02 ngày làm việc	Thư tay
46	Văn phòng UBND tỉnh Đồng Tháp	số 12, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	banbientap@dongthap.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
47	Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai	2 Trần Phú, P.Tây Sơn, Thành phố Pleiku, Gia Lai		17/1/2020			Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		

48	Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang	Số 01 Đường Đội Cấn - phường Nguyễn Trãi - TP Hà Giang - Tỉnh Hà Giang	vpubnd@ha-giang.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Lỗi email	
49	Văn phòng UBND tỉnh Hà Nam	số 90, Đường Trần Phú, Phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	tranxuan-duong@hanam.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
50	Văn phòng UBND TP Hà Nội	Số 9 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	vanthu_vptu@hanoi.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 03 ngày làm việc	Thư tay
51	Văn phòng UBND tỉnh Hà Tĩnh	Số 66 Phan Đình Phùng, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	ubhatinh@hatinh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Lỗi email	
52	Văn phòng UBND tỉnh Hải Dương	45 Quang Trung, P. Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	ubndthd@gmail.com	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
53	Văn phòng UBND TP. Hải Phòng	Số 18 Hoàng Diệu, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	congthongtindi-entu@haiphong.gov.vn		9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu ngay trong ngày	Email
54	Văn phòng UBND tỉnh Hậu Giang	Số 2 Hòa Bình, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	<a href="mailto:bbthgportal@gmail.com">bbthgportal@gmail.com</a>	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
55	Văn phòng UBND tỉnh Hòa Bình	Số 8 đường An Dương Vương, phường Phương Lâm, TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	uybannhandan-tinh@hoabinh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		

56	Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên	Số 10 đường Chùa Chuông - thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	vpubndhy@hungyen.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
57	Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang	Số 06 Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	hvlac@kiengiang.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
58	Văn phòng UBND tỉnh Kon Tum	Số 542 Nguyễn Huệ, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	congtdtkon-tum@gmail.com	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	- Đã cung cấp tài liệu sau 03 ngày làm việc - Vài ngày sau khi nhận được văn bản, một cán bộ khác gọi lại hỏi về phiếu yêu cầu, lấy mẫu ở đâu, thắc mắc tại sao văn bản này tải về được trên i-office mà người yêu cầu thông tin còn yêu cầu cung cấp thông tin làm gì.	Email
59	Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa	Nhà A1, Khu Liên cơ số 1 Trần Phú, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	banbientap@khanhhoa.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 02 ngày làm việc	Thư tay
60	Văn phòng UBND tỉnh Lai Châu	Phường Tân Phong, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu	laichau@chin-hphu.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 03 ngày làm việc	Email
61	Văn phòng UBND tỉnh Lạng Sơn	Đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	vanphong@langson.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 05 ngày làm việc	Email

62	Văn phòng UBND tỉnh Lào Cai	Đại Lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai	contact-ubnd@laocai.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
63	Văn phòng UBND tỉnh Lâm Đồng	Số 04 Trần Hưng Đạo, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	vpubnd@lam-dong.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
64	Văn phòng UBND tỉnh Long An	61 Nguyễn Huệ, phường 1, TP. Tân An, Long An	mvnhieul@longan.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 04 ngày làm việc, đi kèm với công văn chuyển yêu cầu sang phía Sở Tư pháp Long An để giải quyết	Email
65	Văn phòng UBND tỉnh Nam Định	Số 57 đường Vị Hoàng, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định	vanphongubnd-tinh@namdinh.chinhphu.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại hỏi người yêu cầu đã tìm kiếm online chưa, hướng dẫn rằng văn bản này ban hành từ năm 2016 và đã được đưa lên trang điện tử. Một lúc sau gửi lại đường link đến hub văn bản, tuy nhiên không tìm được văn bản trên hệ thống. - Đã cung cấp tài liệu sau 01 ngày làm việc, tuy nhiên thái độ không thân thiện: "Có đường link như vậy mà bạn cũng không biết cách tìm sao?"	Email
66	Văn phòng UBND tỉnh Ninh Bình	Số 3 Lê Hồng Phong, phường Vân Giang, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	bbt@ninhbinh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh Ninh Bình	Lỗi email	

67	Văn phòng UBND tỉnh Ninh Thuận	Số 450 Thống Nhất, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	toasoanwebnt@ninhthuan.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
68	Phòng kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An	Số 3 đường Trường Thi, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An	<a href="mailto:kstthc@UBND.vn">kstthc@UBND.vn</a> <a href="http://nghean.gov.vn">nghean.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	- Từ chối cung cấp thông tin vì đơn vị không ban hành Kế hoạch triển khai mà chỉ có Công văn đơn đốc thực thi năm 2018 và 2019. Hướng dẫn người yêu cầu thông tin liên hệ Chi cục văn thư lưu trữ tỉnh Nghệ An để được giải quyết với các yêu cầu cung cấp bản sao các tài liệu không thuộc bí mật nhà nước.	Email
69	Văn phòng UBND tỉnh Phú Thọ	Đường Trần Phú, phường Tân Dân, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	banbientap@phutho.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
70	Văn phòng UBND tỉnh Phú Yên	Số 07 Độc Lập, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	banbientap@phuyen.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận Thông tin của UBND tỉnh		
71	Văn phòng UBND tỉnh Quảng Bình	Số 06 Hùng Vương, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	vpubnd@quangbinh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 02 ngày làm việc và cán bộ gọi lại kiểm tra xem người yêu cầu thông tin đã nhận được tài liệu gửi qua mail chưa.	Email
72	Văn phòng UBND tỉnh Quảng Nam	Số 62 Hùng Vương, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	vpubnd@quangbinh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		



73	Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ninh	219 Nguyễn Văn Cừ, Phường Hồng Hà, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	vpubnd@quang-ninh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Kế hoạch triển khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh		
74	Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi	Số 52 Hùng Vương, TP.Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	vpubnd@quang-ngai.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND tỉnh Quảng Ngãi		
75	Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị	Số 45 Hùng Vương - TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	vpubnd@quang-tri.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
76	Văn phòng UBND tỉnh Sóc Trăng	01 Châu Văn Tiếp, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	vanphong_soc-trang@chin-hphu.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh	Lỗi email	
77	Văn phòng UBND tỉnh Sơn La	Số 131 Nguyễn Lương Bằng, TP. Sơn La, tỉnh Sơn La	congtdttinh@sonla.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
78	Văn phòng UBND tỉnh Tây Ninh	Số 136 đường Trần Hưng Đạo, phường 2, TX. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh		17/1/2020			Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
79	Văn phòng UBND tỉnh Tiền Giang	Số 23 đường 30/4, phường 1, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	vp-ubnd@tiengiang.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
80	Văn phòng UBND TP HCM	86 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	vpubndtp@tphcm.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh	Gửi lại thư tay thông báo đã gửi yêu cầu thông tin sang phía Sở LĐ-TB-XH TP. Hồ Chí Minh là đơn vị đầu mối cho loại thông tin này, tuy nhiên chưa nhận được phản hồi từ phía Sở LĐ-TB-XH.	Thư tay

81	Văn phòng UBND tỉnh Tuyên Quang	160 đường Trần Hưng Đạo, TX. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	congtdttq@gmail.com	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
82	Văn phòng UBND tỉnh Thái Bình	Số 76 phố Lý Thường Kiệt, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình	<a href="mailto:vpubnd@thaibinh.gov.vn">vpubnd@thaibinh.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
83	Văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên	Số 18 đường Nha Trang, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	vanthu.ubnd-tinh@thainguyen.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
84	Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa	Số 35 Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	vanphongub@thanhhoa.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh	Đã cung cấp tài liệu sau 02 ngày làm việc	Email
85	Văn phòng UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Số 16 Lê Lợi, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	vpubnd@thuathienhue.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
86	Văn phòng UBND tỉnh Trà Vinh	Số 52A đường Lê Lợi, phường 1, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	vpubndtinh@travinh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND tỉnh Trà Vinh		
87	Văn phòng UBND tỉnh Vĩnh Long	Số 88 Hoàng Thái Hiếu, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	vpubt@vinhlong.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
88	Văn phòng UBND tỉnh Vĩnh Phúc	Số 38, Nguyễn Trãi, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	vpubnd@vinhphuc.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		

89	Văn phòng UBND tỉnh Yên Bái	Tổ 55, phường Đồng Tâm, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	banbientap-cong@yenbai.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND tỉnh		
90	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh An Giang	Số 269, Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Hòa, TP Long Xuyên, An Giang	sotuphap@angiang.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết công tác Bình đẳng giới năm 2019 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh An Giang	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại về các thông tin công dân được cung cấp trong phiếu yêu cầu và trả lời rằng không phải tài liệu muốn công khai là được, cần trình lên lãnh đạo xem xét.</li> <li>- Sau khi được giải thích về Luật TCTT thì cán bộ tiếp nhận chia sẻ thêm là không có văn hóa cho văn bản như thế này, bình thường là phải có công văn.</li> </ul>	Điện thoại
91	Văn phòng Sở Tư Pháp Bà Rịa – Vũng Tàu	Số 01, Phạm Văn Đồng, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	<a href="mailto:sotp@baria-vungtau.gov.vn">sotp@baria-vungtau.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo công tác Tư pháp năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại yêu cầu cung cấp các thông tin về nhân thân, nơi làm việc, mục đích nghiên cứu. Sau khi được giải thích về tinh thần của Luật TCTT thì hướng dẫn rằng đây là văn bản do UBND tỉnh phát hành, việc cung cấp cần phải xin ý kiến lãnh đạo.</li> <li>- Gửi Thông báo từ chối cung cấp thông tin sau 12 ngày làm việc (vì văn bản không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp)</li> </ul>	Thư tay. Thông báo từ chối cung cấp thông tin mẫu của Nghị định 13/2018/NĐ-CP

92	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu	Đường Nguyễn Tất Thành, Phường 1, TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu		
93	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang	Tầng 4 – Tòa A – Trụ Sở Liên Cơ Quan – Quảng Trường 3/2 - Thành phố Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang	<a href="mailto:so_tuphap_stp@bacgiang.gov.vn">so_tuphap_stp@bacgiang.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo công tác Tư pháp năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang	Lỗi email	
94	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn	Số 16, đường Trường Chinh, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	<a href="mailto:sotuphap@backan.gov.vn">sotuphap@backan.gov.vn</a>		9/1/2020		Báo cáo công tác Tư pháp năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn	- 02 cán bộ trao đổi lại qua điện thoại về lý do yêu cầu thông tin, về phiếu thông tin và gửi lại tài liệu trong ngày. - Đã cung cấp tài liệu sau 05 ngày làm việc	Email
95	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh	Số 6 - Đường Phù Đổng Thiên Vương, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	<a href="mailto:stp@bacninh.gov.vn">stp@bacninh.gov.vn</a>		9/1/2020		Báo cáo công tác Tư pháp năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh	- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại hỏi kỹ về lý do yêu cầu thông tin, thông tin nhân thân để trình xin ý kiến sếp. "Người dân nào cũng yêu cầu thế này à..." Sau đó 02 ngày đã gửi lại tài liệu đi kèm với Thông báo giải quyết yêu cầu thông tin theo mẫu của Nghị định 13/2018/NĐ-CP - Đã cung cấp tài liệu sau 04 ngày làm việc	Email đi kèm Thông báo giải quyết yêu cầu thông tin theo mẫu của Nghị định 13/2018/NĐ-CP

96	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre	Số 17, Cách Mạng Tháng Tám, Phường 3, thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre	<a href="mailto:stp@bentre.gov.vn">stp@bentre.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo công tác Tư pháp năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre	- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại hướng dẫn cụ thể đây là văn bản thẩm quyền ký và cung cấp thông tin thuộc về UBND, Sở Tư pháp chỉ có báo cáo ngành về tình hình kinh tế - xã hội năm 2019, nếu người yêu cầu vẫn cần thì sẽ xin ý kiến lãnh đạo. - Đã cung cấp tài liệu	Email
97	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương	Tầng 15, tháp A, Tòa nhà Trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	<a href="mailto:sotp@binhduong.gov.vn">sotp@binhduong.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo công tác Tư pháp năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương		
98	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bình Định	Định 139 Lê Lợi - TP. Quy Nhơn - Bình Định	<a href="mailto:sotuphap@stp.binhdinhh.gov.vn">sotuphap@stp.binhdinhh.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo công tác Tư pháp năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Bình Định		
99	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước	Đường Nguyễn Thị Minh Khai - P. Tân Phú - TP. Đồng Xoài - Tỉnh Bình Phước	<a href="mailto:stp@binhphuoc.gov.vn">stp@binhphuoc.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo công tác Tư pháp năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước	- Lỗi email - Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại làm rõ các thông tin trong phiếu yêu cầu, sau khi được người yêu cầu thông tin giải thích về Luật TCTT thì đồng ý trình xin ý kiến lãnh đạo. Tuy nhiên cán bộ cũng lưu ý với người yêu cầu thông tin rằng đây là văn bản do UBND ban hành.	Điện thoại

100	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận	06 Nguyễn Tất Thành, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	<a href="mailto:stp@binhthuan.gov.vn">stp@binhthuan.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo công tác Tư pháp năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận	Đã cung cấp tài liệu sau 04 ngày làm việc	Email
101	Sở tư pháp tỉnh Cà Mau	Số 7, đường Huyền Trân Công chúa, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau	<a href="mailto:bbtweb.sotup-hap@camau.gov.vn">bbtweb.sotup-hap@camau.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư Pháp tỉnh Cà Mau	Lỗi email	
102	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng	Đường Bế Văn Đàn - Phường Hợp Giang - Thành phố Cao Bằng - Tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:tuphap@cao-bang.gov.vn">tuphap@cao-bang.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư Pháp tỉnh Cà Mau	Đã cung cấp tài liệu sau 06 ngày làm việc	Email
						24/12/2019	Kế hoạch triển khai Luật TCTT và Quy chế cung cấp thông tin của huyện Thạch An	Đã cung cấp tài liệu tại chỗ	Tại chỗ
103	Văn phòng Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ	296 Đường 30 Tháng 4, Xuân Khánh, Ninh Kiều, Cần Thơ	<a href="mailto:sotp@cantho.gov.vn">sotp@cantho.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp TP. Cần Thơ		
104	Văn phòng Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng	Tầng 11, Trung tâm Hành chính thành phố, 24 Trần Phú, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng	<a href="mailto:stp@danang.gov.vn">stp@danang.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2019 của Sở Tư Pháp TP. Đà Nẵng	Đã cung cấp tài liệu sau 04 ngày làm việc	Email
105	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk	Đường Trường Chinh, Thành Phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	<a href="mailto:tuphap@daklak.gov.vn">tuphap@daklak.gov.vn</a>	17/1/2020			Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2019 của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk		

106	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông	Số 11 Đường Lê Duẩn, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông		17/1/2020			Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông		
107	Văn phòng sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên	Phố 28, Phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, Điện Biên		17/1/2020			Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên	Đã cung cấp tài liệu	Email
108	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai	Số 2 Nguyễn Văn Trị, Thanh Bình, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	<a href="mailto:stp@dongnai.gov.vn">stp@dongnai.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai	- Cán bộ trao đổi qua điện thoại làm rõ yêu cầu thông tin vì chưa hiểu Quy chế cung cấp thông tin là gì. Sau khi được người yêu cầu thông tin giải thích về Luật TCTT thì đồng ý trình lãnh đạo. - Đã cung cấp tài liệu sau 01 ngày làm việc.	Email & Thư tay Thông báo chấp thuận cung cấp thông tin theo mẫu của Nghị định 13/2018/NĐ-CP
109	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp	Số 01 Lê Quý Đôn, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp		17/1/2020			Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp		
110	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai	46 Đường Lê Thánh Tôn, P, Thành phố Pleiku, Gia Lai		17/1/2020			Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai		



111	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang	Đường Trần Quốc Toản, Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	<a href="mailto:lthuong.stp@hagiang.gov.vn">lthuong.stp@hagiang.gov.vn</a> <a href="mailto:btthongtin.stp@hagiang.gov.vn">btthongtin.stp@hagiang.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin	Lỗi email	
112	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam	Đường Lê Chân, Phường Lê Hồng Phong, Thành Phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư Pháp tỉnh Hà Nam		
113	Văn phòng Sở Tư pháp thành phố Hà Nội	221 Trần Phú, P. Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội		17/1/2020			Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp TP. Hà Nội	Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại làm rõ mục đích yêu cầu thông tin, nội dung yêu cầu, gửi tới phòng ban nào. Cán bộ cho biết “chưa nhận được yêu cầu như thế này bao giờ”. Khi người yêu cầu thông tin cho biết đã gửi phiếu yêu cầu qua email trước khi gửi thư tay thì cán bộ phản hồi rằng “Gửi mail không ai phản hồi đâu” và yêu cầu gửi công văn cụ thể.	Điện thoại
114	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh	Số 92 Phan Đình Phùng, Tân Giang, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh		17/1/2020			Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2019 của Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh	Lỗi email	
115	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương	Số 2 Phạm Sư Mệnh - P. Trần Hưng Đạo - TP. Hải Dương	<a href="mailto:sotuphap@haiduong.gov.vn">sotuphap@haiduong.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương	- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại làm rõ thêm mục đích yêu cầu thông tin, nội dung yêu cầu. Sau khi được người yêu cầu	Email

								thông tin giải thích về Luật TCTT thì đồng ý trình lãnh đạo. - Đã cung cấp tài liệu sau 01 ngày làm việc.	
116	Ông Phạm Trung Duyên, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp TP. Hải Phòng	Số 7 Lạch Tray, TP. Hải Phòng	Cungcapthong-tin.stp@haiphog.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư Pháp TP. Hải Phòng	Lỗi email	
117	Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang	Số 02 Đường Ngô Quyền, khu vực 4, phường 5, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	<a href="mailto:stpphaugiang@moj.gov.vn">stpphaugiang@moj.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang		
118	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Hòa Bình	Số 566, đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	<a href="mailto:cttdt.stphb@gmail.com">cttdt.stphb@gmail.com</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình		
119	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Hưng Yên	Số 19 đường An Vũ - Phường Hiến Nam - Thành phố Hưng Yên - Tỉnh Hưng Yên	<a href="mailto:sotuphap@hungyen.gov.vn">sotuphap@hungyen.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên	Cán bộ tiếp nhận trao đổi lại qua điện thoại, hỏi rất kỹ về thông tin nhân thân, nơi làm việc, mục đích nghiên cứu. Sau khi nghe người yêu cầu thông tin giải thích về Luật TCTT thì có vẻ lưỡng lự và yêu cầu nghỉ Tết xong liên lạc lại.	Điện thoại

120	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Kiên Giang	Số 2 Nguyễn Công Trứ, phường Vĩnh Thanh, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	<a href="mailto:stp@kiengiang.gov.vn">stp@kiengiang.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang	Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại làm rõ thêm về phiếu yêu cầu thông tin và cho rằng Sở TTTT Kiên Giang là đầu mối quản lý thông tin, những gì công khai được đều có trên cổng thông tin rồi.	Điện thoại
121	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Kon Tum	Số 211 Trần Hưng Đạo - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum	<a href="mailto:sotuphap-kon-tum@chinhphu.vn">sotuphap-kon-tum@chinhphu.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum	Từ chối cung cấp thông tin sau 05 ngày làm việc do đơn vị không tiến hành tổng kết nên không có văn bản này.	Email kèm Thông báo từ chối cung cấp thông tin theo mẫu của Nghị định 13/2018/NĐ-CP
122	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Khánh Hòa	Khu liên cơ 2, Số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang, Khánh Hòa		17/1/2020			Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa		
123	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Lai Châu	Tầng 3, Nhà D, Trung tâm hành chính, chính trị tỉnh Lai Châu - Nguyễn Văn Linh, Tân Phong, Tp. Lai Châu, tỉnh Lai Châu	<a href="mailto:bbt.sotuphap@gmail.com">bbt.sotuphap@gmail.com</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu	Cán bộ tiếp nhận trao đổi lại qua điện thoại, hỏi rất kỹ về thông tin nhân thân, nghề nghiệp, mục đích yêu cầu thông tin và khẳng định cần phải biết những thông tin này. Sau khi được người yêu cầu thông tin giải thích về Luật TCTT thì cho rằng việc cung cấp	Điện thoại

								thông tin này không nằm trong thủ tục hành chính của cơ quan và các thủ tục thông tin này thì phải đi hỏi Sở TTTT. Sở TTTT là đơn vị chịu trách nhiệm, Sở Tư pháp không có trách nhiệm gì. Cán bộ tiếp nhận chưa hiểu Quy chế cung cấp thông tin cho công dân là gì, nói rằng chỉ có quy chế của cổng thông tin (và đây là quy chế nội bộ không công khai) "Tuy nhiên bạn có yêu cầu thì trách nhiệm của Sở là trả lời" và thông báo rằng sẽ trình lãnh đạo. - Một vài ngày sau nhận được phản hồi qua điện thoại rằng Sở chưa ban hành văn bản này.	
124	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Lạng Sơn	Số 623 Đường Bà Triệu, phường Đồng Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn		17/1/2020			Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn		
125	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Lào Cai	Tầng III, Khối 6, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	<a href="mailto:contact-stp@laocai.gov.vn">contact-stp@laocai.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai	Đã cung cấp tài liệu sau 05 ngày làm việc, tuy nhiên là bản dự thảo không có số hiệu văn bản.	Email
126	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Lâm Đồng	Số 36 Trần Phú, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	<a href="mailto:stp@lamdong.gov.vn">stp@lamdong.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng		

127	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Long An	151 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 1, TP. Tân An, tỉnh Long An	phongpbgdpl@longan.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Long An	- Gửi lại thư tay theo tinh thần Luật TCTT, thông báo tài liệu đã công khai trên trang thông tin điện tử, đề nghị tự khai thác, sử dụng để tìm tài liệu - Đã tìm thấy văn bản trên web	Thư tay, theo tinh thần Luật TCTT
128	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Nam Định	169 Mạc Thị Bưởi, Vị Hoàng, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định	sotuphap@nam-dinh.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Nam Định	Lỗi email	
129	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Ninh Bình	KM2 Quốc lộ 1A, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình		17/1/2020			Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình	Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại làm rõ các thông tin trong phiếu yêu cầu, thông tin người nhận, có công văn không, căn cứ nào để yêu cầu thông tin. Sau khi được giải thích về Luật TCTT và NĐ13 thì cán bộ tiếp nhận trả lời sẽ trình lãnh đạo.	Điện thoại
130	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Ninh Thuận	Đường 16/4, Thành Phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	sotuphap@ninhthuan.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận		
131	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An	56 Nguyễn Thị Minh Khai, Hưng Bình, Thành phố Vinh, Nghệ An	tp@nghean.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An		
132	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ	Đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	bbt.stpphutho@gmail.com (email ban biên tập web)	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ	- Cán bộ tiếp nhận trao đổi lại qua điện thoại, thể hiện sự nhầm lẫn giữa yêu cầu cung cấp thông tin và thủ tục làm lý lịch tư pháp. Cán	Điện thoại

								bộ yêu cầu gọi đến bộ phận một cửa hoặc đến thẳng trụ sở Trung tâm phục vụ hành chính công, làm tờ khai, nộp phí 200.000, nộp CMT và hộ khẩu công chứng. Cán bộ cho rằng làm như thế này đang là sai quy trình. - Từ chối cung cấp thông tin	
133	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Phú Yên	Số 68 Lê Duẩn - P.7 - TP. Tuy Hòa - Tỉnh Phú Yên	sotuphap@phuyen.gov.vn Văn phòng Sở: vanphongstp-py@gmail.com Phó CVP phụ trách: thutuchanhchin-hphuyen@gmail.com	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư Pháp tỉnh Phú Yên		
134	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Quảng Bình	183 đường Hữu Nghị - TP. Đồng Hới – Quảng Bình	<a href="mailto:stp@quangbinh.gov.vn">stp@quangbinh.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư Pháp tỉnh Quảng Bình	Cán bộ tiếp nhận trao đổi lại qua điện thoại, thể hiện sự nhầm lẫn giữa yêu cầu cung cấp thông tin và thủ tục làm lý lịch tư pháp. Sau khi được người yêu cầu thông tin giải thích về Luật TCTT thì đồng ý trình lãnh đạo.	Điện thoại
135	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Quảng Nam	06 Nguyễn Chí Thanh - Thành phố Tam Kỳ - tỉnh Quảng Nam	stp@quangnam.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam		

136	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Quảng Ninh	Tầng 14, Trụ sở Liên cơ quan số 3, Phường Hồng Hà - thành phố Hạ Long - tỉnh Quảng Ninh	<a href="mailto:stp@quangninh.gov.vn">stp@quangninh.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh	Đã cung cấp tài liệu sau 10 ngày làm việc	Email
137	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Quảng Ngãi	108 Phan Đình Phùng, phường Nguyễn Nghiêm, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi		
138	Bà Trần Thị Lan Chi - Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị	Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị - Số 87 Trần Hưng Đạo - TP Đông Hà - tỉnh Quảng Trị	tranlanchi@quangtri.gov.vn (cc thêm email: sotp@quangtri.gov.vn)		9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị	Đã cung cấp tài liệu sau 01 ngày làm việc	Email
139	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Sóc Trăng	197 Hùng Vương, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng		
140	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Sơn La	59 Tô Hiệu, P. Tô Hiệu, thành phố Sơn La, Sơn La	<a href="mailto:sotuphaptin-hsonla@gmail.com">sotuphaptin-hsonla@gmail.com</a>	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Sơn La	Yêu cầu gửi công văn	Điện thoại
141	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh	302, Cách Mạng Tháng Tám, Phường 3, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh	Đã cung cấp tài liệu sau 03 ngày làm việc	Email



142	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Tiền Giang	Số 43, đường Hùng Vương, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang		
143	Văn phòng Sở Tư Pháp TP. Hồ Chí Minh	141-143 Pasteur, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	stp@tphcm.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh		
144	Bà Lý Thị Hương Giang, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang	Số 501 đường 17/8, phường Phan Thiết, TP Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang		
145	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Thái Bình	6 Hai Bà Trưng, P. Lê Hồng, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình	<a href="mailto:sotuphap@thaibinh.gov.vn">sotuphap@thaibinh.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình	Đã cung cấp tài liệu ngay trong ngày. Tuy nhiên tài liệu nhận được chưa đúng với tài liệu yêu cầu cung cấp (Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình)	Email
146	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Thái Nguyên	Số 7 đường Cách Mạng Tháng 8, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	<a href="mailto:sotuphap@thainguyen.gov.vn">sotuphap@thainguyen.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên		
147	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Thanh Hóa	34 Đại lộ Lê Lợi, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa		

148	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Thừa Thiên Huế Thanh Huế	09 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	stp@thuathien-hue.gov.vn	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế		
149	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Trà Vinh	4 Lê Thánh Tôn, Phường 1, Tp. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh		
150	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Vĩnh Long	30 Tháng 4, P1, Đường Số 8, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long		
151	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Vĩnh Phúc	Số 12, Đường Trường Chinh - Phường Đống Đa, Thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc		17/1/2020			Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc		
152	Văn phòng Sở Tư Pháp tỉnh Yên Bái	Phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	<a href="mailto:sotuphap@yenbai.gov.vn">sotuphap@yenbai.gov.vn</a>	17/1/2020	9/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái	-Bộ phận văn thư/một cửa trao đổi lại qua điện thoại, thể hiện sự nhầm lẫn giữa yêu cầu cung cấp thông tin và thủ tục làm lý lịch tư pháp và yêu cầu ra bưu điện gửi photo công chứng hộ khẩu, CMND, viết tờ khai, nộp lệ phí 200.000. Sau khi được người yêu cầu thông tin giải thích cụ thể, bộ phận tiếp nhận phản hồi sẽ trình lên lãnh đạo. - Một lúc sau, Chánh văn phòng Sở gọi lại và trao đổi trên tinh	Email

								thần Luật TCTT, thông báo rằng văn bản này Sở Tư pháp có nhưng đã cũ (từ năm 2017) và liệu người yêu cầu thông tin có nhu cầu lấy nữa không. - Đã nhận được tài liệu sau 01 ngày làm việc.	
153	Sở Tài chính tỉnh Điện Biên	Tổ 10, Phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	sotc@dienbien.gov.vn	30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên		
154	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên	Tổ 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	nndienbien@gmail.com	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên	Đã cung cấp tài liệu sau 01 ngày làm việc	Email
155	Sở Y tế tỉnh Điện Biên	Số 48 Tổ 25 - Phường Mường Thanh - TP Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên	syt@dienbien.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Y tế tỉnh Điện Biên	Lỗi email	
156	Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên	Số 867, đường Võ Nguyên Giáp, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	vanphong.sodienbien@moet.edu.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên		

157	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Số 34A, Tổ dân phố 01, Phường Him Lam, Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	<a href="mailto:sld@dienbien.gov.vn">sld@dienbien.gov.vn</a>	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên	Lỗi email	
158	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên	Số 315 - Đường Võ Nguyên Giáp - Phường Him Lam - Thành phố Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên	<a href="mailto:stnmt@dienbien.gov.vn">stnmt@dienbien.gov.vn</a>	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên	Lỗi email	
159	Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên	Tổ 14 - Phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	<a href="mailto:dtdienbien@cema.gov.vn">dtdienbien@cema.gov.vn</a>	30/1/2020	10/1/2020		Đánh giá Sơ kết thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020		
160	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên	Tổ 4 - Phường Nam Thanh - Thành phố Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên	<a href="mailto:dic@dic.gov.vn">dic@dic.gov.vn</a>	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên	- Lỗi email - Từ chối cung cấp thông tin vì tài liệu yêu cầu không trùng với danh mục tài liệu Sở có.	Email
161	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên	Số 886, đường Võ Nguyên Giáp, Phường Mường Thanh, Tp Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên		
162	Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên	Tổ dân phố 9, Phường Mường Thanh, TP. Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên	<a href="mailto:sxddienbien@gmail.com">sxddienbien@gmail.com</a>	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên		

163	Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên	số 841, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 17, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	vpsnvdb@gmail.com	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên	- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại hướng dẫn người yêu cầu lên website của tỉnh Điện Biên tìm tài liệu, Sở Nội Vụ không có báo cáo riêng (hoặc không chắc có hay không) và giải thích rằng người phụ trách là người mới, không tìm được tài liệu - Từ chối cung cấp vì đơn vị không thực hiện tổng kết nên không có tài liệu này.	Điện thoại
164	Sở Ngoại vụ tỉnh Điện Biên	Tổ 17, Phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	songoaivu@dienbien.gov.vn	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Ngoại vụ tỉnh Điện Biên	Lỗi email	
165	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên	Phố 4 - Phường Mường Thanh - TP. Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên	svhttdldienbien@gmail.com	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên		
166	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên	Số 900, Đường 7/5 Phố 9, Phường Mường Thanh TP.Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên	bbt@dienbiendpi.gov.vn	30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên		
167	Sở Công thương tỉnh Điện Biên	821 Võ Nguyên Giáp, Phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, Điện Biên	<a href="mailto:stmdldienbien@vtic.vn">stmdldienbien@vtic.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Công thương tỉnh Điện Biên		

168	Ngân hàng Nhà nước tỉnh Điện Biên	Số 890 Võ Nguyên Giáp, Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Ngân hàng Nhà nước tỉnh Điện Biên	- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại kiểm tra thông tin cá nhân của người yêu cầu cung cấp thông tin. - Từ chối cung cấp thông tin trong ngày tiếp theo vì nhân viên phụ trách nghỉ thai sản, không có ai tiếp quản quản lý.	Điện thoại
169	Kho bạc Nhà nước tỉnh Điện Biên	Tổ dân phố 11, Phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Kho bạc Nhà nước tỉnh Điện Biên	Đã cung cấp tài liệu sau 01 ngày làm việc	Email
170	Sở Công an tỉnh Điện Biên	Số 312, đường Võ Nguyên Giáp, phường Him Lam, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	cadienbien@gmail.com	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Công an tỉnh Điện Biên	Từ chối nhận thư tay sau khi đã bóc thư xem nội dung vì "nội dung không rõ ràng", không có thông tin gửi cụ thể đến ai, phòng ban nào	
171	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên	Phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên		
172	Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên	Số 13, Tổ 28, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	dienbien@toaan.gov.vn	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên		
173	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên	Tổ 29 - P. Mường Thanh - TP. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên		

174	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Điện Biên	Số 906, đường Võ Nguyên Giáp - Phường Mường Thanh - TP Điện Biên Phủ	daibieudancu@gmail.com	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên	Trước đó từ chối cung cấp thông tin qua điện thoại vì loại văn bản này thường được tổng hợp xong trong Quý 1 nhưng gửi lại văn bản thay thế (Văn bản của Bộ KHĐT trả lời ý kiến cử tri tỉnh Điện Biên) sau 04 ngày làm việc.	Điện thoại & Email
						8/1/2020	Quy chế công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu	Đã cung cấp bằng bản cứng và không thu phí	Tại chỗ
175	UBND huyện Mường Ảng	Thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên	- Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại cho rằng nội dung phiếu yêu cầu cung cấp thông tin chưa đầy đủ và yêu cầu có văn bản nêu rõ thông tin nhân thân, nơi làm việc, chức danh, mục đích xin tài liệu, mục đích nghiên cứu. Nếu không có các thông tin này không thể trình lãnh đạo được: "Phải biết chị là ai, nghiên cứu để làm gì nhờ may sử dụng thông tin sai mục đích, làm sai lệch thông tin". "Cá nhân dùng văn bản thế này để yêu cầu thì khó lắm, tài liệu của UBND phát hành ra ngoài không phải dễ. Đến xem trực tiếp thì dễ hơn" - Từ chối cung cấp thông tin.	Điện thoại
176	UBND huyện Điện Biên	Trụ sở HĐND - UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND huyện Điện Biên tỉnh Điện Biên		



177	UBND Xã Mường Phăng, huyện Điện Biên	Xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND Xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên		
178	UBND Xã Ngồi Cáy, huyện Mường Ảng	Xã Ngồi Cáy, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND Xã Ngồi Cáy, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên		
179	Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn	Số 10, đường Trường Chinh - Tổ 4, phường Đức Xuân, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn .	sotaichinh@backan.gov.vn hoặc stcbackan@mof.gov.vn		10/1/2020		Dự toán ngân sách địa phương tỉnh Bắc Kạn năm 2020	Đã cung cấp tài liệu sau 01 ngày làm việc	Email
180	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn	Số 13, Đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	<a href="mailto:sonnptnt@backan.gov.vn">sonnptnt@backan.gov.vn</a>	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020 tỉnh Bắc Kạn	Đã cung cấp tài liệu sau 04 ngày làm việc	Email
181	Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn	Số 14, Đường Trường Chinh, Tổ 7B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn	Backan.syt@gmail.com	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn	Đã cung cấp tài liệu sau 07 ngày làm việc	Email
182	Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Kạn	Tổ 4, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	sogddt@backan.edu.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Kạn		

183	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn	Tổ 7B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	soldtbxh@backan.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn		
184	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn	Tổ 1A, Phường Phùng Chí Kiên, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn		
185	Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn	Tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	bandantoc@backan.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn		
186	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn	Tổ 7B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	sott.tt@backan.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn	Đã cung cấp tài liệu sau 05 ngày làm việc	Email
187	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn	Số 3, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	sokhcn@backan.gov.vn info@khcnbackan.gov.vn	30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn	Lỗi email	
188	Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn	Số 7 - Đường Trường Chinh, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn	soxaydung@backan.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Xây dựng tỉnh Sở Xây dựng Bắc Kạn		

189	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn	Số 152 Đường Trường Chinh - thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	sonv@backan.gov.vn	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn	- Lỗi email - Yêu cầu gửi bản scan CMTND - Đã cung cấp tài liệu sau 05 ngày làm việc	Email
190	Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Kạn	Tổ 1A, Phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	ngoaivu@backan.gov.vn	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Kạn	Lỗi email	
191	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn	Số 49, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	svhttdl@backan.gov.vn	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn		
192	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn	Số 9 - Đường Trường Chinh - Thành phố Bắc Kạn - Tỉnh Bắc Kạn	sokhdt@backan.gov.vn	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn		
193	Sở Công thương tỉnh Bắc Kạn	Số 34 Đường Trường Chinh - Thành Phố Bắc Kạn - Tỉnh Bắc Kạn	socongthuong@backan.gov.vn	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Công thương tỉnh Bắc Kạn	Đã cung cấp tài liệu ngay trong ngày. Tuy nhiên tài liệu cung cấp chưa đúng với tài liệu yêu cầu (Báo cáo Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bình đẳng giới)	Email
194	Ngân hàng Nhà nước tỉnh Bắc Kạn	Số 23, đường Hùng Vương, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Ngân hàng Nhà nước tỉnh Bắc Kạn		

195	Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn	Khu đô thị phía Nam, tổ 5, phường Phùng Chí Kiên, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn		
196	Sở Công an tỉnh Bắc Kạn	Số 12, đường Trường Chinh, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	conganbackan@ gmail.com	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Công an tỉnh Bắc Kạn		
197	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn	Tổ 16, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn		
198	Toà án nhân dân tỉnh Bắc Kạn	Tổ 4, thành phố Bắc Kạn, Bắc Kạn		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Kạn		
199	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn	Số 25 đường Hùng Vương, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn	vksnd.vks@back- an.gov.vn	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn	Lỗi email	
200	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Bắc Kạn	Tổ 1A, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	vpubnd@back- an.gov.vn  hdnd@backan. gov.vn	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn		

201	UBND huyện Chợ Mới	Tổ 1, Thị trấn Chợ Mới, Huyện Chợ Mới, Tỉnh Bắc Kạn	<a href="mailto:UBND.cm@back-an.gov.vn">UBND.cm@back-an.gov.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND huyện Chợ Mới tỉnh Bắc Kạn		
202	UBND xã Thanh Vận	Xã Thanh Vận, Huyện Chợ Mới, Tỉnh Bắc Kạn		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND xã Thanh Vận tỉnh Bắc Kạn		
							26/12/2019	Quy chế công khai và cung cấp thông tin	Đã cung cấp tài liệu tại chỗ
203	UBND xã Mai Lạp	Xã Mai Lạp, Huyện Chợ Mới, Tỉnh Bắc Kạn		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND xã Mai Lạp tỉnh Bắc Kạn		
							26/12/2019	Quy chế công khai và cung cấp thông tin	Đã cung cấp tài liệu tại chỗ
204	Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng	Trung tâm hành chính, phường ĐỀ THÁM, Tp Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:stccaobang@mof.gov.vn">stccaobang@mof.gov.vn</a>	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng	Từ chối cung cấp tài liệu vì STC không phải cơ quan đầu mối tổng hợp báo cáo này và đề nghị gửi yêu cầu cung cấp thông tin đến thường trực Ban VSTBPN tỉnh Cao Bằng	Email kèm theo Phiếu giải quyết yêu cầu thông tin theo mẫu của Nghị định 13
205	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng	Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:sonongnghiep@caobang.gov.vn">sonongnghiep@caobang.gov.vn</a>	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng		

206	Sở Y tế tỉnh Cao Bằng	Số 31, phố Hiến Giang, phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	soyte@caobang.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng	Gọi lại kiểm tra thông tin nhân thân của người yêu cầu cung cấp thông tin	Điện thoại
207	Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Cao Bằng	Số 35 Bế Văn Đàn, phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	vanphong.so-caobang@moet.edu.vn		10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở GD-ĐT tỉnh Cao Bằng	Đã cung cấp tài liệu sau 01 ngày làm việc	Email
						24/12/2019	Quy chế công khai và cung cấp thông tin	Đã cung cấp tài liệu tại chỗ	Tại chỗ
208	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng	Số 38 phố Xuân Trường, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	soldtbxh@caobang.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở LĐ-TB-XH tỉnh Cao Bằng		
209	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng	89 Phố Cũ, P. Hợp Giang, Tp. Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	tainguyenmoi-truong@caobang.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở TN-MT tỉnh Cao Bằng		
210	Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng	Số 62, phố Bế Văn Đàn, Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	bandantoc@caobang.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng	Cán bộ tiếp nhận trao đổi qua điện thoại yêu cầu xin phép trực tiếp với lãnh đạo Ban và hướng dẫn rằng đây là báo cáo đã công khai rồi, cho dù không phải là mật nhưng việc cung cấp cho cá nhân với tư cách pháp nhân độc lập không thuộc tổ chức đơn vị nào như thế này thì phải đặt vấn đề	Điện thoại

								trực tiếp. Lãnh đạo cũng đã chỉ đạo là cần thêm thông tin, vì sợ thông tin bị phát tán sai lệch. Cán bộ tiếp nhận cung cấp số điện thoại Chánh văn phòng để xin phép liên hệ với trưởng Ban.	
211	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cao Bằng	Số 113, Phố Cũ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	sotttt@caobang.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở TT-TT tỉnh Cao Bằng		
212	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng	70 Vườn Cam, phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	ttthkhn@gmail.com	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở KH-CN tỉnh Cao Bằng	Đã cung cấp tài liệu ngay trong ngày	Email
213	Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng	Số 23 Bế Văn Đàn, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	soxaydung@caobang.gov.vn	30/1/2020	10/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng		
214	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	Số 34, phố Đàm Quang Trung, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:sonoivu@caobang.gov.vn">sonoivu@caobang.gov.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	Đã cung cấp tài liệu sau 06 ngày làm việc kèm Phiếu giải quyết yêu cầu thông tin theo mẫu của Nghị định 13/2018/NĐ-CP	Email kèm Phiếu giải quyết yêu cầu thông tin theo mẫu của Nghị định 13/2018/NĐ-CP



215	Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng	Đường Pác Bó, Phường Ngọc Xuân, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:songoaivu@caobang.gov.vn">songoaivu@caobang.gov.vn</a> <a href="mailto:songoaivucaobang@yahoo.com">songoaivucaobang@yahoo.com</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng	Lỗi email	
216	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng	Số 5 Nguyễn Du, phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:sovhtt@caobang.gov.vn">sovhtt@caobang.gov.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng	- Lỗi email - Đã cung cấp tài liệu sau 07 ngày làm việc	Thư tay
217	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng	Số 30, phố Xuân Trường, phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:sokhdt@caobang.gov.vn">sokhdt@caobang.gov.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng		
218	Sở Công thương tỉnh Cao Bằng	Số 108 Hoàng Văn Thụ, P. Hợp Giang, TP. Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:socongthuong@caobang.gov.vn">socongthuong@caobang.gov.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Công thương tỉnh Cao Bằng		
219	Ngân hàng Nhà nước tỉnh Cao Bằng	Số 03, đường Hoàng Như, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Ngân hàng Nhà nước tỉnh Cao Bằng		
220	Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng	Km5 Phường Đền Thám, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:kbnn-caobang@vst.gov.vn">kbnn-caobang@vst.gov.vn</a> <a href="mailto:khobac@caobang.gov.vn">khobac@caobang.gov.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng		
221	Sở Công an tỉnh Cao Bằng	Đường Tân An - Phường Tân Giang - TP Cao Bằng - Tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:congan@caobang.gov.vn">congan@caobang.gov.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Công an tỉnh Cao Bằng		

222	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng	Số 01, phường Tân Giang, Phường Tân Giang, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng		30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng		
223	Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng	056 Hoàng Đình Giông, Phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:caobang@toaan.gov.vn">caobang@toaan.gov.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng	Gửi thư tay đề nghị người yêu cầu thông tin cung cấp lý do chi tiết của việc yêu cầu (thông tin về ngành học và cơ sở đào tạo, đề tài nghiên cứu, có văn bản giới thiệu đến TAND tỉnh Cao Bằng, cam kết sử dụng thông tin thu thập được vào mục đích nghiên cứu)	Thư tay
224	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng	Số 015 Bế Văn Đàn - Thành phố Cao Bằng - Tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:trangtinvkscao-bang@gmail.com">trangtinvkscao-bang@gmail.com</a>	30/1/2020			Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng		
225	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Cao Bằng	Đường Hoàng Văn Thụ, Thành Phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:hdndcaobang@gmail.com">hdndcaobang@gmail.com</a>	30/1/2020			Báo cáo về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Cao Bằng		
226	UBND huyện Nguyên Bình	Tổ dân phố 3, Thị trấn Nguyên Bình, Huyện Nguyên Bình, Tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:ubndnguyenbinh@cao-bang.gov.vn">ubndnguyenbinh@cao-bang.gov.vn</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng		
227	UBND xã Thành Công	Xã Thành Công, Huyện Nguyên Bình, Tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:vpxathanhcong@gmail.com">vpxathanhcong@gmail.com</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND xã Thành Công tỉnh Cao Bằng		

228	UBND xã Bắc Hợp	Xóm Đông Rèo, xã Bắc Hợp, Huyện Nguyên Bình, Tỉnh Cao Bằng	<a href="mailto:vpbachop@gmail.com">vpbachop@gmail.com</a>	30/1/2020	30/1/2020		Báo cáo kết quả 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của UBND xã Bắc Hợp tỉnh Cao Bằng		
229	VP UBND tỉnh Quảng Trị		Email 1: <a href="mailto:vpubnd@quangtri.gov.vn">vpubnd@quangtri.gov.vn</a> Email 2: <a href="mailto:trungtamtinhoc@quangtri.gov.vn">trungtamtinhoc@quangtri.gov.vn</a>		17/12/2019		Báo cáo công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản và tình hình hoạt động khoáng sản năm 2018 của tỉnh Quảng Trị		
230	Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Quảng Trị		Email: <a href="mailto:stnmt@quangtri.gov.vn">stnmt@quangtri.gov.vn</a>		17/12/2019		Báo cáo công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản và tình hình hoạt động khoáng sản năm 2018 của tỉnh Quảng Trị		
231	Sở Tài chính tỉnh Quảng Trị		<a href="mailto:sotc@quangtri.gov.vn">sotc@quangtri.gov.vn</a>		17/12/2019		Quy chế cung cấp thông tin		
232	Sở Công thương tỉnh Quảng Trị		<a href="mailto:soct@quangtri.gov.vn">soct@quangtri.gov.vn</a>		17/12/2019		Quy chế cung cấp thông tin		
233	Cục thuế tỉnh Quảng Trị		Email 1: <a href="mailto:PhongTuyenTruyenHoTro.qtr@dt.gov.vn">PhongTuyenTruyenHoTro.qtr@dt.gov.vn</a> Email 2: <a href="mailto:duongdaynong.qtr@gdt.gov.vn">duongdaynong.qtr@gdt.gov.vn</a>		17/12/2019		Quy chế cung cấp thông tin	Email không đến được người nhận: The recipient server did not accept our requests to connect	

234	UBND huyện Cam Lộ		Email Chánh VP: nguyenthi-tuyetnhung@quangtri.gov.vn Email cán bộ phòng TNMT: nguyenthanhcong@quangtri.gov.vn		17/12 /2019		Báo cáo công tác quản lý Nhà nước về môi trường năm 2018 của huyện Cam Lộ		
235	Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang		Email: vpubnd@hagiang.gov.vn ttlhuong.vpubnd@hagiang.gov.vn -		11/1/2020		Báo cáo công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản và tình hình hoạt động khoáng sản năm 2018 của tỉnh Hà Giang	Email không đến được người nhận: The recipient server did not accept our requests to connect	
236	Sở TN-MT tỉnh Hà Giang		Email 1: vnha.stnmt@hagiang.gov.vn Email 2: stnmt@hagiang.gov.vn		11/1/2020		Báo cáo công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản và tình hình hoạt động khoáng sản năm 2018 của tỉnh Hà Giang	Email không đến được người nhận: The recipient server did not accept our requests to connect	
237	Sở Tài chính tỉnh Hà Giang		Email: stchagiang@mof.gov.vn		11/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin	<a href="http://hagiang.gdt.gov.vn/wps/portal/!ut/p/z1/tZNNc4lwEIZ_iweOTBYS-JB5xqhXrR6mikotDIGBaCX-5ktP774rQnHWUcpzkksP7Prt-5s0EMLRBT8UHmsZalitdVHLH-mEkjLH9DZZIxnV574ljD8HXg-j7E8dNL9IaHUp-B08CtXe3w6m-LmIP6dvBiwX-IBjCO4ytN_9S">http://hagiang.gdt.gov.vn/wps/portal/!ut/p/z1/tZNNc4lwEIZ_iweOTBYS-JB5xqhXrR6mikotDIGBaCX-5ktP774rQnHWUcpzkksP7Prt-5s0EMLRBT8UHmsZalitdVHLH-mEkjLH9DZZIxnV574ljD8HXg-j7E8dNL9IaHUp-B08CtXe3w6m-LmIP6dvBiwX-IBjCO4ytN_9S</a>	Email

								<a href="mailto:f4X_099YHtTpZ4ghlii90SsUre-Jcxio3YC-1MEAqvSsNyDXn2g-DHEkJUTNJs2hZ3Bc24TTNKSl-tAmqX4DNokMkURibGTULB-MkpCs2rAweeY6Jk2rVMEB-ModfGXfIDLt_r_m5Xo11dQx-273UmgYOiqkn3ZpN9C80PUhx-RqMp d U U 3 L 5 E E P e l B X - AT9Z4T6-Df-Lt5_E9xHL1yX_Yfyc7tlXjWspdLiW6PFc9O6Kcl-wLCg-mV8f9DjNVnmxHHaw-cz72XqPxAxEOG1s!/dz/d5/L2dBISEvZ0FBIS9nQSEh/">f4X_099YHtTpZ4ghlii90SsUre-Jcxio3YC-1MEAqvSsNyDXn2g-DHEkJUTNJs2hZ3Bc24TTNKSl-tAmqX4DNokMkURibGTULB-MkpCs2rAweeY6Jk2rVMEB-ModfGXfIDLt_r_m5Xo11dQx-273UmgYOiqkn3ZpN9C80PUhx-RqMp d U U 3 L 5 E E P e l B X - AT9Z4T6-Df-Lt5_E9xHL1yX_Yfyc7tlXjWspdLiW6PFc9O6Kcl-wLCg-mV8f9DjNVnmxHHaw-cz72XqPxAxEOG1s!/dz/d5/L2dBISEvZ0FBIS9nQSEh/</a> Chia sẻ đường link nhưng không đúng tài liệu yêu cầu	
238	Sở Công thương tỉnh Hà Giang		Email 1: sct@hagiang.gov.vn Email 2: ttmloan.sct@hagiang.gov.vn - chánh VP		11/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin	Email không đến được người nhận: The recipient server did not accept our requests to connect	
239	Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang		Email: vanphong.sxd@hagiang.gov.vn Link hỏi đáp: http://sxd.hagiang.gov.vn/Hoi-dap.html		11/1/2020		Quy chế cung cấp thông tin		

240	UBND huyện Bắc Mê		Email Chánh VP: vpubnd.bm@ hagiang.gov.vn nvthang.bm@ hagiang.gov.vn - cán bộ tiếp nhận thông tin				Báo cáo công tác quản lý Nhà nước về môi trường năm 2018 của huyện Bắc Mê	Email không đến được người nhận: The recipient server did not accept our requests to connect	
241	VP UBND huyện Bồ Trạch			X			Báo cáo tình hình KTXH của huyện 9 tháng đầu năm 2019		

# PHỤ LỤC 8: MỘT SỐ PHẢN HỒI YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN

UBND TỈNH LONG AN  
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 336 /BC-STP

Long An, ngày 03 tháng 02 năm 2020

## **BÁO CÁO** **Về việc cung cấp thông tin**

Thực hiện ý kiến truyền đạt của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 37/NCTCD ngày 30/01/2020 về việc tham mưu cung cấp thông tin theo yêu cầu của bà [REDACTED], địa chỉ [REDACTED]; Sở Tư pháp đã cung cấp thông tin theo yêu cầu của bà [REDACTED] gồm các văn bản sau:

- Kế hoạch số 2352/KH-UBND ngày 30/6/2016 về việc tổ chức triển khai văn bản pháp luật mới ban hành đợt 2/2016 (trong đó có Luật Tiếp cận thông tin).

- Văn bản số 1599/UBND-NCTCD ngày 23/4/2018 về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Long An.

Sở Tư pháp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về việc cung cấp thông tin cho bà [REDACTED] địa chỉ [REDACTED].

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Bà [REDACTED] (để biết);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, PBGDPL.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC


Phan Thị Mỹ Dung



VP ĐĐBQH, HĐND & UBND TỈNH LONG AN  
BAN NỘI CHÍNH - TIẾP CÔNG DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37/NCTCD

Long An, ngày 30 tháng 01 năm 2020

Về việc chuyển văn bản  
của công dân

Kính gửi: Giám đốc Sở Tư pháp.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, Ban Nội chính - Tiếp công dân nhận được  
văn bản của bà [REDACTED]

Địa chỉ: [REDACTED]

Nội dung đơn: Yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến kế hoạch triển  
khai Luật Tiếp cận thông tin của UBND tỉnh Long An (Kèm toàn bộ nội dung).

Sau khi xem xét nội dung và căn cứ quy định của pháp luật; Ban Nội  
chính - Tiếp công dân truyền đạt ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh  
chuyển văn bản của bà [REDACTED] đến Giám đốc Sở Tư pháp kiểm tra  
nội dung, giải quyết theo quy định của pháp luật, báo cáo kết quả Chủ tịch Ủy  
ban nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT.UBND tỉnh (b/c);
- Bà [REDACTED] (để biết);
- Ban NCTCD;
- Lưu: VT, N.

**TRƯỞNG BAN**



**Huỳnh Văn Tươi**



Ký số: Sở Tư pháp  
Cơ quan: Tỉnh Kon Tum  
Thời gian ký: 15/01/2020 14:47:29

Mẫu số 05

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM  
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/TB-VPS

Kon Tum, ngày...16... tháng...01... năm 2020.

**THÔNG BÁO  
TỪ CHỐI YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN**

Kính gửi: Bà [REDACTED] - [REDACTED]

Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum

Nhận được Phiếu yêu cầu của Bà: [REDACTED]

Số CMTND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu : [REDACTED] cấp ngày [REDACTED]  
tại [REDACTED].

Nơi cư trú: [REDACTED]

Số điện thoại: [REDACTED]; Email: [REDACTED]

Yêu cầu cung cấp văn bản/hồ sơ/tài liệu: Báo cáo tổng kết 10 năm thực thi Luật Bình đẳng giới của Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum.

Ngày/tháng/năm nhận Phiếu yêu cầu: 09/01/2020.

Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum thông báo về việc từ chối cung cấp thông tin do Bà yêu cầu vì lý do: Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum không tổ chức việc tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới, không xây dựng Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới. Do đó, Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum không có nội dung để cung cấp theo yêu cầu của bà./.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Trung Hiếu**

<sup>1</sup> Văn thư gửi thông báo cho công dân qua địa chỉ chỉ email của công dân, đồng thời gửi đồng chí lãnh đạo Sở qua iOffice để báo cáo.

## PHỤ LỤC 9: TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) Báo cáo quốc gia UPR chu kỳ 3 của Việt Nam
- 2) Bộ Tư pháp, Báo cáo đánh giá thực trạng pháp luật về bảo đảm tiếp cận thông tin của công dân, 2015
- 3) CECODES, VFF-CRT, RTA & UNDP (2019). Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) 2018: Đo lường từ kinh nghiệm thực tiễn của người dân
- 4) Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 4/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi thành Luật TCTT
- 5) Công ước Chống phân biệt chủng tộc
- 6) Công ước Chống phân biệt đối xử với phụ nữ
- 7) Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị
- 8) Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá
- 9) Công ước về quyền trẻ em
- 10) Công ước về quyền của người khuyết tật
- 11) Hiến pháp 2013
- 12) Luật Báo chí 2016
- 13) Luật Lưu trữ 2011
- 14) Luật Người khuyết tật 2010
- 15) Luật Phòng chống tham nhũng 2005
- 16) Luật Tiếp cận thông tin 2016
- 17) Nghị định số 13/2018/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 23/1/2018 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật TCTT
- 18) Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước
- 19) Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính
- 20) Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ ngày 14/10/2015 về Chính phủ điện tử
- 21) Nghị quyết 121/NQ-CP hội nghị Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12/2019
- 22) Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành luật TCTT
- 23) Thông tư số 46/2018/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 14/5/2018 quy định chi tiết chi phí thực tế in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Luật TCTT
- 24) Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12/7/2018 về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước
- 25) Quyết định số 705/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 25/5/2017 Ban hành chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021
- 26) Quyết định 1301-QĐ/BTP ngày 07/06/2018 về Ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Bộ Tư Pháp
- 27) Quyết định số 2109-QĐ/BTNMT ngày 29/06/2018
- 28) Quyết định 2239/QĐ-BTC Ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân thuộc phạm vi, trách nhiệm của Bộ Tài chính

- 29) Quyết định 2876/QĐ-BNN-PC ngày 18/07/2018
- 30) Thông tư 64/2018/TT-BQP quy định thực hiện cung cấp thông tin trong Bộ Quốc phòng
- 31) Quyết định 3686/QĐ-BGTVT Ban hành quy chế cung cấp thông tin và sử dụng phần mềm quản lý thông tin công khai minh bạch
- 32) Quyết định 4365/QĐ-BVHTTDL ngày 17/11/2018
- 33) Quyết định 1164/QĐ-BTTTT 2018 ngày 12/07/2018 ban hành Quy chế cung cấp
- 34) Quyết định số 1711/QĐ-BKHHCN ngày 20/6/2018
- 35) Quyết định số 1518/QĐ-VPQH ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội
- 36) Quyết định số 626/QĐ-BHXH Ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân của BHXHVN
- 37) Quyết định 1263/QĐ-VPUB của Văn phòng UBND tỉnh Bình Dương Ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Văn phòng UBND tỉnh
- 38) Quyết định 2843/QĐ-UBND Ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND tỉnh Đồng Nai
- 39) Quyết định 70/QĐ-VPUBND Ban hành quy chế công khai cung cấp thông tin theo quy định của Luật TCTT
- 40) Quyết định số 182/QĐ-STP của Sở Tư pháp tỉnh An Giang về Quy chế tiếp cận thông tin cho công dân tại Sở Tư pháp
- 41) Quyết định số 46/QĐ-STP của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp
- 42) Quyết định số 63/QĐ-STP của Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương về Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương
- 43) Quyết định số 135/QĐ-STP của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp
- 44) Quyết định số 69/QĐ-STP ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp TP Đà Nẵng
- 45) Quyết định số 110/QĐ-STP của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp
- 46) Quyết định số 91/QĐ-STP ngày 30/11/2018 của Sở Tư pháp Hà Nam ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân
- 47) Quyết định 1668/QĐ-STP của Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp
- 48) Quyết định 50/QĐ-STP ban hành Quy chế cung cấp thông tin tại Sở Tư pháp TP Hải Phòng
- 49) Quyết định 69/QĐ-STP ngày 08/6/2018 của Sở tư pháp Kon Tum về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum
- 50) Quyết định số 114/QĐ-STP Long An ngày 18/6/2018
- 51) Quyết định 2151/QĐ-STP ngày 18/10/2018 của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- 52) Quyết định 406/QĐ-STP của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị ngày 20/11/2018 về ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp
- 53) Quyết định số 110/QĐ-STP của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang ngày 28/6/2018 về ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang
- 54) Quyết định số 51/QĐ-VPĐBQH về việc ban hành quy chế công khai thông tin, cung cấp thông tin của VPĐBQH tỉnh Điện Biên
- 55) Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND xã Thanh Vận ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND xã Thanh Vận
- 56) Quyết định số 56/QĐ-UBND của UBND xã Mai Lạp ngày 1/6/2019 về quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND xã Mai Lạp
- 57) Quyết định số 589/QĐ-SGD&ĐT ngày 30/7/2018 của Sở GD&ĐT tỉnh Cao Bằng về ban

- hành quy chế tổ chức cung cấp thông tin cho công dân thuộc trách nhiệm của Sở
- 58) Quyết định số 2352 của UBND tỉnh Long An ngày 30/6/2016 về Kế hoạch tổ chức triển khai văn bản pháp luật mới ban hành đợt 2 năm 2016
  - 59) Quyết định số 681/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 4/6/2019 về việc ban hành lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030
  - 60) Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 19/5/2013 Quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật
  - 61) Statista, Number of internet users in Vietnam from 2017 to 2023 tại <https://www.statista.com/statistics/369732/internet-users-vietnam/>
  - 62) Statista, Leading countries based on number of facebook users as of January 2020 tại <https://www.statista.com/statistics/268136/top-15-countries-based-on-number-of-facebook-users/>
  - 63) Tài liệu số A/HCR/12/11 do Hội đồng Nhân quyền của Liên Hợp Quốc ban hành ngày 5/10/2009 đăng tải tại <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G09/163/82/PDF/G0916382.pdf?OpenElement>
  - 64) Tài liệu số A/HCR/26/6 do Hội đồng Nhân quyền của Liên Hợp Quốc ban hành ngày 2/4/2014 đăng tải tại <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G14/129/10/PDF/G1412910.pdf?OpenElement>

Tài liệu này được biên soạn với sự hỗ trợ tài chính của Liên minh Châu Âu. Các nội dung trong tài liệu này thuộc trách nhiệm của Nhóm nghiên cứu và không nhất thiết phản ánh quan điểm của Liên minh Châu Âu.



Ảnh bìa: Một buổi sinh hoạt cộng đồng về chủ đề nhu cầu thông tin của người dân và chất lượng cung cấp thông tin từ chính quyền địa phương tại xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Ảnh: ©Đỗ Trường Sơn/CARE